



Doing Well by Doing Good

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2024

Mục Lục

TỔNG QUAN	4
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA CHÚNG TÔI	18
PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	34
CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	58
HƯỚNG ĐẾN TƯƠNG LAI	152
PHỤ LỤC	156
PHỤ LỤC A: Báo cáo đảm bảo có giới hạn độc lập	158
PHỤ LỤC B: Mục lục nội dung tiêu chuẩn GRI 2024	164
PHỤ LỤC C: Dữ liệu hiệu suất ESG	182
PHỤ LỤC D: Phương pháp tính toán khí nhà kính (GHG)	198

01

Tổng Quan

Giới thiệu về Báo cáo Phát triển bền vững	6
Thông điệp của Tổng Giám đốc	10
Giới thiệu tổng quan về Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	12
Chuỗi giá trị của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	16



Giới Thiệu Về Báo Cáo Phát Triển Bền Vững

Báo cáo Phát triển Bền vững này tóm lược kết quả thực hiện của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (sau đây gọi là “Masan Consumer” hoặc “MCH”) so với các mục tiêu phát triển bền vững đã đề ra, cùng với các sáng kiến trọng điểm, thành tựu đạt được và các nỗ lực đang triển khai. Báo cáo đồng thời trình bày định hướng chiến lược phát triển bền vững trong tương lai và cách tiếp cận quản trị các vấn đề trọng yếu liên quan đến phát triển bền vững đối với các bên liên quan.



Phương pháp tiếp cận phát triển bền vững của Masan Consumer tập trung vào ba trụ cột chính:



Thúc đẩy đổi mới để
tăng trưởng bền vững



Chăm lo cho môi
trường và cộng đồng



Chinh phục niềm
tin của nhân viên và
khách hàng

được định hướng toàn diện bởi triết lý xuyên suốt “Doing Well by Doing Good”. Đồng thời, chúng tôi cam kết đóng góp tích cực vào việc thực hiện các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc.



KHUNG BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Masan Consumer đã phát hành Báo cáo Phát triển Bền vững đầu tiên vào năm 2023. Báo cáo năm nay là phiên bản thứ hai, ghi nhận các tiến bộ đáng kể đã đạt được trong năm tài chính 2024. Báo cáo được xây dựng theo Tiêu chuẩn của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) phiên bản 2021, đồng thời tham chiếu các Tiêu chuẩn Hiệu quả của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và bộ tiêu chí của S&P Global trong đánh giá phát triển bền vững doanh nghiệp. Ngoài ra, chúng tôi tích hợp các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (UN SDGs) vào các nội dung phù hợp để thể hiện cam kết mạnh mẽ của Masan Consumer trong việc hiện thực hóa những mục tiêu toàn cầu này.



PHẠM VI BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Báo cáo này áp dụng cho năm tài chính 2024, kéo dài từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, và được phát hành định kỳ hàng năm.

Nội dung báo cáo phản ánh các nỗ lực phát triển bền vững trên toàn bộ hoạt động của Masan Consumer, bao gồm trụ sở chính và 13 nhà máy sản xuất, với sản phẩm đa dạng bao gồm: gia vị, thực phẩm tiện lợi, cà phê hòa tan, nước tăng lực, cũng như các sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình. Dữ liệu về hiệu suất môi trường được thu thập từ toàn bộ 13 nhà máy, trong khi dữ liệu về hiệu suất xã hội và quản trị bao gồm cả trụ sở chính và 13 nhà máy. Thông tin chi tiết về quy mô và hoạt động của Masan Consumer được trình bày tại mục “Giới thiệu về Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan” và Phụ lục D.



ĐẢM BẢO THÔNG TIN

Chúng tôi cam kết báo cáo thông tin phi tài chính theo các tiêu chuẩn và quy trình được cập nhật mới nhất để đảm bảo tính chính xác và độ tin cậy của dữ liệu công bố. Chúng tôi không ngừng cải thiện chất lượng các báo cáo phát triển bền vững phi tài chính.

Trong báo cáo năm nay, chúng tôi đã thuê Công ty Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán độc lập có giới hạn đối với một số thông tin đã được chọn lọc. Chi tiết có trong Phụ lục A - Báo cáo Đảm bảo có giới hạn của Ernst & Young cho Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 của Masan Consumer.

Thông Tin Liên Hệ

Báo cáo Phát triển Bền vững này được phát hành song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh) và công bố trên trang web chính thức của chúng tôi tại: **masanconsumer.com/en/sustainability/**

Chúng tôi trân trọng mọi góp ý nhằm nâng cao chất lượng báo cáo, đáp ứng tốt hơn kỳ vọng của các bên liên quan trong tương lai. Mọi câu hỏi, ý kiến hoặc phản hồi liên quan đến nội dung báo cáo và các sáng kiến phát triển bền vững, vui lòng liên hệ:



esg@msc.masangroup.com

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Trụ sở chính: Số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: +84 902 662 660

Website: www.masanconsumer.com

Thông điệp Của Tổng Giám Đốc



Masan Consumer kỳ vọng không chỉ là thương hiệu được khách hàng tin yêu, mà còn là hình mẫu tích cực, truyền cảm hứng cho cộng đồng doanh nghiệp cùng hành động vì sự phát triển bền vững của Việt Nam và thế giới.

Kính thưa Quý vị,

Trong bối cảnh toàn cầu nhiều biến động - từ bất ổn địa chính trị, biến động kinh tế cho đến những tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu - Masan Consumer vẫn kiên định với cam kết xây dựng một doanh nghiệp phát triển bền vững và vững mạnh. Chúng tôi luôn nỗ lực tạo ra giá trị dài hạn cho các bên liên quan và đóng góp tích cực cho xã hội.

Năm 2024 là bước tiến quan trọng trong cam kết phát triển bền vững của Masan Consumer. Phát triển bền vững không chỉ là định hướng, mà đã trở thành một phần không thể tách rời trong chiến lược cốt lõi của chúng tôi, giúp cân bằng hiệu quả giữa mục tiêu tăng trưởng và trách nhiệm với người lao động, người tiêu dùng cũng như môi trường.

Chúng tôi xem phát triển bền vững là trọng tâm trong mọi quyết định và hành động. Năm vừa qua, chúng tôi đã tích cực thực hiện Lộ trình Giảm phát thải khí nhà kính giai đoạn 2024-2050, thể hiện định hướng tăng trưởng có trách nhiệm và nỗ lực giảm thiểu dấu chân môi trường. Chúng tôi đã triển khai các sáng kiến tối ưu hóa quy trình sản xuất và tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo. Hiện tại, khoảng 65% tổng năng lượng tiêu thụ đến từ các nguồn tái tạo, đồng thời lượng phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 và 2 đã giảm 18,33% so với năm 2023. Ngoài ra, thông qua nâng cao hiệu quả vận hành và cải tiến quản lý chất thải, hơn 80% tổng lượng chất thải đã được xử lý hoặc chuyển hướng khỏi các hình thức xử lý truyền thống.

Masan Consumer tiếp tục duy trì các chuẩn mực hàng đầu trong ngành về chất lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm. Toàn bộ nhà máy sản xuất của chúng tôi đều đạt chứng nhận theo các tiêu chuẩn quốc tế, nhằm đảm bảo người tiêu dùng luôn được tiếp cận với những sản phẩm an toàn, chất lượng.

Chúng tôi cũng chú trọng phát triển chuỗi cung ứng bền vững, với việc phân loại toàn bộ nhà cung cấp theo cấp độ, xác định rõ các đối tác then chốt cấp 1, từ đó nâng cao tính minh bạch và đảm bảo nguồn cung có trách nhiệm.

Tại Masan Consumer, con người luôn là trung tâm của mọi thành công. Phụ nữ hiện chiếm 43% trong đội ngũ quản lý cấp trung và cấp cao, và 87% nhân viên tham gia khảo sát đánh giá Công ty là một nơi làm việc lý tưởng. Chúng tôi cam kết xây dựng môi trường làm việc công bằng, đề cao phát triển nghề nghiệp và thúc đẩy giao tiếp cởi mở, giúp nhân viên phát huy tối đa tiềm năng và cùng hiện thực hóa tầm nhìn chung của doanh nghiệp.

Vượt ra ngoài khuôn khổ hoạt động kinh doanh, chúng tôi tự hào được đồng hành và đóng góp tích cực cho cộng đồng. Trong năm 2024, Masan Consumer đã triển khai nhiều chương trình thiết thực nhằm nâng cao phúc lợi xã hội và hỗ trợ phát triển cộng đồng, khẳng định vai trò tiên phong của một doanh nghiệp có trách nhiệm.

Hướng đến tương lai, chúng tôi cam kết không ngừng nâng cao tiêu chuẩn phát triển bền vững, hướng tới các mục tiêu sâu rộng hơn trong hành trình đến năm 2030. Masan Consumer kỳ vọng không chỉ là thương hiệu được khách hàng tin yêu, mà còn là hình mẫu tích cực, truyền cảm hứng cho cộng đồng doanh nghiệp cùng hành động vì sự phát triển bền vững của Việt Nam và thế giới.

Trương Công Thắng

Thành viên Hội đồng Quản trị
kiêm Tổng Giám đốc

Giới Thiệu Tổng Quan Về Công Ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan

GRI STANDARDS

GRI 2-1
2-6

Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan là một trong những doanh nghiệp hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), chuyên cung cấp các sản phẩm có thương hiệu. Danh mục sản phẩm đa dạng của chúng tôi bao gồm gia vị, thực phẩm tiện lợi, cà phê hòa tan, nước tăng lực, cũng như các sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình. Tại Masan Consumer, triết lý kinh doanh cốt lõi của chúng tôi là “Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người tiêu dùng Việt Nam mỗi ngày”. Chúng tôi luôn kiên định với nguyên tắc “Doing Well By Doing Good” trong mọi hoạt động của mình.

29

năm hình thành và phát triển

5

thương hiệu chủ lực, mỗi thương hiệu đạt doanh thu trên 100 triệu USD mỗi năm và có tiềm năng mở rộng mạnh mẽ trong tương lai

222%

tỷ suất sinh lợi trên vốn đầu tư (ROIC)

Khoảng 13-20%

tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) đối với doanh thu và lợi nhuận giai đoạn 2017-2024

Khoảng 313.000

điểm bán lẻ truyền thống (GT) và khoảng 8.500 điểm bán lẻ hiện đại (MT)

Khoảng 98%

hộ gia đình tại Việt Nam sở hữu ít nhất một sản phẩm của Masan Consumer

26

quốc gia nhập khẩu sản phẩm của Masan Consumer



Cao cấp

Truyền thống

Gia vị

Thực phẩm tiện lợi

Đồ uống

Cà phê hoà tan

Chăm sóc cá nhân và gia đình

Tương ớt

Nước mắm

Nước tương

Lẩu tự sôi (RMR)

Mì ăn liền

Nước tăng lực

Nước khoáng

Ngũ cốc

Cà phê hoà tan

Bột giặt

Nước mắm

Nước tương

Mì ăn liền

Nước tăng lực

Trà xanh

Nước khoáng

Cà phê hoà tan

Nước giặt

Bột giặt

Chăm sóc cá nhân

Sự hiện diện của chúng tôi

Masan Consumer sở hữu một trong những mạng lưới phân phối lớn nhất tại Việt Nam, với khoảng 3.800 nhân viên bán hàng và hơn 250 nhà phân phối độc quyền, phủ rộng khắp 313.000 điểm bán lẻ truyền thống (GT) và 8.500 điểm bán lẻ hiện đại (MT). Để đảm bảo tối ưu hiệu quả phân phối, chúng tôi vận hành 13 trung tâm phân phối tại các vị trí chiến lược trên toàn quốc.

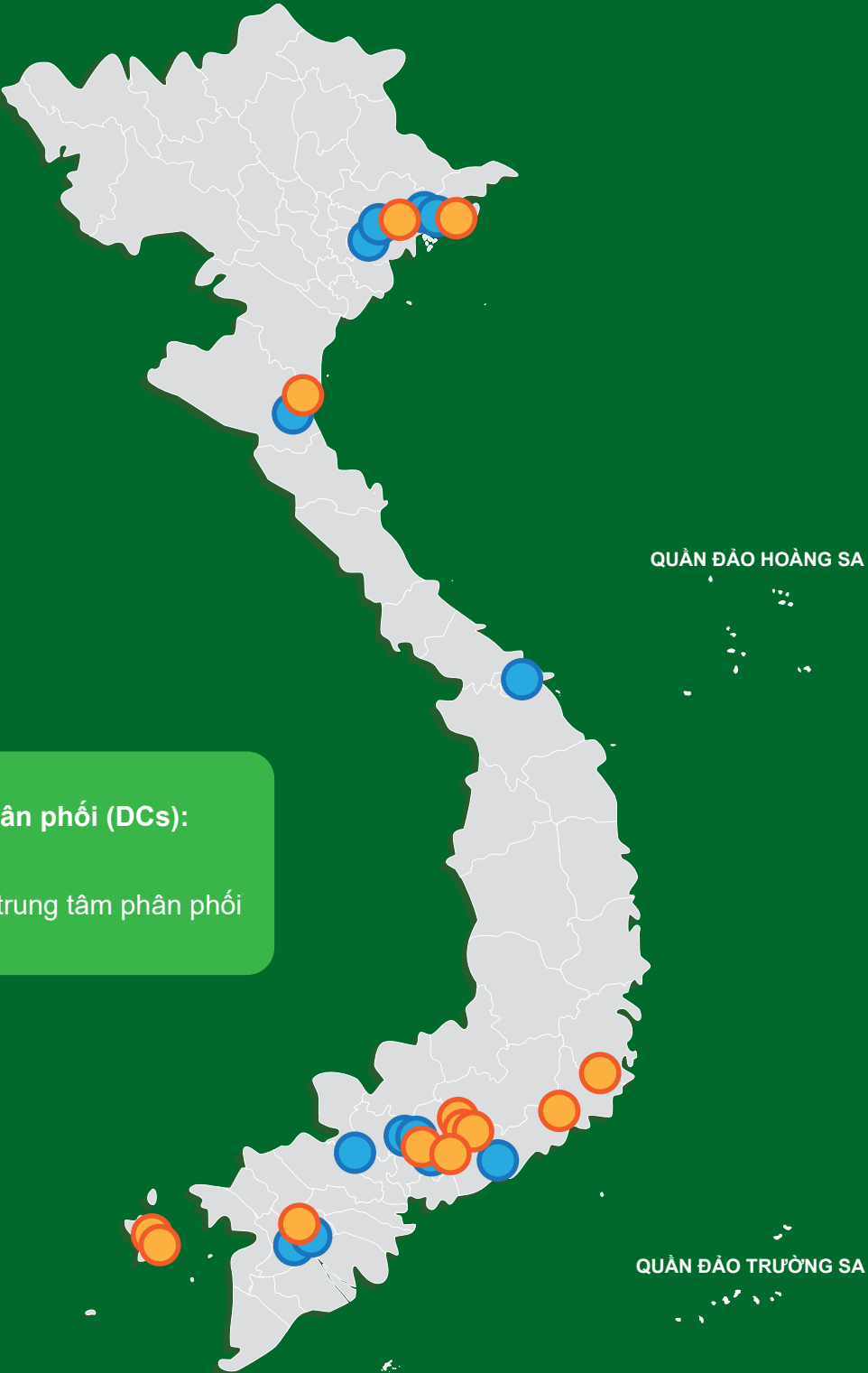
Mạng lưới phân phối toàn diện này là một lợi thế cạnh tranh then chốt, đặc biệt trong bối cảnh hơn 60% dân số Việt Nam sinh sống tại khu vực nông thôn - nơi kênh GT vẫn chiếm ưu thế. Tuy nhiên, xu hướng chuyển dịch nhanh chóng từ GT sang MT đang gia tăng do quá trình đô thị hóa và thu nhập ngày càng cao.

Là một thành viên trong hệ sinh thái của Tập đoàn Masan, Masan Consumer được hỗ trợ bởi WinCommerce - đơn vị sở hữu mạng lưới bán lẻ hiện đại lớn nhất Việt Nam với hơn 3.800 điểm bán. Trong năm 2024, doanh thu từ kênh GT và MT lần lượt đóng góp hơn 82% và 13% vào tổng doanh thu thuần của Masan Consumer.



Tổng số nhà máy và trung tâm phân phối (DCs):

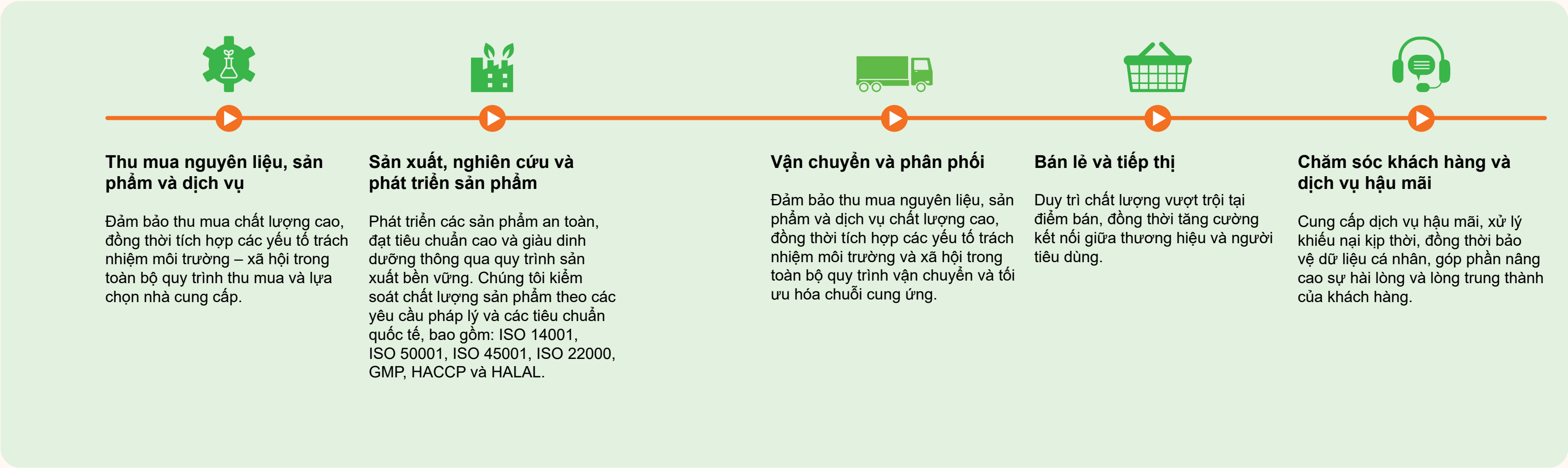
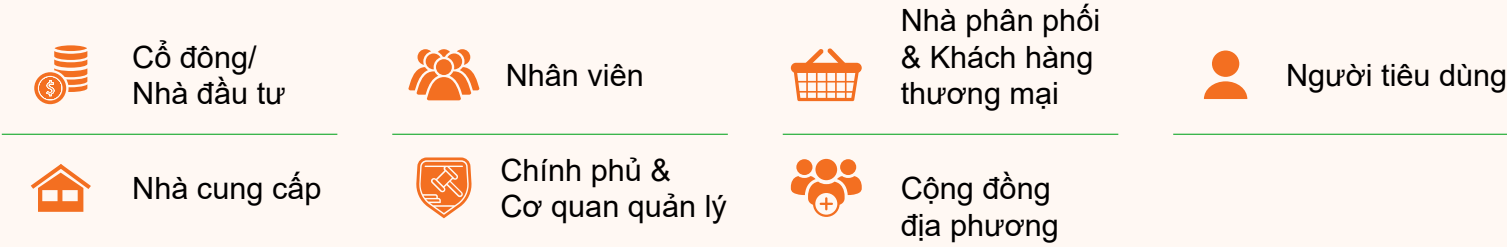
13 nhà máy 13 trung tâm phân phối



Chuỗi Giá Trị Của Công Ty Cổ Phần Hàng Tiêu Dùng Masan

Masan Consumer nhận thức rõ vai trò then chốt của chuỗi giá trị trong việc nâng cao hiệu quả ESG cho doanh nghiệp. Do đó, chúng tôi liên tục rà soát và tối ưu các khâu trong chuỗi giá trị nhằm đảm bảo tuân thủ nguyên tắc phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường năng lực trong các lĩnh vực phân phối, tiếp thị, bán hàng, cũng như quản lý bao bì.

Các bên liên quan của Masan Consumer trong chuỗi giá trị bao gồm:



02

Chiến Lược Phát Triển Bền Vững Của Chúng Tôi

Điểm nổi bật về phát triển bền vững năm 2024	20
Thành tựu và giải thưởng nổi bật năm 2024	22
Cam kết phát triển bền vững	24
Chiến lược phát triển bền vững	26
Đối tác, thành viên và các chứng nhận	32



Điểm Nổi Bật Về Phát Triển Bền Vững Năm 2024



Thúc đẩy đổi mới vì
tăng trưởng bền vững



Quan tâm đến môi trường
và cộng đồng



Chinh phục niềm tin
của nhân viên và
khách hàng

Không

ghi nhận sự cố nào về việc
không tuân thủ quy định liên
quan đến sức khỏe, an toàn của
sản phẩm và dịch vụ

64,84%

tổng năng lượng tiêu thụ trong tổ
chức đến từ nguồn năng lượng
tái tạo

87%

nhân viên được khảo sát đánh
giá Masan Consumer là một nơi
làm việc xuất sắc

Không

ghi nhận sự cố nào về việc
không tuân thủ quy định liên
quan đến thông tin và ghi nhãn
sản phẩm và dịch vụ

Lộ trình giảm phát thải khí nhà
kính giai đoạn 2024-2050
đã được xây dựng và triển khai

53,85%

nhà máy sản xuất của chúng tôi đã
được chứng nhận ISO 14064:2018
về kiểm kê khí nhà kính

Phụ nữ chiếm

43%

lực lượng lao động ở cấp quản lý
cấp trung và cấp cao¹

100%

nhà máy sản xuất đạt các chứng
nhận quốc tế về an toàn thực
phẩm – Hệ thống Chứng nhận
An toàn Thực phẩm (FSSC)
22000, ISO 22000 và HACCP

Giảm 18,33%

lượng
phát thải khí nhà kính
(Phạm vi 1 và 2) so với mức
cơ sở năm 2023

51.367 giờ

đào tạo đã được cung cấp cho
nhân viên

¹ Trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2023, tỷ lệ nhân sự nữ trong ban lãnh đạo cấp trung và cấp cao đã bị nhầm lẫn là 58%. Con số chính xác là 42%, trong khi tỷ lệ nhân sự nam là 58%. Đây là lỗi đảo dữ liệu không chủ ý và chúng tôi xin lỗi về sai sót này. Thông tin đã được điều chỉnh để đảm bảo độ chính xác trong báo cáo.



Thúc đẩy đổi mới vì
tăng trưởng bền vững



Quan tâm đến môi trường
và cộng đồng



Chinh phục niềm tin
của nhân viên và
khách hàng

100%

các nhóm sản
phẩm hoặc dịch vụ quan trọng
đã được đánh giá về mức độ
tuân thủ quy định liên quan đến
thông tin và ghi nhãn

81,72%

Chất thải được
xử lý bằng phương pháp thay thế
việc chôn lấp

Tại Masan Consumer không có sự
phân biệt chủng tộc và giới tính

Tất cả các nhà cung cấp

đã
được phân loại theo cấp bậc,
trong đó các nhà cung cấp cấp 1
quan trọng đã được xác định

Giảm 10,80%

lượng
phát thải sinh học nhờ vào việc
nâng cao hiệu quả vận hành của
lò hơi sinh khối nội bộ

Masan Consumer đã áp dụng
nhiều chính sách từ Tập đoàn
Masan, bao gồm Chính sách
An ninh Thông tin, Quy tắc Ứng
xử, Chính sách Chống Rửa tiền,
Chống Hối lộ và Chính sách Tài
trợ Khủng bố

Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng
Bền Vững

đã được công bố
rộng rãi

25 tỷ đồng

được đóng góp
cho các hoạt động phúc lợi xã
hội quốc gia khác nhau

Thành Tựu Và Giải Thưởng Nổi Bật Năm 2024

Cam kết phát triển bền vững trong suốt nhiều năm qua đã giúp Masan Consumer và các sản phẩm của mình được ghi nhận bởi nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế.

Trong hai năm liên tiếp

Masan Consumer được vinh danh là “Nơi làm việc xuất sắc” bởi Great Place to Work - tổ chức toàn cầu uy tín chuyên đánh giá và công nhận văn hóa doanh nghiệp.



2023-2024

CHIN-SU được trao danh hiệu “Thương hiệu Vàng của Giới trẻ 2023-2024” trong khuôn khổ Giải thưởng “Thương hiệu Vàng TP.HCM”.

Top 5

CHIN-SU, Nam Ngư và Kokomi nằm trong Top 5 thương hiệu được người tiêu dùng lựa chọn nhiều nhất năm 2024 theo Kantar Brand Footprint.



2024-2026

Vinacafé được công nhận là **Thương hiệu Quốc gia** giai đoạn 2024-2026

Giải thưởng WeChoice - Vì Việt Nam tôi yêu

Chương trình “**CHIN-SU - Một triệu bữa cơm có thịt**” **CHIN-SU Chili** - Thương hiệu ưa chuộng của giới trẻ...



Cam Kết Phát Triển Bền Vững Của Masan Consumer



Masan Consumer cam kết mang đến những sản phẩm chất lượng với giá cả hợp lý cho 100 triệu người dân Việt Nam, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về tiêu dùng bền vững. Tuy nhiên, cam kết của chúng tôi không chỉ nằm ở việc cung cấp sản phẩm - mà còn thể hiện qua việc phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan trong toàn bộ chuỗi giá trị, hỗ trợ cộng đồng địa phương và giảm thiểu tác động đến môi trường. Vượt ra khuôn khổ một công ty hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) - Masan Consumer hướng đến trở thành **“Niềm tự hào của Việt Nam”** thông qua cách tiếp cận phát triển bền vững toàn diện, tích hợp các nguyên tắc môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào mọi quyết định kinh doanh. Thông qua những nỗ lực này, chúng tôi hướng đến việc tạo ra tác động tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, đồng thời tạo dựng giá trị bền vững và dài hạn cho các bên liên quan. Đây cũng chính là tinh thần cốt lõi của triết lý **“Doing Well by Doing Good”**.

Chiến lược Phát triển Bền vững Của Masan Consumer



Khung phát triển bền vững của Masan Consumer được thiết lập phù hợp và thống nhất với Chiến lược Phát triển Bền vững của Tập đoàn Masan từ năm 2023. Trong năm 2024, chúng tôi tiếp tục đẩy mạnh triển khai chiến lược này, tập trung vào những vấn đề có tác động lớn nhất đến hoạt động kinh doanh và các bên liên quan.

Khung chiến lược của chúng tôi được định hướng theo các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (UN SDGs) và Tiêu chuẩn Hoạt động của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC). Dựa trên các nguyên tắc này, Masan Consumer cam kết tạo ra giá trị bền vững cho khách hàng và các bên liên quan thông qua ba trụ cột chính: “*Thúc đẩy đổi mới để tăng trưởng bền vững*”, “*Quan tâm đến môi trường và cộng đồng*” và “*Chinh phục niềm tin của nhân viên và khách hàng*”. Ba trụ cột này được cụ thể hóa qua tám chủ đề phát triển bền vững trọng yếu như minh họa dưới đây:



KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tầm nhìn

Trở thành niềm tự hào của Việt Nam bằng việc không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người tiêu dùng, mọi lúc, mọi nơi – với niềm tin vào triết lý “Doing Well by Doing Good”.

Sứ mệnh

Mang đến sức khỏe thông qua thực phẩm dinh dưỡng và các sản phẩm chất lượng cao, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống hàng ngày của người tiêu dùng, đồng thời giảm thiểu tác động đến môi trường và đóng góp tích cực cho các cộng đồng nơi chúng tôi hoạt động.

Trụ cột

Các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDG)

Các Tiêu chuẩn Hoạt động của Tổ chức Tài chính Quốc tế

Các Chủ đề Trọng yếu Cấp độ 1



Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm & Ghi nhãn sản phẩm



Biến đổi Khí hậu

Bảo vệ Môi trường

Phát triển Cộng đồng



Nguồn Nhân lực

Quản lý Mối quan hệ Khách hàng

Đạo đức Kinh doanh & Quản trị Phát triển Bền vững

Kết Quả Thực Hiện So Với Mục Tiêu Năm 2024

Trong năm 2024, Masan Consumer đã đặt ra các mục tiêu hiệu suất phát triển bền vững cho tám chủ đề trọng yếu, với thời hạn hoàn thành vào năm 2025. Các mục tiêu này là cơ sở để theo dõi tiến độ thực hiện chiến lược phát triển bền vững và thể hiện cam kết của Masan Consumer trong việc tạo ra giá trị bền vững, lâu dài cho các bên liên quan.

Trụ cột		Chủ đề trọng yếu & Mục tiêu	Năm mục tiêu	Tiến độ	Kết quả thực hiện năm 2024
 Thúc đẩy đổi mới vì tăng trưởng bền vững		Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm và Ghi nhãn Sản phẩm			
		Duy trì 100% tuân thủ đối với sản phẩm (an toàn cho sức khỏe) và ghi nhãn	Hàng năm		Đã đạt 100% tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn và ghi nhãn sản phẩm.
		Xây dựng lộ trình triển khai sáng kiến “Tốt cho Sức Khỏe”	2024		Đã hoàn tất xây dựng lộ trình cải tiến sản phẩm theo hướng “Tốt cho Sức Khỏe”.
 Quan tâm đến Môi trường và Cộng đồng		Quản lý Chuỗi Cung Ứng			
		Ít nhất 50% Nhà cung cấp Cấp 1 quan trọng của Masan Consumer tuân thủ Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững của chúng tôi	2025		- Đã công bố rộng rãi Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững - Hoàn tất phân loại nhà cung cấp, xác định 22 nhà cung cấp thuộc cấp 1 hoặc cấp 1 quan trọng.
		Biến đổi Khí hậu			
		Đến năm 2030, giảm 15% lượng phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 và 2	2030		MCH đã giảm 18,33% lượng phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 và 2 trong năm 2024.
		Đến năm 2050, đạt mức phát thải ròng bằng 0, phù hợp với Đóng góp do Quốc gia tự quyết định (NDC) của Việt Nam	2050		Hai dự án lắp đặt pin năng lượng mặt trời đã được triển khai.
		Bảo vệ Môi trường			
		Tăng tỷ lệ tái chế chất thải lên 50%	2025		81,72% chất thải được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp 45,54% chất thải được tái chế.
		Giảm lượng nước sử dụng từ 5-10% mỗi đơn vị sản phẩm hàng năm thông qua việc cải thiện quy trình tái sử dụng nước	2025		- Đã hoàn tất thiết lập mức tiêu thụ nước cơ sở trong năm 2024 - Giảm 8% lượng nước tiêu thụ so với năm 2023.

Tiến độ thực hiện:



Đạt hoặc vượt mục tiêu



Đạt một phần và đang trên lộ trình thực hiện



Chưa đạt mục tiêu

Trụ cột	Chủ đề trọng yếu & Mục tiêu	Năm mục tiêu	Tiến độ	Kết quả thực hiện năm 2024
 Chinh phục niềm tin của Nhân viên và Khách hàng	Phát triển Cộng đồng			
	Các chương trình được phát triển tập trung vào các lĩnh vực: sức khỏe con người, khoa học thực phẩm và dinh dưỡng, cùng với nông nghiệp bền vững tích hợp công nghệ cho cộng đồng, kèm theo các mục tiêu cụ thể về mức độ tham gia và tác động xã hội.	2025		09 chương trình phát triển cộng đồng đã được triển khai, tập trung vào các lĩnh vực: phát triển hạ tầng, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng, giáo dục, và các hoạt động hỗ trợ cộng đồng khác.
	Nguồn nhân lực			
	Duy trì kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên hàng năm ở mức tối thiểu 70%	2024-2030		87% nhân viên được khảo sát đánh giá Masan Consumer là một nơi làm việc xuất sắc.
	Duy trì tỷ lệ nữ giới ở cấp quản lý bậc 3 trở lên ở mức 38% ²	2024-2030		43% nhân sự ở cấp quản lý bậc 3 trở lên là nữ
	Duy trì điểm số tối thiểu 70% trong hạng mục Đa dạng và Hòa nhập của khảo sát “Nơi làm việc xuất sắc”	2024-2030		Tại Masan Consumer không có sự phân biệt chủng tộc và giới tính.
	Quản lý Môi quan hệ Khách hàng			
	Duy trì mức độ hài lòng của khách hàng ở mức 90% từ nay đến sau năm 2030	2024-2030		- CHIN-SU nhận danh hiệu “Thương hiệu Vàng của Giới trẻ 2023-2024”, trong đó CHIN-SU Chili được vinh danh là thương hiệu được giới trẻ yêu thích tại Giải thưởng WeChoice - Vì Việt Nam tôi yêu. - CHIN-SU, Nam Ngư và Kokomi nằm trong Top 5 Thương hiệu được chọn mua nhiều nhất năm 2024 theo báo cáo Kantar Brand Footprint. - Vinacafe BH được công nhận là Thương hiệu Quốc gia giai đoạn 2024-2026.
	Đạo đức Kinh doanh			
	Đến năm 2025, đảm bảo 100% nhân sự liên quan tham gia các hoạt động ESG, đồng thời tổ chức đào tạo hàng năm về các chủ đề trọng yếu cho đội ngũ từ cấp Giám sát trở lên.	2025		Ủy ban ESG của Masan Consumer đã được thành lập và đang hoạt động hiệu quả.

² Mục tiêu đạt 45% nữ giới ở cấp Bậc 3 trở lên được công bố trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2023. Sau rà soát năm 2024, con số này được điều chỉnh xuống 38% để phù hợp hơn với lộ trình thực tế và bền vững. Dù điều chỉnh, mục tiêu mới vẫn vượt mức trung bình khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, khẳng định cam kết của công ty trong thúc đẩy đa dạng giới và nâng cao tỷ lệ nữ trong vai trò lãnh đạo.

Đối Tác, Thành Viên Và Các Chứng Nhận



Quan hệ đối tác và tư cách thành viên

Masan Consumer là thành viên của các hiệp hội ngành hàng sau:

- Hiệp hội Nước mắm Việt Nam
- Hiệp hội Văn hóa Ẩm thực Việt Nam



Hệ thống quản lý và các chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế

Các nhà máy sản xuất của Masan Consumer đã đạt được các chứng nhận quốc tế uy tín sau:

- HACCP** – Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn
- ISO 9001:2015** – Hệ thống quản lý chất lượng
- ISO 14001:2015** – Hệ thống quản lý môi trường
- ISO 50001:2018** – Hệ thống quản lý năng lượng
- ISO 14064-1:2018** – Hệ thống kiểm kê khí nhà kính
- ISO 45001:2018** – Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- ISO 22000:2018** – Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm
- FSSC 22000** – Hệ thống chứng nhận an toàn thực phẩm
- BRCGS** – Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm
- Chứng nhận HALAL** – Sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn Hồi giáo
- SA8000:2014** – Hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội

03

Phương Pháp Tiếp Cận Phát Triển Bền Vững

Đánh giá mức độ trọng yếu	36
Quản trị phát triển bền vững	46
Sự tham gia của các bên liên quan	52



Đánh Giá Mức Độ Trọng Yếu

 **GRI 3-1; GRI 3-2; GRI 2-23**

Masan Consumer và Tập đoàn Masan nhận thức rõ vai trò thiết yếu của việc lắng nghe các bên liên quan trong quá trình phát triển bền vững. Trong giai đoạn 2022-2023, Tập đoàn Masan đã thực hiện đánh giá mức độ trọng yếu lần đầu nhằm xác định các vấn đề phát triển bền vững được doanh nghiệp và các bên liên quan đặc biệt quan tâm. Từ kết quả này, Masan Consumer đã xác định và ưu tiên các chủ đề trọng yếu nhằm thúc đẩy cải tiến một cách hiệu quả và có ý nghĩa.



Quy trình đánh giá mức độ trọng yếu bao gồm các bước sau:

- 

**Bước 1:
Nhận dạng**

Masan Consumer và Tập đoàn Masan đã phân tích các xu hướng toàn cầu, khung tiêu chuẩn quốc tế và thông lệ ngành để xác định 20 chủ đề trọng yếu về phát triển bền vững. Danh sách này sau đó được rút gọn còn 18 chủ đề, loại bỏ các nội dung không phù hợp với bối cảnh hoạt động.
- 

**Bước 2:
Xếp hạng ưu tiên**

Tập đoàn Masan đã tổ chức tham vấn các bên liên quan nội bộ và bên ngoài – bao gồm đối tác, nhà đầu tư, nhà cung cấp và người tiêu dùng – nhằm thu thập ý kiến đánh giá về mức độ quan trọng của từng chủ đề.
- 

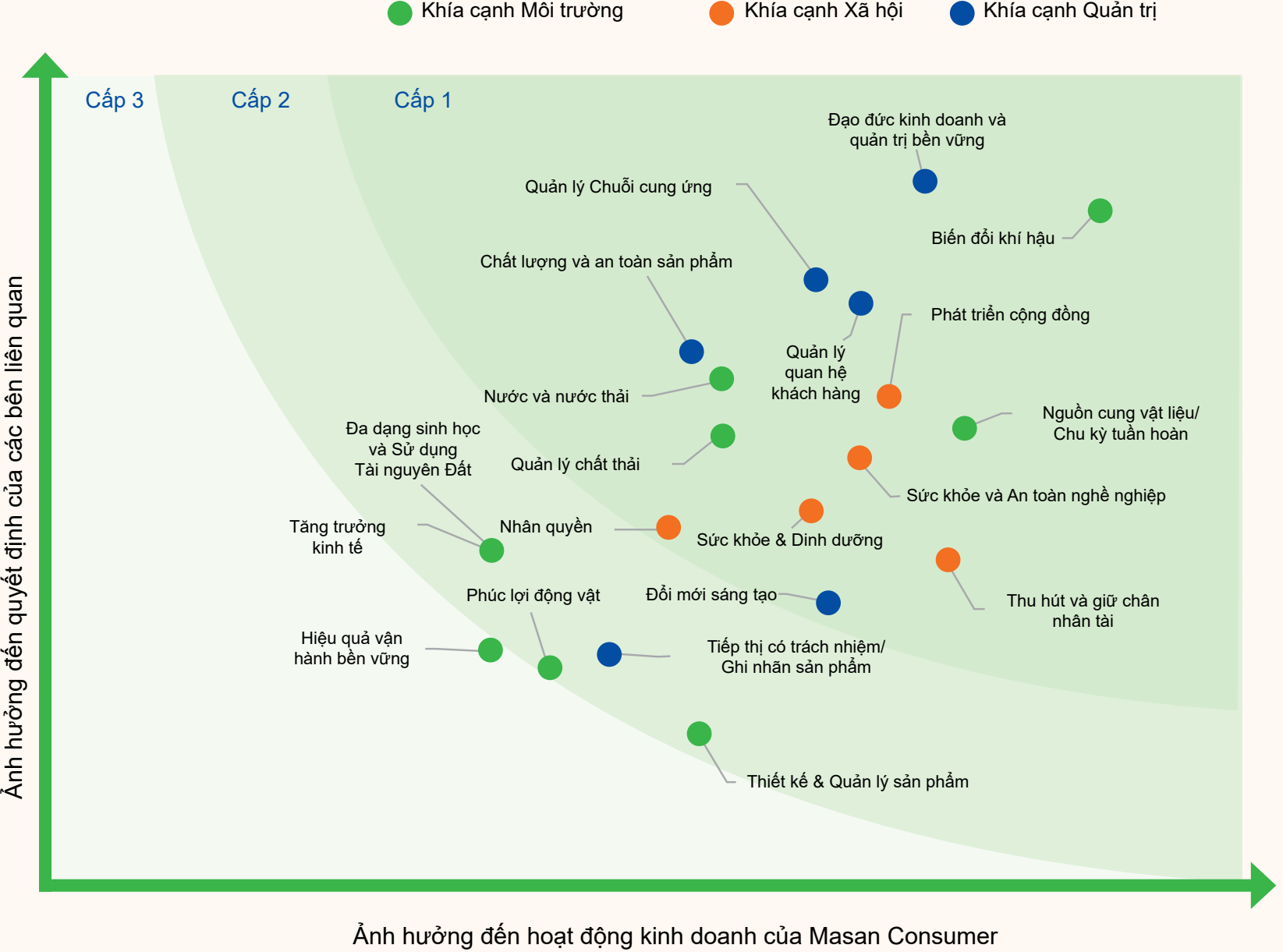
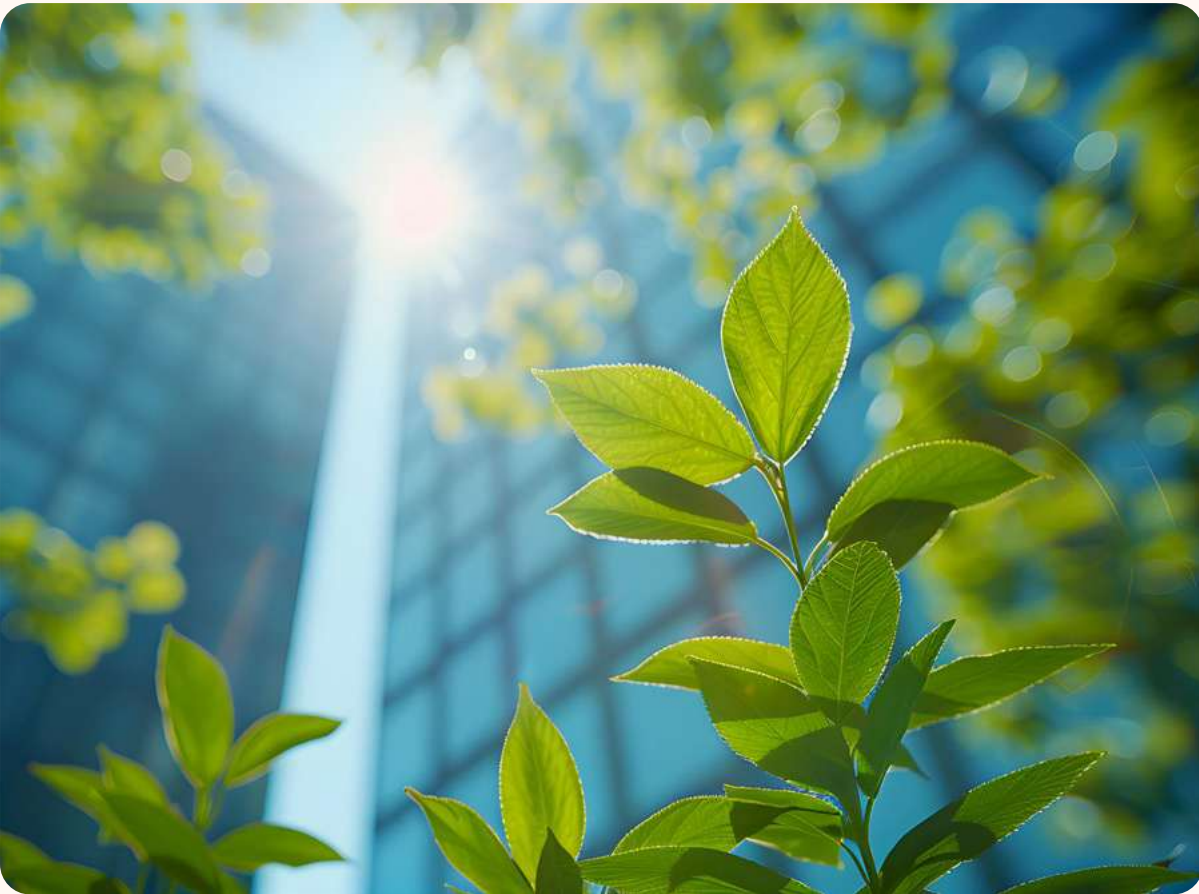
**Bước 3:
Xác thực**

Dựa trên kết quả tham vấn, Tập đoàn Masan đã xây dựng ma trận trọng yếu phản ánh mức độ ảnh hưởng của từng chủ đề đối với các bên liên quan và tác động đến hoạt động kinh doanh. Kết quả này được Hội đồng ESG xem xét và phê duyệt chính thức vào năm 2023, xác lập danh mục các chủ đề trọng yếu cho Tập đoàn Masan và Masan Consumer.

Ma trận Trọng yếu năm 2024 của Masan Consumer

Masan Consumer liên tục theo dõi các xu hướng phát triển bền vững trên toàn cầu, khu vực và trong nước có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và các bên liên quan. Mặc dù có nhiều biến động trong năm 2024, các chủ đề trọng yếu đã được xác định từ năm 2023 vẫn giữ nguyên giá trị và tiếp tục là trọng tâm trong các nỗ lực phát triển bền vững của Công ty.

Cách tiếp cận đánh giá trọng yếu và lựa chọn các chủ đề phát triển bền vững của Masan Consumer được xây dựng phù hợp với Bộ Tiêu chuẩn GRI 2021, bao gồm đầy đủ các khía cạnh trọng yếu về quản trị, xã hội và môi trường. Tùy thuộc vào từng chủ đề, mức độ ảnh hưởng đến các bên liên quan có thể khác nhau.



Các vấn đề trọng yếu ESG và các rủi ro, cơ hội liên quan

Thúc đẩy Đổi mới để Tăng trưởng Bền vững			
Vấn đề phát triển bền vững trọng yếu	Cơ hội nếu được giải quyết	Rủi ro tiềm ẩn nếu không được giải quyết	Các bên liên quan
Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm & Ghi nhãn Sản phẩm <i>Duy trì niềm tin của người tiêu dùng bằng cách cung cấp các sản phẩm dinh dưỡng tuân thủ các tiêu chuẩn cao nhất về chất lượng và an toàn</i>	Củng cố hình ảnh Masan Consumer là doanh nghiệp quan tâm đến sức khỏe người tiêu dùng; gia tăng thị phần thông qua đa dạng hóa sản phẩm	Các thay đổi pháp lý có thể ảnh hưởng đến quy trình sản xuất và khả năng phân phối sản phẩm	- Người tiêu dùng và công chúng - Chính phủ và các cơ quan chức năng liên quan - Khách hàng/Nhà bán lẻ - Viện nghiên cứu - Nhà cung cấp
Quản lý Chuỗi Cung Ứng <i>Các chính sách thu mua, quản lý nhà thầu và mối quan hệ với nhà cung cấp nhằm giải quyết các vấn đề trọng yếu trong toàn bộ chuỗi giá trị</i>	- Nâng cao năng suất và hiệu quả thực hành phát triển bền vững của nhà cung cấp - Tiết kiệm chi phí thông qua hợp tác hiệu quả hơn	Các hành vi phi đạo đức có thể dẫn đến vi phạm pháp luật, bị phạt tiền và gây tổn hại đến uy tín thương hiệu	Nhà cung cấp

Quan tâm đến Môi trường và Cộng đồng			
Vấn đề phát triển bền vững trọng yếu	Cơ hội nếu được giải quyết	Rủi ro tiềm ẩn nếu không được giải quyết	Các bên liên quan
Biến đổi khí hậu <i>Điều chỉnh mô hình kinh doanh để đảm bảo khả năng thích ứng và chống chịu với các rủi ro liên quan đến khí hậu</i>	Đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao từ nhà đầu tư và cơ quan quản lý trong việc xử lý các rủi ro và nắm bắt cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu	- Việc không thể thích ứng với quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế phát thải carbon thấp có thể ảnh hưởng đến khả năng duy trì hoạt động lâu dài của doanh nghiệp - Rủi ro về uy tín nếu không đạt được các mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính (GHG)	- Cộng đồng địa phương - Chính phủ và các cơ quan chức năng liên quan - Hoạt động tại các cơ sở - Nhà cung cấp - Nhà đầu tư
Biến đổi khí hậu – Phát thải khí nhà kính và Hiệu quả sử dụng năng lượng <i>Giảm phát thải khí nhà kính và tiêu thụ năng lượng trong hoạt động của chúng tôi, phù hợp với các mục tiêu khí hậu toàn cầu</i>	- Giảm tiêu thụ năng lượng giúp giảm phát thải từ điện năng và tiết kiệm chi phí - Phù hợp với các mục tiêu của Chính phủ và kỳ vọng từ các bên liên quan	- Rủi ro uy tín nếu không đạt được các mục tiêu đề ra - Chi phí vận hành tăng do quy định nghiêm ngặt hơn và thay đổi về nguồn năng lượng	- Cộng đồng địa phương - Chính phủ và các cơ quan chức năng liên quan - Hoạt động tại các cơ sở - Nhà cung cấp
Bảo vệ Môi trường – Quản lý Nước <i>Tối ưu hóa việc sử dụng nước</i>	Cơ hội tiết kiệm chi phí nhờ quản lý nước hiệu quả	Việc chậm thích ứng với các phương pháp sử dụng nước bền vững có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh	- Cộng đồng địa phương - Chính phủ và cơ quan chức năng - Hoạt động tại các cơ sở - Nhà cung cấp
Bảo vệ Môi trường – Quản lý Chất thải <i>Giảm thiểu chất thải và xử lý an toàn các vật liệu nguy hại</i>	Việc giảm thiểu và tái sử dụng chất thải giúp tăng hiệu quả vận hành, từ đó tiết kiệm chi phí	Rủi ro về uy tín nếu không đáp ứng được kỳ vọng của các bên liên quan trong công tác quản lý chất thải	- Cộng đồng địa phương - Chính phủ và cơ quan chức năng - Hoạt động tại các cơ sở - Nhà cung cấp
Phát triển Cộng đồng <i>Hỗ trợ phát triển kinh tế và tạo ra tác động xã hội tích cực cho cộng đồng liên quan đến hoạt động kinh doanh của chúng tôi</i>	- Việc đầu tư vào cộng đồng và hỗ trợ phát triển kinh tế – xã hội giúp Masan Consumer phát triển cùng với xã hội nơi doanh nghiệp hoạt động - Làm việc cùng cộng đồng giúp tăng cường mối quan hệ, uy tín và sự hiện diện của công ty	Nguy cơ phát sinh tổn thất tài chính nếu không cân bằng được nhu cầu xã hội, kinh tế và môi trường	- Cộng đồng địa phương - Chính phủ và các cơ quan chức năng

Chinh phục niềm tin của Nhân viên và Khách hàng			
Vấn đề phát triển bền vững trọng yếu	Cơ hội nếu được giải quyết	Rủi ro tiềm ẩn nếu không được giải quyết	Các bên liên quan
Nguồn nhân lực - Thu hút và Giữ chân Nhân tài <i>Tuyển dụng và giữ chân nhân sự có năng lực tại Masan Consumer</i>	Quản lý nhân tài hiệu quả giúp duy trì lực lượng lao động ổn định và có động lực, giảm tỷ lệ nghỉ việc	Thất bại trong việc thu hút và giữ chân nhân sự có thể dẫn đến tỷ lệ nghỉ việc cao, năng suất giảm và chi phí tuyển dụng tăng	Nhân viên
Nguồn nhân lực – Sức khỏe và An toàn nghề nghiệp <i>Truyền cảm hứng và trao quyền cho nhân viên lựa chọn một tương lai lành mạnh hơn cho bản thân, gia đình và doanh nghiệp; đồng thời đảm bảo môi trường làm việc an toàn, lành mạnh</i>	- Tăng năng suất trong hoạt động sản xuất của Masan Consumer - Cải thiện khả năng thu hút và giữ chân nhân tài - Nâng cao hình ảnh thương hiệu, trở thành nơi làm việc tốt nhất tại Việt Nam	- Tai nạn, rủi ro nghề nghiệp, ngày nghỉ việc và tử vong có thể dẫn đến giảm năng suất và rủi ro về uy tín. - Rủi ro tài chính và uy tín	Nhân viên
Quản lý Mối quan hệ Khách hàng (CRM) <i>Xây dựng sự hài lòng, lòng trung thành và khả năng giữ chân khách hàng</i>	- Chiến lược CRM hiệu quả giúp tăng cường lòng trung thành thông qua cải thiện giao tiếp và chất lượng dịch vụ - Tăng doanh số bán hàng và doanh thu	- Mất sự hài lòng và trung thành của khách hàng, kéo theo thiệt hại tài chính do giảm doanh thu - Rủi ro về quyền riêng tư và bảo mật dữ liệu khách hàng	- Khách hàng - Cổ đông và Nhà đầu tư - Hoạt động tại các cơ sở
Đạo đức Kinh doanh & Quản trị Phát triển Bền vững <i>Các chính sách và quy trình kinh doanh được thiết lập để bảo đảm việc quản trị minh bạch, có đạo đức và trách nhiệm</i>	Duy trì danh tiếng của Masan Consumer là một doanh nghiệp có trách nhiệm, tạo dựng niềm tin với các bên liên quan	Không xây dựng được hệ thống quản trị minh bạch và hiệu quả có thể gây ra rủi ro uy tín	- Nhân viên - Cổ đông và Nhà đầu tư - Nhà cung cấp

Quản Trị Phát Triển Bền Vững

 STANDARDS

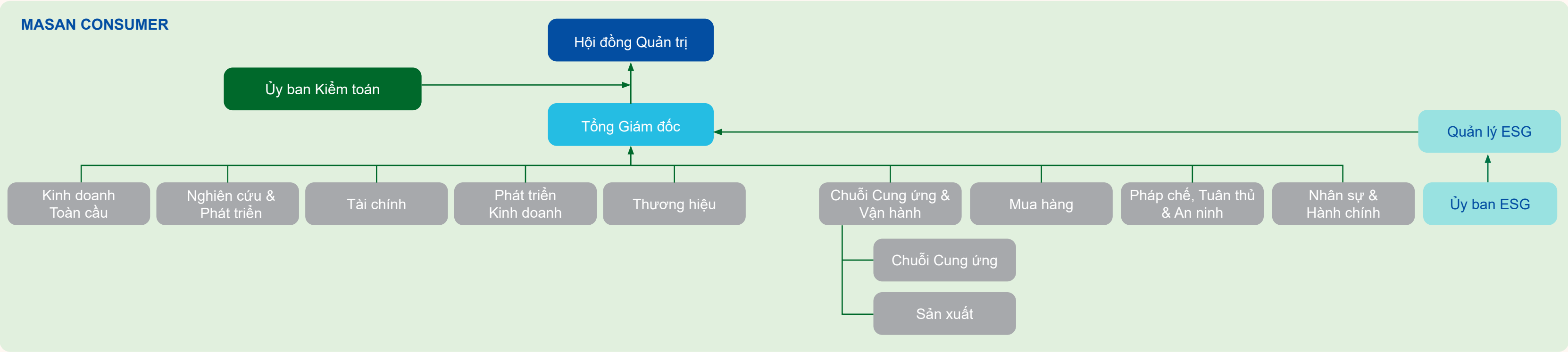
GRI 2-9; GRI 2-11; GRI 2-12; GRI 2-13; GRI 2-14; GRI 2-16

Trong năm 2024, Masan Consumer đã thành lập Ủy ban ESG, chịu trách nhiệm triển khai các chương trình và sáng kiến ESG, đồng thời theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến Ban Lãnh đạo ở cả cấp Công ty và Tập đoàn. Masan Consumer cũng đã chỉ định một Đầu mối Quản lý ESG (ESG Champion) để điều phối hoạt động của Ủy ban ESG và giám sát toàn bộ các vấn đề ESG tại Masan Consumer, đảm bảo các hoạt động phát triển bền vững phù hợp với chính sách, chiến lược và mục tiêu của Tập đoàn.

Đầu mối Quản lý ESG cũng đại diện cho Công ty tại Ủy ban ESG cấp Tập đoàn, đây là cơ chế phối hợp và giám sát trọng yếu giữa các công ty thành viên trong Tập đoàn Masan liên quan đến các vấn đề phát triển bền vững.

Việc giám sát và thực thi quản trị phát triển bền vững được phân công cụ thể cho từng bộ phận chức năng trong Công ty như sau:

Cơ cấu Quản trị Phát triển Bền vững của Masan Consumer



Vai trò và Trách nhiệm trong Cơ cấu Quản trị ESG của Masan Consumer

Vai trò	Trách nhiệm
Hội đồng Quản trị & Tổng Giám đốc	▪ Phê duyệt chính sách và chiến lược phát triển bền vững, bảo đảm phù hợp với định hướng chung của Tập đoàn. ▪ Giám sát quá trình xây dựng, triển khai và thực thi các chính sách phát triển bền vững. ▪ Nhận báo cáo định kỳ từ Đầu mối ESG về tiến độ thực hiện các chỉ số hiệu suất trọng yếu (KPI).
Quản lý ESG	▪ Giám sát toàn bộ các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững của MCH và đại diện Công ty tại Ủy ban ESG cấp Tập đoàn. ▪ Thúc đẩy sự phối hợp và cơ chế chịu trách nhiệm chung giữa MCH và các công ty thành viên khác trong Tập đoàn Masan về các vấn đề ESG.
Ủy ban ESG	▪ Triển khai các chương trình, sáng kiến và kế hoạch ESG của Masan, đồng thời theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện đến Ban Lãnh đạo MCH và cấp Tập đoàn. ▪ Tổng hợp kết quả thực hiện ESG vào báo cáo thường niên/báo cáo phát triển bền vững, và xác minh nội bộ dữ liệu ESG từ các bộ phận chức năng.

Thành viên Ủy ban ESG của Masan Consumer

Hạng mục	Thành viên Ủy ban ESG
Tất cả các vấn đề liên quan đến ESG	Quản lý ESG của MCH – Giám đốc khối Sản xuất, Kỹ thuật & Giải pháp Công nghệ
Thúc đẩy Đổi mới để Tăng trưởng Bền vững	
Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm và Ghi nhãn sản phẩm (“S”)	Phó (Trợ lý) Giám đốc Bộ phận Pháp lý, Tiêu chuẩn và Hệ thống
Quản lý Chuỗi Cung ứng Bền vững (“S”)	Giám đốc Mua hàng – Nguyên liệu và Bao bì
Quan tâm đến Môi trường và Cộng đồng	
Biến đổi khí hậu (“E”)	Giám đốc khối Sản xuất, Kỹ thuật và Giải pháp Công nghệ
Bảo vệ môi trường (“E”)	Giám đốc Cấp cao – Trưởng khối nhà máy MCH
Phát triển cộng đồng (“S”)	Giám đốc Mua hàng – Nguyên liệu và Bao bì
Chinh phục Niềm tin của Nhân viên và Khách hàng	
Nguồn nhân lực (“S”)	Giám đốc Nhân sự
Quản lý Quan hệ Khách hàng (“G”)	Trưởng bộ phận Chuyển đổi số – Kênh truyền thống
Đạo đức Kinh doanh và Quản trị bền vững (“G”)	Quản lý Cấp cao – Pháp chế

Đánh giá và Quản lý Rủi ro Doanh nghiệp

Masan Consumer áp dụng phương pháp quản lý rủi ro phù hợp với **Chính sách Quản lý Rủi ro của Tập đoàn Masan**, được triển khai từ tháng 4 năm 2023. Chính sách này thiết lập hệ thống quản lý rủi ro toàn diện, giúp nhận diện sớm các rủi ro trong quá trình vận hành tại các nhà máy. Qua đó, Công ty đảm bảo duy trì các nguyên tắc đạo đức kinh doanh và thúc đẩy văn hóa tuân thủ trong toàn bộ đội ngũ nhân viên.



Quy trình quản lý rủi ro tại Masan Consumer bao gồm các lĩnh vực đa dạng như: tài chính, chiến lược, nhân sự, vận hành, pháp lý và uy tín thương hiệu.

Các quản lý cấp cao của các bộ phận chức năng, phối hợp cùng Đầu mối Quản lý ESG, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch quản lý rủi ro và phương án khắc phục trong trường hợp rủi ro phát sinh. Các phản hồi và giải pháp xử lý rủi ro được báo cáo định kỳ hằng năm cho **Ủy ban Kiểm toán MCH**. Vào cuối năm tài chính, **Hội đồng Quản trị** sẽ nhận xác nhận từ Tổng Giám đốc MCH, Ủy ban Kiểm toán và Đầu mối Quản lý ESG rằng hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ đã được rà soát, đáp ứng yêu cầu về năng lực và hiệu quả, bao gồm cả các rủi ro ESG được nêu trong báo cáo này.

Từ năm 2024, Masan Consumer đang tích cực cập nhật Chính sách và Hệ thống Quản lý Rủi ro, nhằm tích hợp sâu hơn các rủi ro liên quan đến phát triển bền vững vào khung quản trị tổng thể. Việc nâng cấp này cho phép các rủi ro trọng yếu như an toàn sức khỏe, tác động môi trường và tuân thủ pháp lý trở thành một phần cốt lõi trong chiến lược quản lý rủi ro, hướng đến tính bền vững và khả năng thích ứng dài hạn.



Sự Tham Gia Của Các Bên Liên Quan

GRI STANDARDS

GRI 2-29

Thiết lập và duy trì lòng tin với các bên liên quan là yếu tố then chốt trong hành trình phát triển bền vững của Masan Consumer. Chúng tôi xây dựng các kênh giao tiếp và gắn kết phù hợp, hiệu quả với từng nhóm bên liên quan. Mục tiêu là xây dựng mối quan hệ bền vững dựa trên sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau.

Chúng tôi bắt đầu bằng việc xác định các bên liên quan dựa trên mức độ quan tâm và ảnh hưởng của họ đối với hoạt động của công ty. Từ đó, xây dựng cách tiếp cận phù hợp với từng nhóm để đảm bảo các cuộc đối thoại luôn thiết thực và phù hợp với bối cảnh. Chúng tôi hoan nghênh ý kiến đóng góp và khuyến khích đối thoại cởi mở với các bên liên quan ngoài các cuộc giao tiếp chính thức, nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác bền vững và hiệu quả.



Nhóm các bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Phương thức gắn kết	Các vấn đề phát triển bền vững liên quan
Cổ đông/Nhà đầu tư	Công bố thông tin minh bạch và chính xác Tỷ suất sinh lời từ khoản đầu tư Công bố thông tin liên quan cho cổ đông	Đại hội cổ đông thường niên Gặp mặt trực tiếp và họp trực tuyến định kỳ với cổ đông lớn về các dự án đầu tư Ngày hội nhà đầu tư/các buổi giới thiệu thông tin Website, thông cáo báo chí, công bố công khai Báo cáo thường niên	Quản trị & Đạo đức Kinh doanh Hiệu quả Kinh tế
Nhân viên	Cơ hội học tập và phát triển nghề nghiệp Ghi nhận và đãi ngộ xứng đáng Môi trường làm việc an toàn và lành mạnh	Giao lưu nhân viên hằng năm và các câu lạc bộ nội bộ Họp toàn công ty (Townhall) và bảng thông tin nội bộ Khảo sát môi trường làm việc hàng năm Họp và đào tạo định kỳ hàng tháng/quý về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp	Phát triển Nguồn nhân lực Sức khỏe và An toàn nghề nghiệp Thu hút và Giữ chân Nhân tài
Nhà phân phối & Khách hàng thương mại	Gián đoạn chuỗi cung ứng Xu hướng tiêu dùng Đổi mới sản phẩm Quản lý quan hệ khách hàng Đạo đức kinh doanh & phương thức vận hành Hệ thống vận chuyển và phân phối hiệu quả	Tương tác và hỗ trợ khách hàng thông qua nhiều kênh khác nhau: đội ngũ bán hàng, nền tảng trực tuyến và đường dây nóng	Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm & Ghi nhận Sản phẩm

Nhóm các bên liên quan	Mối quan tâm của các bên liên quan	Phương thức gắn kết	Các vấn đề phát triển bền vững liên quan
Người tiêu dùng	▪ Chất lượng và an toàn sản phẩm ▪ Giá cả hợp lý và có trách nhiệm ▪ Bao bì thân thiện với môi trường ▪ Thông tin sản phẩm minh bạch qua nhãn mác	▪ Chương trình gắn kết với Người tiêu dùng trung thành (Consumer-in-love) ▪ Khảo sát người tiêu dùng về mức độ hài lòng và sở thích để cải tiến và phát triển sản phẩm mới. ▪ Sự kiện tiếp thị trực tiếp và các chương trình khuyến mãi ▪ Truyền thông và quảng bá qua mạng xã hội	▪ Sức khỏe, Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm & Ghi nhãn ▪ Quản lý Quan hệ Khách hàng
Nhà cung cấp	▪ Hệ thống thu mua minh bạch và công bằng ▪ Trách nhiệm xã hội và môi trường ▪ Chống hối lộ và tham nhũng	▪ Đánh giá hoặc kiểm toán nhà cung cấp hằng năm ▪ Giao tiếp định kỳ hàng tháng và hàng quý với nhà cung cấp	▪ Quản lý Chuỗi Cung ứng
Chính phủ & Cơ quan quản lý	▪ Quản trị doanh nghiệp tốt ▪ Tuân thủ pháp luật về môi trường, lao động, sức khỏe và an toàn	▪ Hợp tác và phối hợp với cơ quan chức năng ▪ Hợp làm việc với cơ quan nhà nước và tổ chức pháp lý ▪ Tham gia các sự kiện do chính phủ tổ chức	▪ Đạo đức Kinh doanh và Quản trị Phát triển Bền vững
Cộng đồng địa phương	▪ Trách nhiệm xã hội và môi trường ▪ Cơ hội việc làm cho người dân địa phương ▪ Đóng góp vào tăng trưởng kinh tế tại địa phương ▪ Các sự kiện cộng đồng về nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống	▪ Triển khai nhiều hoạt động trách nhiệm xã hội quy mô lớn ▪ Tài trợ cho các nhóm yếu thế trong cộng đồng ▪ Hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng địa phương ▪ Tương tác qua đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh từ cộng đồng	▪ Phát triển Cộng đồng

04

Chương Trình Nghị Sự Phát Triển Bền Vững

Thúc đẩy Đổi mới để Tăng trưởng bền vững	60
Sức khỏe và Dinh dưỡng, An toàn Thực phẩm và Ghi nhận Sản phẩm	60
Quản lý Chuỗi cung ứng	70
Quan tâm đến Môi trường và Cộng đồng	76
Biến đổi Khí hậu	76
Quản lý Môi trường	90
Phát triển Cộng đồng	104
Chinh phục niềm tin của nhân viên và khách hàng	108
Nguồn nhân lực	108
Quản lý Quan hệ Khách hàng (CRM)	140
Đạo đức Kinh doanh	144



Thúc Đẩy Đổi Mới Để Tăng Trưởng Bền Vững

Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm

GRI STANDARDS		GRI 3-3; GRI 301-1; GRI 416-1; GRI 416-2; GRI 417-1; GRI 417-2
Mục tiêu	- Duy trì 100% mức độ tuân thủ về an toàn sức khỏe và ghi nhãn sản phẩm - Tích hợp sáng kiến “Tốt cho Sức Khỏe” vào R&D để phát triển tối thiểu 5 sản phẩm cải thiện sức khỏe³	

Chất lượng và an toàn thực phẩm

Là một trong những doanh nghiệp FMCG hàng đầu tại Việt Nam, Masan Consumer nổi bật với các sản phẩm sáng tạo, giàu dinh dưỡng và ưu tiên sức khỏe người tiêu dùng. Cam kết làm hài lòng khách hàng được phản ánh xuyên suốt trong tầm nhìn chiến lược và định hướng phát triển sản phẩm toàn diện của chúng tôi.

Phương pháp quản lý

Kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào

Là doanh nghiệp sản xuất thực phẩm và đồ uống có thương hiệu, nguyên liệu đầu vào chính của Masan Consumer bao gồm hai nhóm: thành phần thực phẩm và vật liệu bao bì. Các nguyên liệu chính bao gồm: bột mì, dầu cọ, cà phê xanh, cá cơm, nước mắm nguyên liệu, đậu nành, nước khoáng, thịt và nhiều loại gia vị, hương liệu. Vật liệu bao bì chủ yếu gồm: chai nhựa, thùng carton, nhãn giấy, ly và tô nhựa.

Chúng tôi cam kết cung cấp các sản phẩm đảm bảo an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng. Để đạt được điều này, nguyên liệu được lựa chọn kỹ lưỡng và kiểm soát chặt chẽ theo từng danh mục cụ thể. Đội ngũ kiểm soát chất lượng vận hành hệ thống quản lý tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật của Việt Nam và các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm quy trình kiểm tra chất lượng nguyên liệu đầu vào.

³ Mục tiêu này đã được điều chỉnh và cập nhật so với phiên bản đã công bố trước đó trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2023 của Masan Consumer.

Thực hành thu mua có trách nhiệm

Masan Consumer ưu tiên thực hiện thu mua nguyên liệu một cách có trách nhiệm, đồng thời thúc đẩy chuỗi cung ứng tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức và nguyên tắc phát triển bền vững. Để đảm bảo chất lượng và tính nhất quán, chúng tôi chủ động đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp dựa trên các tiêu chí liên quan đến thực hành bền vững. Chiến lược thu mua tập trung vào việc sử dụng nguyên liệu tái tạo, tái chế và thân thiện với môi trường, qua đó giảm phụ thuộc vào nguồn tài nguyên không tái tạo. Bên cạnh yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, chúng tôi yêu cầu nhà cung cấp xuất trình đầy đủ các tài liệu như: Giấy chứng nhận xuất xứ, kết quả phân tích không biến đổi gen, kiểm dịch thực vật và chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm.

Bên cạnh đó, để nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm, việc kiểm toán và đánh giá định kỳ giúp chúng tôi đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm trong toàn bộ chuỗi cung ứng.





Tuân thủ các tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn thực phẩm

Masan Consumer cam kết áp dụng các tiêu chuẩn cao nhất về chất lượng và an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi hoạt động – từ khâu thu mua nguyên liệu đến phân phối sản phẩm cuối cùng. Chúng tôi chủ động tuân thủ đầy đủ các quy định về sức khỏe và an toàn, đồng thời triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo các chuẩn mực quốc tế như FSSC 22000, ISO 22000 và HACCP. Các biện pháp kiểm soát chất lượng được thực hiện chặt chẽ, bao gồm: Kiểm định nguyên liệu đầu vào, giám sát liên tục trong suốt quy trình sản xuất, và đánh giá chất lượng sản phẩm đầu ra. Ngoài ra, các cơ sở sản xuất của chúng tôi vận hành theo quy trình bảo quản và vận chuyển nghiêm ngặt, nhằm đảm bảo điều kiện tối ưu cho chất lượng và tính toàn vẹn của sản phẩm.

ISO 9001 Hệ thống Quản lý Chất lượng	ISO 22000 Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm	HACCP Phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn	HALAL Chứng nhận sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn Halal theo quy định Hồi giáo (không chứa thành phần bị cấm)
ISO 14001 Hệ thống Quản lý Môi trường	FSSC 22000 Hệ thống Chứng nhận An toàn Thực phẩm	BRCGS Tiêu chuẩn Toàn cầu về An toàn Thực phẩm và Danh tiếng Thương hiệu	

Kết quả thực hiện năm 2024

GRI 416-1 - Tỷ lệ các danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu được đánh giá về tác động sức khỏe và an toàn để cải tiến.	Duy trì 100% các danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu được đánh giá về tác động đến sức khỏe và an toàn.
GRI 416-2 - Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ.	Không ghi nhận trường hợp vi phạm nào liên quan đến sức khỏe và an toàn sản phẩm/dịch vụ trong toàn bộ hoạt động của Masan Consumer.
100% nhà máy sản xuất được duy trì chứng nhận theo các tiêu chuẩn quốc tế như FSSC 22000, ISO 22000, HACCP và HALAL.	



GHI NHÃN SẢN PHẨM	Masan Consumer nhận thức rõ quyền của người tiêu dùng trong việc tiếp cận thông tin minh bạch và chính xác. Do đó, chúng tôi duy trì chính sách truyền thông minh bạch, trong đó bao bì và nhãn sản phẩm thể hiện rõ các thông tin về chất lượng, giá trị dinh dưỡng và độ an toàn, giúp khách hàng đưa ra quyết định tiêu dùng có trách nhiệm.
PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ	Masan Consumer cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành về ghi nhãn sản phẩm. Việc ghi nhãn được thực hiện theo đúng Nghị định số 111/2021/NĐ-CP, sửa đổi và bổ sung Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa. Chúng tôi áp dụng quy trình nhiều bước để xây dựng và phê duyệt nhãn sản phẩm:

		
Rà soát nội bộ	Kiểm tra tuân thủ pháp lý	Theo dõi và cập nhật
Đội ngũ chuyên gia, bao gồm thành viên Bộ phận Nghiên cứu & Phát triển (R&D), nhằm đảm bảo mọi thông tin trên nhãn – bao gồm thành phần, giá trị dinh dưỡng, chất gây dị ứng, hướng dẫn sử dụng và các tuyên bố – đều chính xác, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn nội bộ và quy định pháp luật.	Rà soát toàn diện các yếu tố như định dạng, ngôn ngữ, cỡ chữ và thông tin bắt buộc để bảo đảm tuân thủ đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 111/2021/NĐ-CP và các văn bản liên quan.	Giúp chúng tôi chủ động điều chỉnh nhãn sản phẩm kịp thời, đảm bảo luôn tuân thủ các yêu cầu pháp lý mới nhất.

Cách tiếp cận toàn diện này giúp đảm bảo nhãn sản phẩm của Masan Consumer luôn chính xác, đầy đủ thông tin và hoàn toàn tuân thủ pháp luật, mang đến cho người tiêu dùng thông tin đáng tin cậy để đưa ra quyết định mua sắm có trách nhiệm.

TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Trong năm qua, Masan Consumer nghiêm túc tuân thủ quy định về tự công bố sản phẩm theo Điều 5, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về an toàn thực phẩm. Quy trình được triển khai một cách bài bản, bao gồm kiểm tra thành phần, đánh giá nguyên liệu đầu vào, đối chiếu với tiêu chuẩn kỹ thuật, và lập hồ sơ gửi cơ quan chức năng theo đúng quy định.

Chúng tôi cam kết đưa ra thị trường những sản phẩm chất lượng cao, an toàn và tuân thủ pháp luật. Danh mục sản phẩm đã công bố được rà soát định kỳ cùng với hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm xuyên suốt vòng đời.

Để đảm bảo tính minh bạch, toàn bộ các báo cáo tự công bố sản phẩm, bao gồm danh sách tiêu chí đã công bố, đều được đăng tải công khai trên trang web chính thức của chúng tôi: <http://www.masanconsumer.com>.

Kết quả thực hiện năm 2024

GRI 417-1: Tỷ lệ các danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ trọng yếu được áp dụng và đánh giá tuân thủ các quy trình liên quan	100% danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu đã được đánh giá và đảm bảo tuân thủ quy định liên quan.
GRI 417-2: Số vụ việc vi phạm quy định liên quan đến thông tin và ghi nhãn sản phẩm, dịch vụ	0 vụ vi phạm liên quan đến thông tin và ghi nhãn sản phẩm, dịch vụ.

ĐỔI MỚI SẢN PHẨM

Masan Consumer nhận thức rõ tầm quan trọng của đổi mới trong việc đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng và nâng cao hiệu quả hoạt động. Chúng tôi không ngừng cải tiến thành phần và công thức sản phẩm nhằm phục vụ thị hiếu ngày càng đa dạng, đồng thời tối ưu hóa quy trình thu mua nguyên liệu và sản xuất thực phẩm – đồ uống. Những nỗ lực này hướng tới mục tiêu giảm thiểu lãng phí thực phẩm và tổn thất nguyên liệu – các yếu tố then chốt trong hành trình hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững dài hạn của Công ty.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ

Nghiên cứu và Phát triển (R&D) trong lĩnh vực Sức khỏe và Dinh dưỡng

Đội ngũ R&D chuyên biệt về Sức khỏe và Dinh dưỡng của Masan Consumer không ngừng nghiên cứu, phát triển các sản phẩm lành mạnh, giàu giá trị dinh dưỡng, thông qua việc cải tiến công thức liên tục, vừa đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng, vừa đảm bảo tuân thủ các quy chuẩn pháp lý hiện hành. Chiến lược R&D trong lĩnh vực này được xây dựng dựa trên định hướng của Tập đoàn Masan và tham chiếu các khung tiêu chuẩn quốc tế uy tín, bao gồm hướng dẫn của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO).



TRỌNG TÂM

Tiếp cận theo hướng Lấy Người Tiêu Dùng Làm Trọng tâm

- Khai thác hiểu biết sâu sắc về hành vi và sở thích của người tiêu dùng.
- Liên tục cải tiến sản phẩm để đáp ứng nhu cầu thay đổi, **đảm bảo hương vị ngon và giá trị dinh dưỡng phù hợp.**
- Phát triển **các sản phẩm tốt cho sức khỏe** nhằm mở rộng tệp khách hàng và **thúc đẩy lối sống lành mạnh, giàu dinh dưỡng.**

ĐỔI MỚI SẢN PHẨM

Tiếp cận Dựa Trên Cơ Sở Khoa Học: Phát triển sản phẩm dựa trên các nghiên cứu khoa học đáng tin cậy từ các tổ chức quốc tế như Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) và các trung tâm nghiên cứu thị trường uy tín.

Đổi Mới

Không ngừng cải tiến để mang đến cho người tiêu dùng những sản phẩm sáng tạo, chất lượng cao bằng cách tích hợp công nghệ tiên tiến vào quy trình phát triển sản phẩm.

HỢP TÁC BÊN NGOÀI

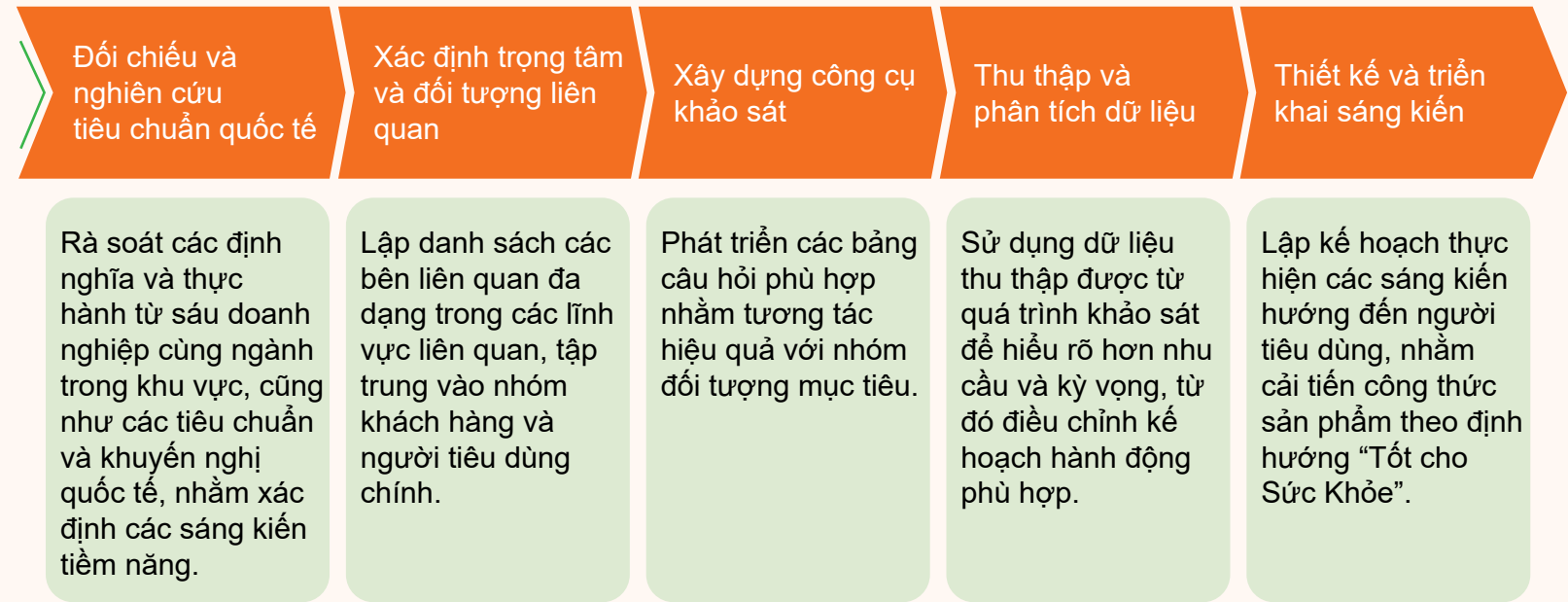
Hợp tác chiến lược với các viện nghiên cứu hàng đầu giúp Masan Consumer tiếp cận tri thức khoa học hiện đại và xác thực hiệu quả sản phẩm thông qua các nghiên cứu và thử nghiệm nghiêm ngặt.

Nâng Tầm Dinh Dưỡng với Sáng Kiến “Tốt cho Sức Khỏe”

Masan Consumer cam kết cải thiện sức khỏe người tiêu dùng thông qua đổi mới liên tục và tuân thủ chặt chẽ các tiêu chuẩn sức khỏe do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và Bộ Y tế Việt Nam ban hành.

Chúng tôi đang triển khai sáng kiến “Tốt cho Sức Khỏe”, tập trung phát triển các sản phẩm an toàn, vượt chuẩn và hướng tới chất lượng dinh dưỡng vượt trội. Sáng kiến này được thực hiện theo cách tiếp cận hợp tác đa chiều, với sự tham gia của người tiêu dùng, chuyên gia dinh dưỡng, chuyên gia R&D, giới học thuật và các cơ quan quản lý. Thông qua việc tiếp thu các góc nhìn đa dạng và kiến thức chuyên sâu, Masan Consumer hoàn thiện chiến lược dinh dưỡng và nâng cao năng lực cung cấp các sản phẩm mang lại lợi ích sức khỏe lâu dài cho cộng đồng.

Chiến lược triển khai sáng kiến “Tốt cho Sức Khỏe”



Trong những năm gần đây, Masan Consumer đã đặt cải tiến công thức sản phẩm là trọng tâm chiến lược, thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với sức khỏe cộng đồng. Chúng tôi ưu tiên phát triển các sản phẩm hỗ trợ lối sống lành mạnh thông qua việc giảm đường, giảm calo và bổ sung dưỡng chất thiết yếu.

Thông qua việc cập nhật công nghệ liên tục và tận dụng chuyên môn của đội ngũ chuyên gia đa lĩnh vực, Masan Consumer đã đạt được nhiều bước tiến quan trọng trong hoạt động đổi mới. Đặc biệt, chúng tôi đã xây dựng bộ tiêu chí “dinh dưỡng lành mạnh” để đánh giá và định hướng cải tiến danh mục sản phẩm hiện có, bao gồm:

- 1 Giảm hàm lượng muối (natri), chất béo bão hòa, chất béo chuyển hoá và đường
- 2 Tăng cường bổ sung các dưỡng chất thiết yếu
- 3 Giảm thiểu phụ gia nhân tạo, chất bảo quản và ưu tiên thành phần tự nhiên

Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Người tiêu dùng

Nhằm hiện thực hóa cam kết phát triển sản phẩm có trách nhiệm, Masan Consumer đã thành lập Trung tâm Đổi mới Sáng tạo Người Tiêu Dùng (CIC) vào năm 2023, với định hướng lấy người tiêu dùng làm trung tâm trong toàn bộ quá trình đổi mới sản phẩm. Thông qua mô hình “Consumer-In-Love”, chúng tôi chủ động tương tác để hiểu sâu sắc nhu cầu, đặc biệt về sức khỏe, an toàn và phát triển bền vững. Masan cũng hợp tác cùng các tổ chức nghiên cứu thị trường uy tín nhằm theo dõi các xu hướng mới như tiêu dùng bền vững và lối sống lành mạnh, từ đó phát triển các sản phẩm chất lượng, an toàn và có giá trị dài hạn cho cộng đồng.

Kết quả thực hiện năm 2024

Trong giai đoạn 2023 – 2024, Masan Consumer đã triển khai năm cải tiến sản phẩm thuộc nhiều danh mục khác nhau, tập trung vào mục tiêu giảm các thành phần không lành mạnh và cải thiện dinh dưỡng:

- Nước mắm Nam Ngư và CHIN-SU (bao gồm CHIN-SU Nước mắm Cá Cơm Biển Đông và CHIN-SU Nước mắm Vị Cá Hồi) đã giảm 20% hàm lượng muối.
- Ngũ cốc ăn liền B’Fast hiện đã giảm 60% lượng đường so với phiên bản truyền thống.
- Thức uống năng lượng EnerZ đã giảm 70% lượng đường so với sản phẩm Compact (hương vị Anh đào Đỏ).

Quản lý chuỗi cung ứng

GRI STANDARDS		GRI 3-3; GRI 204-1; GRI 308-1; GRI 308-2; GRI 414-1; GRI 414-2
Mục tiêu	Đến năm 2025, ít nhất 50% các nhà cung cấp cấp 1 quan trọng của Masan Consumer sẽ tuân thủ Hướng dẫn Chuỗi Cung ứng Bền vững của Tập đoàn Masan.	
Phương pháp quản lý	Tổ chức Thu mua Masan (Masan Purchasing Organization – MPO) chịu trách nhiệm quản lý chuỗi cung ứng của Masan Consumer, đảm bảo sự phù hợp với khung chiến lược của Tập đoàn Masan. Phương pháp quản lý của chúng tôi tập trung vào việc thu mua có trách nhiệm, lựa chọn nhà cung cấp hiệu quả và xây dựng năng lực để hỗ trợ sự phát triển bền vững của nhà cung cấp, đồng thời xử lý các rủi ro ESG trong chuỗi cung ứng. Thông qua việc tận dụng năng lực nội tại và xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài, Masan Consumer không chỉ tăng cường khả năng thích ứng và cạnh tranh của nhà cung cấp, mà còn mở rộng cơ hội phát triển và tạo ra giá trị bền vững cho cả hai bên. Để điều chỉnh các hoạt động thu mua và quản lý nhà cung cấp, Masan Consumer đang áp dụng các chính sách và quy trình sau: - Chính sách Thu mua: Hướng dẫn quản lý nội bộ các hoạt động thu mua. - Quy trình Thu mua: Điều phối chu kỳ thu mua toàn diện, từ lựa chọn nhà cung cấp đến quản lý hợp đồng và đánh giá hiệu quả. Trong năm 2024, Masan Consumer đã ban hành Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững nhằm nâng cao thực hành thu mua và quản lý nhà cung cấp. Tài liệu này được xây dựng dựa trên Bộ Quy tắc Ứng xử của Tập đoàn Masan, kết hợp các tiêu chí ESG và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế. Hướng dẫn này không chỉ củng cố cam kết của Masan Consumer trong việc lựa chọn và hợp tác với các nhà cung cấp tuân thủ chuẩn mực ESG, mà còn thúc đẩy các hành động thiết thực nhằm giảm thiểu tác động môi trường trong toàn bộ chuỗi cung ứng.	

Thực hành quản lý chuỗi cung ứng

Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững

Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững của Masan Consumer giúp củng cố các hoạt động thu mua thông qua việc xác định rõ vai trò và trách nhiệm của các bộ phận liên quan. Tài liệu này giúp nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm trong quản lý và giám sát hiệu quả phát triển bền vững xuyên suốt chuỗi cung ứng. Phù hợp với Bộ Quy tắc Ứng xử của Tập đoàn Masan và các ưu tiên ESG, hướng dẫn này tập trung vào quyền lao động, quy định môi trường và tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế, đồng thời yêu cầu tất cả nhà cung cấp tuân thủ các nội dung sau:

- Bảo vệ môi trường: Giảm thiểu tác động đến môi trường, tiết kiệm tài nguyên, giảm phát thải và ô nhiễm, bảo vệ sự đa dạng sinh học.
- Trách nhiệm xã hội: Tôn trọng quyền con người và quyền lao động, thúc đẩy thực hành lao động công bằng và bình đẳng giới, bảo vệ sức khỏe và an toàn người lao động.
- Liêm chính và đạo đức kinh doanh: Tuân thủ pháp luật, đảm bảo minh bạch và trách nhiệm, ngăn chặn hối lộ và tham nhũng, bảo mật thông tin và dữ liệu kinh doanh.

Về dài hạn, Masan Consumer kỳ vọng tất cả nhà cung cấp sẽ tuân thủ đầy đủ các nội dung trong Hướng dẫn này, đảm bảo thực thi đúng pháp luật trong nước và quốc tế, đồng thời tích hợp các yêu cầu ESG vào thực tiễn hoạt động của họ.



Đấu thầu và Sàng lọc Nhà cung cấp

Từ năm 2020, Masan Consumer đã vận hành cổng thông tin đấu thầu trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà cung cấp có nhu cầu cung ứng hàng hóa và dịch vụ cho Công ty. Cổng thông tin cho phép nhà cung cấp tạo, cập nhật hồ sơ năng lực và tham gia các gói thầu được công bố công khai.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ các nhà cung cấp quan tâm, Bộ phận Thu mua Masan (MPO) thực hiện quy trình sàng lọc dựa trên bộ tiêu chí kiểm tra. Danh mục này bao gồm các tiêu chí về môi trường và xã hội như: Chứng nhận hệ thống quản lý, giấy phép môi trường; chứng nhận quản lý môi trường và xã hội. Mục tiêu của quy trình này là đánh giá mức độ phù hợp và sẵn sàng của nhà cung cấp trước khi thiết lập quan hệ hợp tác chính thức.

Phân Loại Nhà Cung Cấp

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chuỗi cung ứng, trong năm 2024, Masan Consumer đã xây dựng bộ tiêu chí phân loại nhà cung cấp đang hoạt động thành nhiều cấp độ khác nhau. Trọng tâm là xác định các nhà cung cấp cấp 1 quan trọng (Key Tier-1) – đối tượng được ưu tiên áp dụng Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững của Công ty. Ở giai đoạn hiện tại, tiêu chí phân loại tập trung vào yếu tố kinh doanh, trong khi các tiêu chí liên quan đến ESG sẽ được tích hợp trong các giai đoạn tiếp theo. Các tiêu chí kinh doanh bao gồm:

- **Vị trí trong chuỗi cung ứng:** Mức độ cung ứng của nhà cung cấp cho nhiều nhà máy và dòng sản phẩm khác nhau
- **Tác động đến chất lượng:** Mức độ tiếp xúc trực tiếp của nguyên liệu/bao bì với sản phẩm cuối cùng
- **Sản lượng/Giá trị:** Tỷ trọng chi phí phân bổ cho nhà cung cấp hoặc giá trị cao của nguyên liệu trong ngành
- **Mối quan hệ chiến lược:** Mức độ tham gia của nhà cung cấp trong nhiều lĩnh vực ngành hàng
- **Mức độ phụ thuộc:** Tầm quan trọng của nguyên liệu/bao bì đối với hoạt động sản xuất của Masan Consumer



Hợp Đồng với Nhà Cung Cấp

Nhằm đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm trong hoạt động kinh doanh, tất cả nhà cung cấp của Masan Consumer đều được yêu cầu ký kết Thỏa thuận Bảo mật Thông tin (NDA). Thỏa thuận này bao gồm các quy định về bảo mật, phòng chống hối lộ và tuân thủ các chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh.

Trong năm 2024, Masan Consumer đã tích hợp các yếu tố ESG vào quy trình ký kết hợp đồng với nhà cung cấp. Tất cả hợp đồng đều tích hợp các điều khoản về phát triển bền vững, tuân thủ pháp luật và thực hành kinh doanh có đạo đức. Các cam kết chính bao gồm: Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ môi trường, đảm bảo hàng hóa và dịch vụ cung ứng đạt tiêu chuẩn về chất lượng và quy định. Ngoài ra, nhà cung cấp còn được yêu cầu tổ chức đào tạo về an toàn, sức khỏe và bảo vệ môi trường; đồng thời chủ động xác định, đánh giá và giảm thiểu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến sức khỏe con người, tài sản hoặc môi trường. Thông qua các điều khoản này, Masan Consumer tiếp tục củng cố trách nhiệm ESG trong chuỗi cung ứng, thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm và phát triển bền vững cùng đối tác.

Đánh Giá Nhà Cung Cấp

Masan Consumer triển khai quy trình đánh giá nhà cung cấp toàn diện nhằm đảm bảo chất lượng, tuân thủ và phát triển bền vững trong toàn bộ chuỗi cung ứng. Phương pháp đánh giá bao gồm hai hình thức chính:

Đánh giá hiệu suất nhà cung cấp nội bộ

Masan Consumer thực hiện đánh giá hiệu suất hằng năm đối với các nhà cung cấp đang hoạt động, nhằm đo lường mức độ tin cậy và khả năng tuân thủ các tiêu chuẩn của Công ty. Việc đánh giá dựa trên hiệu quả kinh doanh kết hợp với các yếu tố phát triển bền vững, trong đó bao gồm các tiêu chí liên quan đến ESG. Việc tích hợp ESG vào quy trình đánh giá giúp thúc đẩy thu mua có trách nhiệm, giảm thiểu rủi ro trong chuỗi cung ứng và liên tục nâng cao hiệu suất phát triển bền vững trong toàn bộ hoạt động.

Đánh giá tại chỗ và rà soát hồ sơ

Đối với cả nhà cung cấp mới và hiện tại, Masan Consumer thực hiện kiểm tra tại chỗ và rà soát hồ sơ nhằm xác minh mức độ tuân thủ các tiêu chuẩn của Công ty. Đánh giá được thực hiện bởi đội ngũ nội bộ, bao gồm đại diện từ các phòng Đảm bảo Chất lượng, Nghiên cứu & Phát triển (R&D) và Tổ chức Thu mua (MPO). Các cuộc đánh giá được tổ chức định kỳ hằng năm, tập trung vào các tiêu chí trọng yếu liên quan đến môi trường, lao động và chất lượng, bao gồm: An toàn lao động, quản lý chất thải, chất lượng nguồn nước sử dụng, đào tạo nhân sự, tuân thủ quy định pháp luật. Chúng tôi ưu tiên đánh giá các nhà cung cấp then chốt có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Quy trình đánh giá hiện tại sử dụng biểu mẫu riêng biệt cho nhà cung cấp nguyên liệu và bao bì, trong đó một số tiêu chí được tiêu chuẩn hóa và áp dụng chung để đơn giản hóa và tối ưu hóa quá trình đánh giá. Trong thời gian tới, Masan Consumer sẽ tiếp tục cập nhật và điều chỉnh các biểu mẫu đánh giá để phù hợp hơn với các tiêu chuẩn ngành mới, quy định pháp luật hiện hành, cũng như thực tiễn quản lý và giám sát nhà cung cấp.



Kết quả thực hiện năm 2024

Nguyên liệu chính phục vụ sản xuất của Masan Consumer bao gồm các thành phần thực phẩm và vật liệu bao bì. Chúng tôi cam kết thúc đẩy sự phát triển của các nhà cung cấp trong nước bằng cách ưu tiên mua nguyên liệu và sản phẩm từ các nguồn nội địa. Trong năm 2024, tỷ lệ nhà cung cấp nội địa được duy trì ổn định như năm 2023, với 86% hàng hóa và nguyên liệu phục vụ sản xuất đến từ các nhà cung cấp cấp 1 nội địa, có nhà máy và hoạt động sản xuất tại Việt Nam⁴.

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chuỗi cung ứng, Masan Consumer đã phân loại các nhà cung cấp theo cấp độ, ưu tiên xác định các nhà cung cấp cấp 1 quan trọng (Key Tier-1) để đảm bảo tuân thủ Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững. Trong năm 2024, kết quả phân loại xác định có 22 nhà cung cấp thuộc nhóm Tier-1 và Key Tier-1, là những đối tác có vai trò chiến lược trong hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty.

Nhằm củng cố cam kết về phát triển bền vững và quản lý chuỗi cung ứng có trách nhiệm, trong năm 2024, Masan Consumer đã đánh giá 100% nhà cung cấp mới, dựa trên các tiêu chí tích hợp yếu tố môi trường và xã hội. Đồng thời, chúng tôi đã hoàn tất đánh giá 100% nhà cung cấp hiện tại nằm trong kế hoạch đánh giá định kỳ năm 2024. Cụ thể, 44 trong tổng số 513 nhà cung cấp đã được lên lịch và đánh giá theo bộ tiêu chí chung của Công ty.

Kết quả thực hiện năm 2024		
GRI 204-1	Tỷ lệ chi tiêu dành cho các nhà cung cấp địa phương	86%
Sàng Lọc Nhà Cung Cấp		
GRI 308-1	Tỷ lệ nhà cung cấp mới được sàng lọc theo tiêu chí môi trường	100%
GRI 414-1	Tỷ lệ nhà cung cấp mới được sàng lọc theo tiêu chí xã hội	100%
Chúng tôi tiếp tục cam kết: Mục tiêu đến năm 2025, 50% các nhà cung cấp cấp 1 quan trọng của Masan Consumer sẽ tuân thủ Hướng dẫn Chuỗi Cung Ứng Bền Vững của Masan.		

⁴ Nhà cung cấp nội địa: Là nhà cung cấp có nhà máy và hoạt động sản xuất hoàn toàn tại Việt Nam.

Quan Tâm Đến Môi Trường Và Cộng Đồng

Biến đổi khí hậu



GRI 3-3; GRI 302-1; GRI 302-2; GRI 302-3; GRI 302-4; GRI 302-5; GRI 305-1; GRI 305-2; GRI 305-3; GRI 305-4; GRI 305-5; GRI 305-6; GRI 305-7

Mục tiêu

- Đến năm 2030: Giảm 15% lượng khí thải nhà kính (GHG) thuộc Phạm vi 1 và 2.
- Đến năm 2050: Đạt mức phát thải ròng bằng 0, phù hợp với Đóng góp do Quốc gia tự xác định (NDC) của Việt Nam.

Phương pháp quản lý

Chiến lược phát triển bền vững của Masan Consumer đặt mục tiêu giảm 15% lượng phát thải khí nhà kính (GHG) trong Phạm vi 1 và 2 vào năm 2030, và đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Để hiện thực hóa các mục tiêu này, trong năm 2024, Masan Consumer đã xây dựng các kế hoạch hành động cụ thể, phù hợp với các thông lệ tốt nhất trong ngành. Chúng tôi tập trung giảm phát thải trong toàn bộ hoạt động và chuỗi giá trị thông qua ba giải pháp chính: Tăng hiệu quả vận hành, Ứng dụng năng lượng tái tạo và Thu mua nguyên liệu bền vững. Nhận thức rõ những tác động sâu rộng của biến đổi khí hậu, chúng tôi ưu tiên triển khai các biện pháp chủ động nhằm giảm dấu chân carbon, tích hợp các giải pháp phát thải thấp vào chiến lược kinh doanh, từ đó nâng cao năng lực thích ứng và phát triển lâu dài. Masan Consumer cũng cam kết xác định rủi ro khí hậu trong hoạt động sản xuất – kinh doanh và toàn chuỗi cung ứng, đồng thời xây dựng kế hoạch quản lý rủi ro khí hậu nhằm giảm nhẹ và thích ứng với các tác động khí hậu, đảm bảo tính liên tục và bền vững trong dài hạn.



Tiến độ thực hiện các biện pháp giảm phát thải carbon của chúng tôi được trình bày dưới đây:

Hành động giảm phát thải	Tiến độ năm 2024
Triển khai thu thập dữ liệu khí nhà kính toàn Tập đoàn và hướng dẫn tính toán khí thải hàng năm theo Phạm vi 1 & 2	Đã triển khai và đang duy trì tiến độ
Duy trì việc tính toán và báo cáo phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 & 2	Đã triển khai và đang duy trì tiến độ
Xây dựng lộ trình giảm phát thải carbon với các phương án ưu tiên giảm phát thải khí nhà kính	Đã triển khai và đang duy trì tiến độ
Bắt đầu đo lường lượng phát thải Phạm vi 3 từ chuỗi giá trị của doanh nghiệp	Dự kiến triển khai vào năm 2025
Tăng cường tương tác với các bên liên quan trong chuỗi giá trị để giảm phát thải Phạm vi 3	Dự kiến triển khai vào năm 2025
Quản lý rủi ro khí hậu	Dự kiến triển khai vào năm 2025
Xác định rủi ro khí hậu và xây dựng các biện pháp thích ứng và giảm thiểu tác động vật lý của khí hậu; quản lý rủi ro trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế carbon thấp như thay đổi quy định, công nghệ và thị trường xanh hơn cũng như rủi ro về danh tiếng.	Dự kiến triển khai vào năm 2025
Chuẩn bị đánh giá và công bố các rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu theo Khuyến nghị của Lực lượng Đặc nhiệm về Công bố Thông tin Tài chính Liên quan đến Khí hậu (TCFD), hiện là Chuẩn mực IFRS S2, nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư và bên liên quan về khả năng quản lý rủi ro và cơ hội của doanh nghiệp đối với biến đổi khí hậu.	Dự kiến triển khai vào năm 2025

Lộ trình giảm phát thải carbon của Masan Consumer

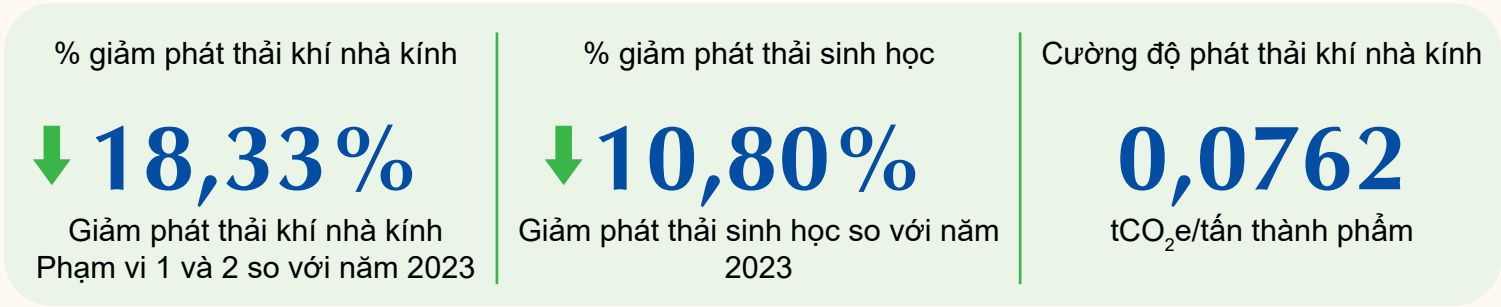
Trong năm 2024, Masan Consumer đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong việc hiện thực hóa mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính. Chúng tôi tập trung triển khai các sáng kiến ưu tiên sử dụng năng lượng hiệu quả và năng lượng tái tạo trên toàn bộ hệ thống sản xuất. Dưới đây là những kết quả nổi bật đã đạt được trong năm:

- **Phân tích và xây dựng Lộ trình Giảm phát thải khí nhà kính:** Masan Consumer cam kết giảm lượng khí thải carbon và đã xây dựng lộ trình giảm phát thải tập trung vào các nguồn phát thải thuộc Phạm vi 1 và 2. Đồng thời, chúng tôi đang phát triển kế hoạch chi tiết để đo lường và giảm thiểu các phát thải gián tiếp trong toàn bộ chuỗi giá trị (Phạm vi 3). Việc mở rộng phạm vi đánh giá phát thải này đòi hỏi sự hợp tác chặt chẽ với các nhà cung cấp, đối tác và các bên liên quan, nhằm đảm bảo một cách tiếp cận toàn diện và thúc đẩy hiệu quả giảm phát thải trên toàn chuỗi giá trị.
- **Kiểm kê Phát thải khí nhà kính – Phạm vi 1 và 2:** Masan Consumer tiếp tục thu thập dữ liệu và duy trì báo cáo phát thải khí nhà kính (GHG) Phạm vi 1 và 2 theo hướng dẫn của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu (IPCC), phục vụ cho kiểm kê khí nhà kính quốc gia, đồng thời tuân thủ Nghị định thư Khí nhà kính (GHG Protocol) trong quá trình tính toán và báo cáo.
- **Triển khai Dự án Điện mặt trời – Giai đoạn 1:** Chúng tôi đã khởi động dự án lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời tại Công ty Cổ phần Masan Industrial (MSI) và Công ty TNHH Masan HG (MHG). Hiện cả hai đang trong quá trình xin cấp phép. Các dự án này sẽ tạo ra nguồn năng lượng sạch và góp phần cắt giảm đáng kể phát thải khí nhà kính. Trong đó, MHG được kỳ vọng sẽ giảm mạnh sự phụ thuộc vào điện năng truyền thống.
- **Chuyển đổi sang xe nâng điện tại NETCO:** Là một phần trong nỗ lực khử carbon, Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NETCO) đã thực hiện chuyển đổi toàn bộ xe nâng chạy dầu tại kho sang xe nâng điện. Sáng kiến này đánh dấu một cột mốc quan trọng trong việc sử dụng thiết bị sạch hơn, thân thiện với môi trường. Masan Consumer đặt mục tiêu hoàn tất chuyển đổi sang sử dụng 100% xe nâng điện tại NETCO vào năm 2025, đồng thời mở rộng chuyển đổi này sang các cơ sở khác như MSI và MHD trong cùng năm.



Kiểm Kê Khí Thải Nhà Kính

Kết quả thực hiện năm 2024



Để hiểu rõ và quản lý tác động môi trường, Masan Consumer đã duy trì việc đánh giá toàn diện phát thải khí nhà kính (GHG) trong năm 2024. Công tác đánh giá tập trung vào hai phạm vi chính:

- Phát thải Phạm vi 1 (trực tiếp): Phát sinh từ các hoạt động sản xuất như tiêu thụ nhiên liệu, rò rỉ chất làm lạnh, xử lý nước thải và phát thải từ các quy trình sản xuất.
- Phát thải Phạm vi 2 (gián tiếp): Phát sinh từ việc sử dụng điện và hơi nước mua từ bên ngoài

Đánh giá được thực hiện tại 13 nhà máy sản xuất, áp dụng phương pháp nhất quán và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm Hướng dẫn của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC) cho Kiểm kê khí nhà kính quốc gia và Nghị định thư khí nhà kính. Ngoài ra, chúng tôi đã tính toán riêng lượng phát thải sinh học để đảm bảo tính minh bạch và chính xác trong công tác kiểm kê phát thải.

Tóm tắt kiểm kê khí nhà kính năm 2024

Phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 và Phạm vi 2

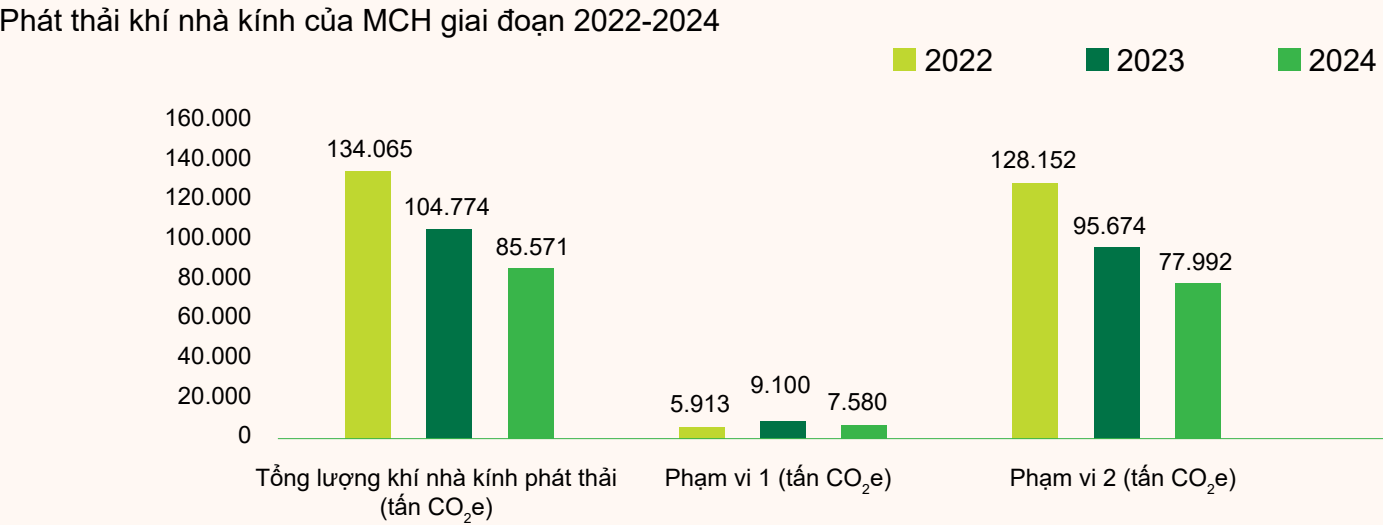
Từ năm 2021, Masan Consumer đã tập trung nỗ lực giảm thiểu tác động môi trường thông qua việc phân tích lượng phát thải khí nhà kính thuộc Phạm vi 1 và Phạm vi 2. Hoạt động phân tích này hỗ trợ chúng tôi trong việc xác định các lĩnh vực cần cải thiện và triển khai các giải pháp quản lý phát thải hiệu quả. Tính đến năm 2024, Masan Consumer đã ghi nhận mức giảm 18,33% tổng phát thải khí nhà kính so với năm 2023, và 36,17% so với năm 2022. Kết quả này đạt được nhờ việc triển khai một loạt sáng kiến trọng điểm, bao gồm:

- Chuyển đổi xe nâng từ sử dụng xăng/dầu sang xe nâng điện (đặc biệt là NETCO đã bắt đầu sử dụng xe nâng điện trong năm 2024)
- Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo từ các nồi hơi sinh khối do bên thứ ba vận hành (đặc biệt là tại nhà máy Masan Hậu Giang, nơi hiện đang sử dụng hơi nước được tạo ra hoàn toàn từ sinh khối)
- Triển khai nồi hơi sinh khối tự vận hành tại nhà máy Vĩnh Hảo – Bình Thuận

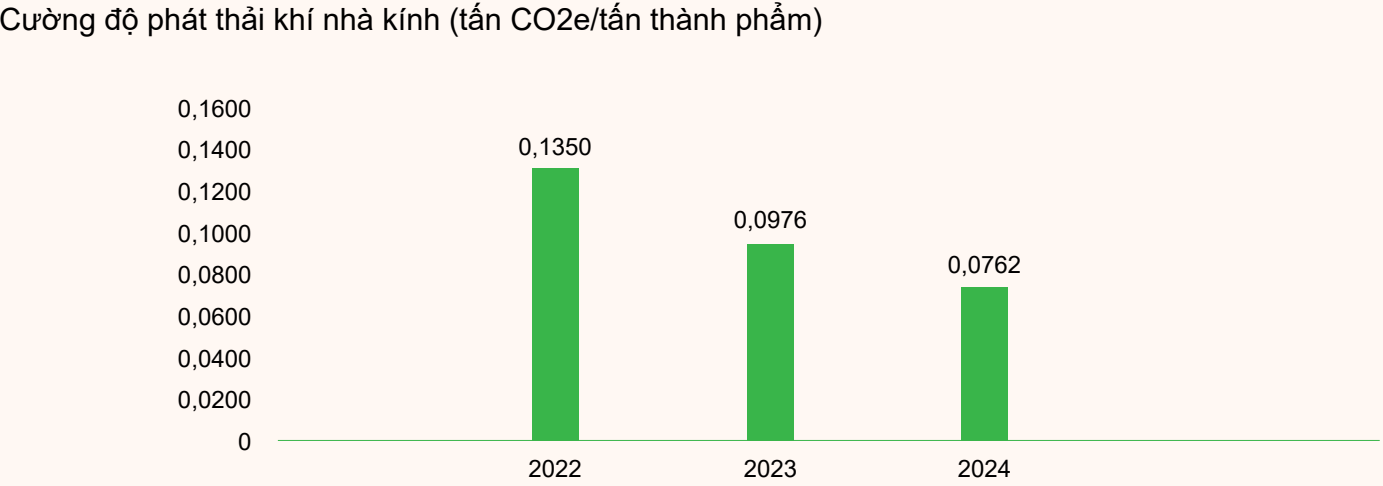
Trong năm 2024, cường độ phát thải khí nhà kính trung bình của chúng tôi là 0,0762 tCO₂e/tấn thành phẩm, giảm 21,96% so với năm 2023.



Phát thải khí nhà kính Phạm vi 1 và Phạm vi 2 của Masan Consumer giai đoạn 2022–2024 ⁵



Cường độ phát thải khí nhà kính của MCH giai đoạn 2022–2024



⁵ Tổng lượng khí nhà kính Phạm vi 1 và Phạm vi 2 được công bố trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 của Masan Consumer đã được Công ty EY Việt Nam kiểm định độc lập, cho thấy mức tăng nhẹ 0,21% so với số liệu trong Báo cáo thường niên 2024. Nguyên nhân là do cập nhật hệ số chuyển đổi từ LNG sang CNG. Phạm vi phát thải khí nhà kính của MCH được xác định theo phương pháp kiểm soát vận hành. Các hệ số phát thải được áp dụng dựa trên hướng dẫn từ quy định quốc gia (Quyết định 2626/BTNMT) và các Hướng dẫn mới nhất của IPCC.

Cơ cấu phát thải khí nhà kính theo các nguồn chính trong năm 2024[#]

Phạm vi phát thải	Nguồn phát thải	Đơn vị (tấn CO ₂ e)
Phạm vi 1	Đốt nhiên liệu tại chỗ	2.742,96
	Đốt nhiên liệu di động	770,20
	Rò rỉ chất làm lạnh	1.701,52
	Phát thải từ quy trình sản xuất	498,14
	Chất thải và nước thải	1.866,70
Phạm vi 2	Điện năng mua từ bên ngoài	64.224,61
	Hơi nước mua từ bên ngoài	13.767,23



Sáng kiến Giảm Phát Thải

Masan Consumer luôn ưu tiên giảm thiểu tác động môi trường trong hoạt động sản xuất – kinh doanh. Trong năm 2024, chúng tôi đã triển khai nhiều sáng kiến hiệu quả nhằm giảm phát thải khí nhà kính và tối ưu hóa quy trình sản xuất, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững dài hạn. Những nỗ lực này thể hiện cam kết cải tiến liên tục về hiệu suất môi trường và quản lý tài nguyên.

[#] Các thủ tục đảm bảo có giới hạn đã được thực hiện bởi EY



Tình huống điển hình: Giảm 42% lượng CO₂ trong quy trình đốt

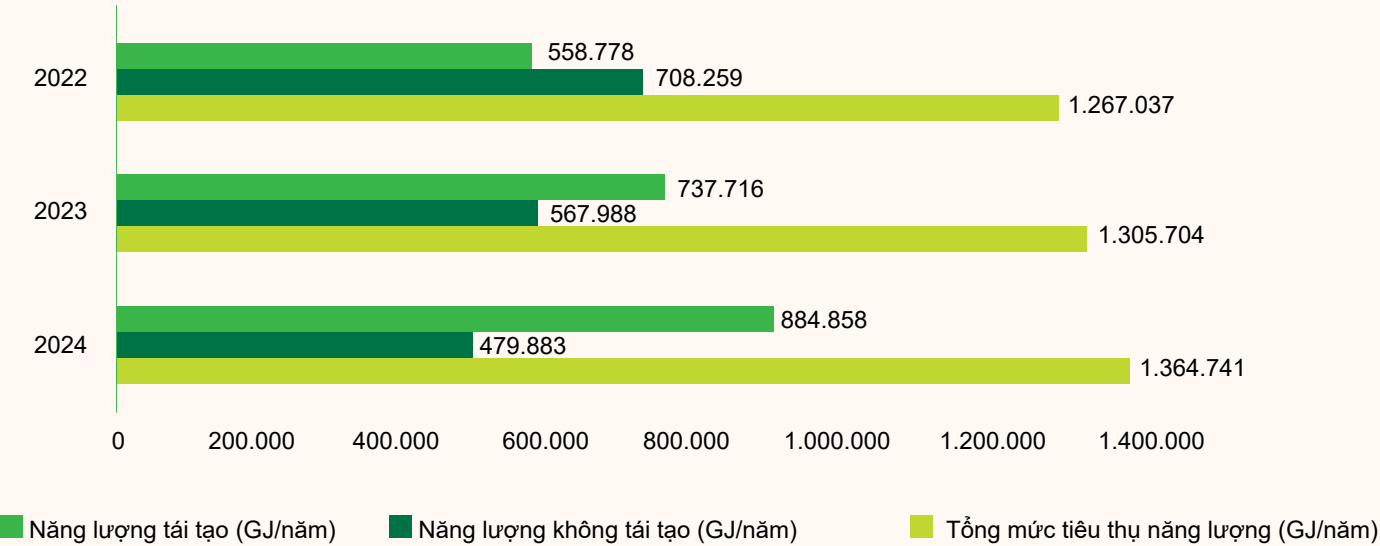
Trong năm 2024, tại một trong các cơ sở sản xuất – Công ty Cổ phần Bột giặt NET (NETCO) – Masan Consumer đã áp dụng công nghệ mới trong quy trình đốt nhằm giảm lượng phát thải CO₂. Trước đây, quy trình sử dụng bảy đầu phun 3,2mm. Sau khi chuyển đổi sang tám đầu phun 2,8mm, chúng tôi đã đạt mức giảm 42% lượng phát thải CO₂, tương đương 1.626 tCO₂e mỗi năm, mà không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm hoặc thay đổi công thức sản xuất. Cải tiến này sẽ được ghi nhận trong chứng nhận ISO 14064 vào năm 2025 và được công nhận theo tiêu chuẩn ISO 14061. Sáng kiến này là minh chứng rõ ràng cho cam kết của Masan Consumer trong việc giảm phát thải khí nhà kính thông qua tối ưu hóa quy trình sản xuất.

Tiêu thụ năng lượng

Trong năm 2024, tổng mức tiêu thụ năng lượng của chúng tôi đạt 1.364.741 GJ, tăng 4,52% so với năm 2023, phù hợp với mức tăng trưởng sản lượng và sự phát triển của công ty. Chúng tôi sử dụng hỗn hợp các nguồn năng lượng, trong đó 35% là năng lượng không tái tạo, bao gồm dầu diesel, xăng, khí hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên nén (CNG) và điện mua từ bên ngoài. Phần lớn các nguồn năng lượng không tái tạo này ghi nhận mức tiêu thụ giảm, ngoại trừ điện mua ngoài tăng 6,76% so với năm 2023. Một phần đáng kể, khoảng 65% năng lượng tiêu thụ đến từ nguồn tái tạo, cụ thể là hơi nước được sản xuất từ nồi hơi sinh khối do các đối tác cung cấp, thể hiện nỗ lực trong việc đa dạng hóa nguồn năng lượng. Tỷ lệ này tăng 8,34% so với mức sử dụng năng lượng tái tạo của năm 2023.

Tiêu thụ năng lượng của MCH trong giai đoạn 2022-2024 ⁽⁶⁾

Mức tiêu thụ năng lượng của MCH (GJ/năm)



⁶ Tổng năng lượng tiêu thụ năm 2024 của MCH trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 (được EY Việt Nam xác minh) tăng nhẹ 0,23% so với Báo cáo Thường niên 2024, do cập nhật hệ số chuyển đổi từ LNG sang CNG.

Phân tích mức tiêu thụ năng lượng của MCH theo nguồn năng lượng trong giai đoạn 2022-2024

Loại năng lượng	Đơn vị tính	2022	2023	2024	% Tăng/Giảm (So với năm 2023)
Năng lượng không tái tạo					
Điện	GJ/năm	310.564	328.527	350.741 [#]	(+) 6,76%
Xăng	GJ/năm	982	2.634	2.240 [#]	(-) 14,96%
Dầu diesel	GJ/năm	12.941	13.190	12.219 [#]	(-) 7,36%
Dầu nhiên liệu	GJ/năm		34	0 [#]	(-) 100%
Khí thiên nhiên nén (CNG)	GJ/năm	6.116	50.707	39.390 [#]	(-) 22,32%
Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	GJ/năm	5.514	2.661	2.656 [#]	(-) 0,21%
Hơi nước mua (than, LPG)	GJ/năm	222.047	170.235	72.636 [#]	(-) 57,33%
Tổng năng lượng không tái tạo (bao gồm điện)	GJ/năm	558.778	567.988	479.883 [#]	(-) 15,51%
Năng lượng tái tạo					
Lò hơi sinh khối tự vận hành	GJ/năm	0	0	8.170 [#]	
Mua hơi từ lò hơi sinh khối của bên thứ ba	GJ/năm	708.259	737.716	876.688 [#]	(+)18,84%
Tổng năng lượng tái tạo	GJ/năm	708.259	737.716	884.858 [#]	(+)19,95%
Tổng lượng năng lượng tiêu thụ	GJ/năm	1.267.037	1.305.704	1.364.741 [#]	(+) 4,52%
Cường độ năng lượng	(GJ/tấn thành phẩm)	1,276 ⁽¹⁾	1,216 ⁽¹⁾	1,215	(-) 0,12%

Lưu ý:
⁽¹⁾ Dữ liệu này được tính toán lại do tái cấu trúc các đơn vị kinh doanh vào năm 2024.
[#] Các thủ tục đảm bảo có giới hạn đã được thực hiện bởi EY

Tiến độ năm 2024

93%

Các nhà máy sản xuất của Masan Consumer đã đạt chứng nhận Hệ thống Quản lý Năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001:2018.

Sáng kiến Hiệu quả Năng lượng

Đổi mới công nghệ sạch và cam kết nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng là những ưu tiên hàng đầu của Masan Consumer. Để hiện thực hóa mục tiêu này, chúng tôi chủ động ứng dụng các công nghệ mới nhằm tối ưu hóa quy trình vận hành và giảm tiêu thụ năng lượng. Một trong những trọng tâm của chúng tôi là duy trì hệ thống quản lý năng lượng hiệu quả thông qua việc áp dụng các nguyên tắc và khái niệm của tiêu chuẩn ISO 50001:2018. Tính đến nay, 93% các nhà máy sản xuất của Masan Consumer đã đạt chứng nhận này.

Trong năm 2024, chúng tôi đã triển khai hơn 30 sáng kiến tiết kiệm năng lượng hiệu quả tại các nhà máy, được duy trì và cải tiến liên tục trong suốt hai năm qua. Các sáng kiến này đã góp phần giảm 0,12% cường độ tiêu thụ năng lượng trên mỗi tấn thành phẩm so với năm 2023. Một số biện pháp tiêu biểu bao gồm:

- Tối ưu hóa sản xuất: Cải tiến quy trình nhằm giảm tiêu thụ năng lượng, bao gồm thu hồi nhiệt từ quá trình chiên và tiệt trùng, hạn chế thất thoát nhiệt và sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng.
- Chiếu sáng hiệu quả: Thay thế hệ thống đèn truyền thống bằng đèn LED tiết kiệm điện.
- Đào tạo nhân viên: Tập huấn nhân sự về tiết kiệm năng lượng, bảo dưỡng thiết bị, tiết kiệm nước và thực hành tái chế.
- Năng lượng tái tạo: Một số nhà máy của chúng tôi (VinaCafé, Masan Hậu Giang, Vĩnh Hảo – Bình Thuận) hiện sử dụng hơi nước từ nồi hơi sinh khối, sử dụng trấu và mùn cưa – nguồn năng lượng bền vững, hiệu quả về chi phí và hỗ trợ phát triển cộng đồng địa phương.

Năm 2024, chúng tôi tiếp tục thể hiện cam kết sử dụng năng lượng hiệu quả và vận hành doanh nghiệp một cách có trách nhiệm thông qua các dự án sau:

Tình huống điển hình: Giảm tiêu thụ điện của máy nén khí F2

Tại Công ty TNHH Công nghiệp Masan (MSI), chúng tôi không ngừng tối ưu hóa quy trình và thiết bị để đạt mục tiêu giảm tiêu thụ năng lượng. Qua phân tích, hệ thống khí nén sử dụng máy nén khí thường tiêu tốn nhiều điện năng. Để cải thiện, chúng tôi đã thay thế cụm xi lanh khí nén của máy đóng gói 8 line bằng cơ cấu ép cơ khí. Giải pháp này giúp giảm 11% điện năng tiêu thụ của máy nén khí, tương đương tiết kiệm 105.600 kWh/năm.

Tình huống điển hình: Chuyển đổi sang xe nâng điện

Trong khuôn khổ sáng kiến giảm phát thải khí nhà kính và nâng cao hiệu quả năng lượng, NETCO đã xác định tiềm năng thay thế thiết bị bằng công nghệ sạch hơn. Mục tiêu đặt ra là chuyển đổi hoàn toàn sang xe nâng điện vào năm 2025. Tính đến nay, NETCO đã triển khai xe nâng điện trong vận hành kho, thay thế 5/7 xe nâng chạy dầu (2 xe còn lại đang chờ phê duyệt). Quá trình chuyển đổi này đã giúp giảm 66% lượng khí thải CO₂, đồng thời tiết kiệm chi phí bảo trì và phòng cháy chữa cháy tại khu vực chứa dầu diesel, với tổng mức tiết kiệm hàng năm lên đến 173.425.521 đồng.



Tình huống điển hình: Lắp đặt điện mặt trời

Công ty TNHH Một thành viên Công nghiệp Masan (MSI) và Công ty TNHH Một thành viên Masan HG (MHG) đã triển khai dự án lắp đặt điện mặt trời toàn diện, tận dụng diện tích mái nhà rộng tại cả hai nhà máy để sản xuất điện sạch, tái tạo. Tại nhà máy MHG, hệ thống điện mặt trời dự kiến sản xuất khoảng 3.281.606 kWh điện mỗi năm, góp phần giảm 2.163 tấn CO₂e mỗi năm, thúc đẩy quá trình chuyển đổi năng lượng bền vững của Masan Consumer.

Quản lý môi trường



GRI 3-3; GRI 301-1; GRI 301-2; GRI 301-3; GRI 303-1; GRI 303-2; GRI 303-3; GRI 303-4; GRI 303-5; GRI 306-1 (2020); GRI 306-2 (2020); GRI 306-3 (2020); GRI 306-4 (2020); GRI 306-5 (2020)

Mục tiêu

- Tăng tỷ lệ tái chế chất thải thêm 50% vào năm 2025
- Giảm từ 5–10% lượng nước sử dụng trên mỗi đơn vị sản phẩm vào năm 2025, thông qua tăng cường thực hành tuần hoàn tái sử dụng và tái chế nước

Phương pháp quản lý

Chính sách An toàn – Sức khỏe – Môi trường (EHS)

Masan Consumer cam kết bảo vệ môi trường, ngăn ngừa ô nhiễm và phối hợp với cộng đồng để đảm bảo quyền lợi, sức khỏe và an toàn của các bên liên quan, đồng thời tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về môi trường. Do đó, Chính sách An toàn – Sức khỏe – Môi trường đã được ban hành, áp dụng trên toàn bộ hoạt động của Công ty. Chính sách này phù hợp với tiêu chuẩn ISO 14001:2015, bao gồm các nội dung chính sau:

- Xây dựng văn hóa An toàn – Sức khỏe – Môi trường vững mạnh tại tất cả nơi làm việc.
- Đảm bảo phân bổ đầy đủ nguồn lực cho các hoạt động liên quan đến An toàn – Sức khỏe – Môi trường.
- Tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật hiện hành, đồng thời làm việc chặt chẽ với cơ quan chức năng để duy trì môi trường làm việc an toàn và thân thiện.
- Đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động, cả trong và ngoài nhà máy Masan Consumer.
- Triển khai hệ thống quản lý An toàn – Sức khỏe – Môi trường nhằm nhận diện, đánh giá và kiểm soát các mối nguy và rủi ro, đồng thời thúc đẩy các cơ hội cải tiến.

Yêu cầu các nhà máy thành viên tích cực tham gia các chương trình tiết kiệm năng lượng, nguyên vật liệu, tái sử dụng và tái chế chất thải, cũng như chia sẻ các thực hành tốt trong việc triển khai An toàn, Sức khỏe và Môi trường.



Kết quả thực hiện năm 2024

	ISO 14001 Hệ thống Quản lý Môi trường	ISO 50001 Hệ thống Quản lý Năng lượng	ISO 45001 Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp
Tỷ lệ cơ sở được chứng nhận	100%	93%	61,54%

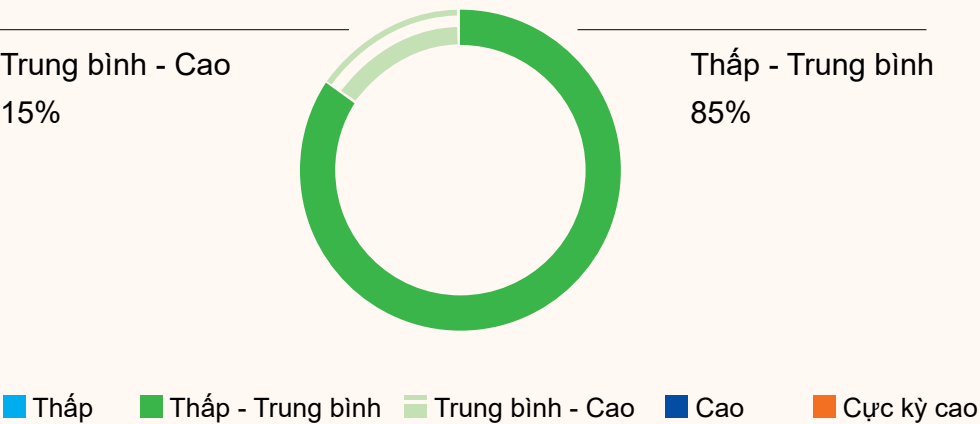
Bảo vệ và quản lý nguồn nước

Masan Consumer tin rằng nước là nguồn tài nguyên thiết yếu cho hoạt động sản xuất – kinh doanh cũng như toàn bộ chuỗi cung ứng. Tình trạng khan hiếm nước có thể gây ra những thách thức nghiêm trọng, làm gián đoạn sản xuất và ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính. Vì vậy, chúng tôi luôn tuân thủ các thực hành quản lý nước bền vững, với mục tiêu đáp ứng nhu cầu sử dụng nước hiện tại đồng thời bảo tồn tài nguyên nước cho sự phát triển dài hạn.

Đánh giá rủi ro liên quan đến nước

Masan Consumer ưu tiên quản lý hiệu quả tài nguyên nước, do đó việc đánh giá và rà soát rủi ro liên quan đến nước được thực hiện định kỳ hàng năm. Chúng tôi phân tích dữ liệu về lượng nước khai thác thực tế và sử dụng Aqueduct Water Risk Atlas – công cụ được phát triển bởi Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) – để xác định các địa điểm nằm trong khu vực có mức độ rủi ro cao. Các rủi ro được phân loại theo năm mức: Thấp, Thấp – Trung bình, Trung bình – Cao, Cao và Cực kỳ cao. Những nhà máy được xác định nằm trong khu vực có rủi ro nước ở mức Cao hoặc Cực kỳ cao sẽ được ưu tiên đánh giá chi tiết và xây dựng kế hoạch giảm thiểu rủi ro phù hợp.

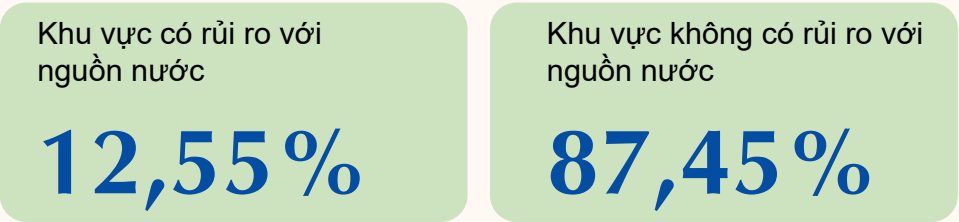
Tỷ lệ nhà máy sản xuất ở khu vực có rủi ro nguồn nước



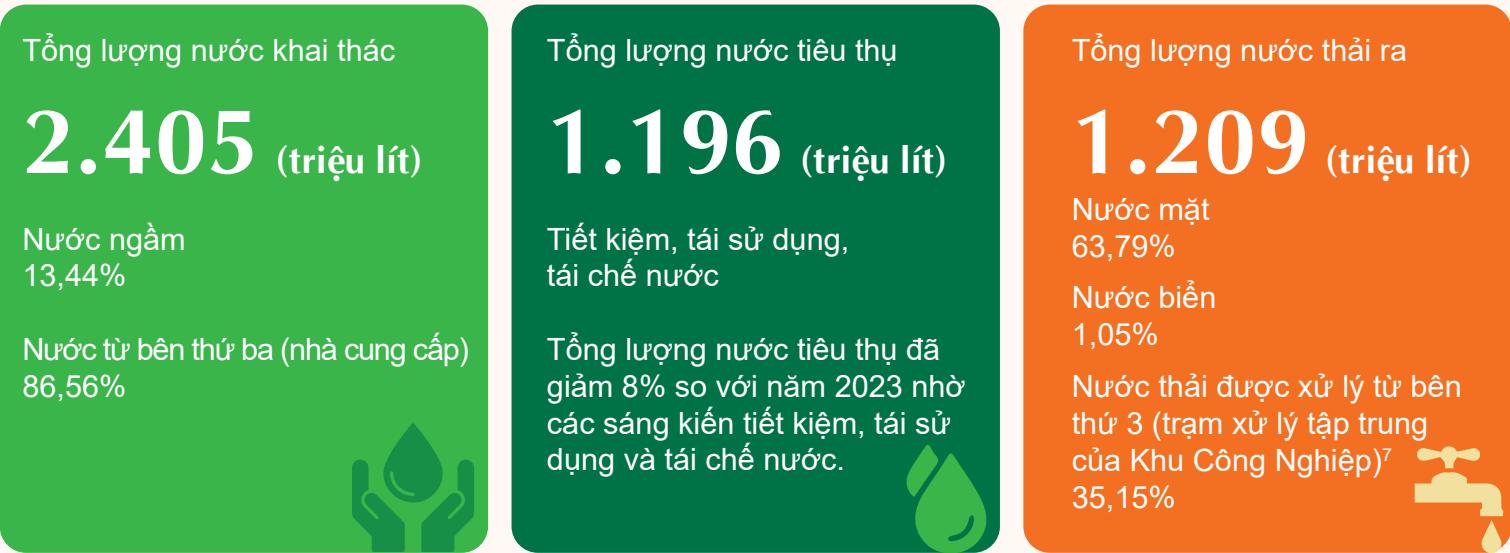
Trong tổng số 13 cơ sở sản xuất đang vận hành, có hai (02) nhà máy của Masan Consumer - Masan MB và Masan HD – nằm trong khu vực được phân loại là có mức độ khan hiếm nước trung bình - cao. Trong năm 2024, hai nhà máy này ghi nhận tổng lượng nước khai thác đạt 302 triệu lít, tương đương mức giảm 19,53% so với năm 2023 (năm dữ liệu cơ sở). Mười một (11) nhà máy còn lại nằm trong khu vực được phân loại là có mức độ khan hiếm nước trung bình - thấp.

Trong suốt quá trình vận hành năm 2024, không ghi nhận tình trạng thiếu nước tại bất kỳ địa điểm vận hành nào hoặc khu vực lân cận trong năm 2024.

Tỷ lệ khai thác nước ngọt theo khu vực



Cân đối tài nguyên nước năm 2024



⁷ Ghi chú: Xả thải nước bởi bên thứ ba được hiểu là việc công ty xả nước thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp nơi nhà máy đặt trụ sở. Trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2023, chúng tôi đã báo cáo rằng toàn bộ nước thải sau xử lý – bao gồm từ hệ thống xử lý nước thải tại các nhà máy MCH và hệ thống xử lý tập trung của khu công nghiệp – đều được xả ra nguồn nước mặt, với tỷ lệ đạt 100%.

Masan Consumer ưu tiên quản lý tài nguyên nước một cách trách nhiệm và bền vững. Chúng tôi chủ yếu khai thác nước từ các nhà cung cấp bên thứ ba, chiếm khoảng 87% tổng lượng sử dụng, đồng thời tích cực thúc đẩy các hoạt động tiết kiệm nước trong toàn bộ quy trình vận hành. Trong năm 2024, Masan Consumer đã triển khai chương trình giám sát chặt chẽ việc sử dụng nước, kết hợp thực hiện các sáng kiến nâng cao hiệu suất nhằm giảm lượng tiêu thụ. Chúng tôi cam kết giảm thiểu tác động đến môi trường và đảm bảo sử dụng bền vững tài nguyên nước. Trong thời gian tới, Masan Consumer đặt mục tiêu giảm 5–10% lượng nước tiêu thụ hàng năm tại từng cơ sở sản xuất, thông qua việc cải tiến và mở rộng quy trình tái sử dụng, tái chế nước.

Kết quả thực hiện năm 2024

Cường độ sử dụng nước: **1,06 m³/ tấn thành phẩm**, giảm **12,1%** so với năm 2023

Nhờ triển khai hiệu quả các sáng kiến quản lý nước trong năm 2024, Masan Consumer đã giảm đáng kể tổng lượng nước tiêu thụ thông qua tái sử dụng và tái chế.



Quản lý nước xả thải

Nước thải phát sinh từ các nhà máy sản xuất của Masan Consumer được xử lý thông qua hệ thống xử lý nước thải tại chỗ của nhà máy hoặc hệ thống xử lý tập trung của khu công nghiệp. Tất cả nước thải sau xử lý đều đáp ứng tiêu chuẩn xả thải theo QCVN 40:2011 (loại A hoặc B) trước khi được xả ra môi trường một cách an toàn. Công tác quan trắc môi trường định kỳ đối với nước thải tại các nhà máy được thực hiện nghiêm ngặt theo tần suất quy định trong báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đã được phê duyệt. Thông thường, nguồn phát sinh nước thải chủ yếu bao gồm:

- Sản xuất thực phẩm và đồ uống.
- Vệ sinh sinh hoạt: Nước thải từ khu vực nhà vệ sinh được thu gom và xử lý qua hệ thống xử lý nước thải.

Ngoài ra, nhà máy tại Bình Dương đã triển khai hệ thống giám sát nước thải trực tuyến, theo thời gian thực từ năm 2021, dữ liệu được truyền trực tiếp đến Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương.

Kết quả thực hiện năm 2024

100% nước thải từ hoạt động của Masan Consumer được xử lý đạt tiêu chuẩn quốc gia trước khi xả ra môi trường.



Dự án tiêu biểu

Tại Masan Consumer, chúng tôi nhận thức rõ tầm quan trọng của vấn đề khan hiếm nước và chất lượng nguồn nước đối với hoạt động sản xuất và phát triển bền vững. Chúng tôi cam kết nâng cao hiệu quả sử dụng nước, giảm lượng nước thải và kiểm soát chất lượng nước xả thải, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường quốc gia. Dưới đây là một số dự án tiêu biểu:

Tình huống điển hình: Nâng cao hiệu quả sử dụng nước trong sản xuất tương ớt

Dự án cải tiến hệ thống CIP nhằm giảm lượng nước nóng sử dụng trong sản xuất tương ớt. Nước nóng (trên 85°C) được làm nguội bằng bộ trao đổi nhiệt, hạ nhiệt xuống dưới 45°C. Đồng thời, nước lạnh được bơm qua hệ thống, hấp thụ nhiệt và được làm nóng đến 70°C, sau đó lưu trữ vào bồn nước nóng. Giải pháp này mang lại hiệu quả tiết kiệm khoảng 200 triệu đồng mỗi năm cho hoạt động sản xuất.

Tình huống điển hình: Nâng cao hiệu quả sử dụng nước trong sản xuất nước mắm

Dự án nhằm giảm lượng nước sử dụng trong quy trình sản xuất nước mắm bằng cách thu hồi nước từ lần súc rửa cuối cùng. Nước sau khi thu hồi nhiệt được chứa vào bể riêng và tái sử dụng cho hệ thống làm sạch tại chỗ (CIP). Giải pháp này đã mang lại hiệu quả vừa tiết kiệm thời gian sử dụng nước nóng, vừa giảm lượng tiêu thụ nước và năng lượng, tương đương 1,5 m³ nước. Nhờ tái sử dụng nước rửa cuối cùng cho hệ thống CIP, lượng nước thải giảm từ 0,92 xuống còn 0,85 m³/1.000 lít, tiết kiệm 60 triệu đồng mỗi năm.

Đào tạo nâng cao nhận thức về tiết kiệm nước

Nhằm xây dựng văn hóa quản lý tài nguyên nước bền vững, Công ty đã đặt ra mục tiêu giảm lượng nước sử dụng trong năm 2024 và yêu cầu mỗi nhà máy triển khai chương trình tiết kiệm nước với các chỉ số KPI cụ thể để theo dõi và đánh giá hiệu quả. Để hỗ trợ việc thực hiện mục tiêu này, Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhận thức cho nhân viên, tập trung vào các giải pháp tiết kiệm nước cũng như những tác động môi trường và xã hội liên quan. Sáng kiến này đã góp phần nâng cao hiệu quả vận hành, tăng cường nhận thức của nhân viên và thúc đẩy sự tham gia tích cực trong việc giảm thiểu tác động từ hoạt động sử dụng nước – hướng đến phát triển bền vững và nâng cao phúc lợi xã hội.

Quản lý phát sinh chất thải

Tại Masan Consumer, chúng tôi xác định quản lý chất thải là một trong những yếu tố cốt lõi nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Chất thải phát sinh xuyên suốt các giai đoạn trong chuỗi giá trị, từ thu mua nguyên liệu đầu vào, sản xuất đến phân phối sản phẩm. Trong năm 2024, tổng lượng chất thải phát sinh là 27.781 tấn, tăng 14,6% so với mức 24.242 tấn năm 2023. Trước thực tế này, chúng tôi cam kết tối ưu hóa và giảm thiểu chất thải ở mọi giai đoạn vận hành. Các thực hành quản lý chất thải bao gồm:

-  Phân loại chất thải: Chất thải rắn, lỏng, hữu cơ, hóa chất và chất thải môi trường khác.
-  Thiết lập biểu mẫu theo dõi: Ghi nhận số lượng, chất lượng, thành phần chất thải và phân công trách nhiệm giám sát.
-  Thu thập dữ liệu từ quy trình sản xuất.
-  Xác thực dữ liệu bằng cách so sánh với hồ sơ kho và thông tin từ nhà cung cấp.
-  Phân tích và báo cáo dữ liệu, đánh giá khối lượng, thành phần chất thải và tác động môi trường, kèm theo đánh giá định kỳ hiệu quả thực hiện.

Kết quả thực hiện năm 2024

Tổng lượng chất thải phát sinh giai đoạn 2022 – 2024 (Đơn vị: tấn)

Chỉ số GRI	Năm	2022	2023 ⁸	2024
GRI 306-3	Tổng lượng chất thải phát sinh	24.029	24.242	27.781
GRI 306-3-a	Tổng lượng chất thải nguy hại phát sinh	18	2.717	194
GRI 306-3-a	Tổng lượng chất thải không nguy hại phát sinh	22.413	21.526	27.539
GRI 306-3-a	Tổng lượng chất thải khác phát sinh	1.598	0	48



Tránh thải bỏ ra môi trường

Masan Consumer cam kết hướng tới mục tiêu không chất thải và không chôn lấp. Chúng tôi đang hợp tác với một đơn vị tư vấn ESG hàng đầu thế giới nhằm tối ưu hóa vận hành và giảm thiểu chất thải phát sinh. Chiến lược của chúng tôi tập trung vào mô hình kinh tế tuần hoàn, ưu tiên giảm chất thải thông qua thiết kế lại sản phẩm và quy trình, tái sử dụng và tái chế bao bì, ủ phân từ nguyên liệu hữu cơ và quyên góp thực phẩm dư thừa.

Trong năm 2024, 81,72% tổng lượng chất thải phát sinh đã được chuyển hướng khỏi hình thức chôn lấp. Cam kết của chúng tôi đối với quản lý chất thải bền vững còn thể hiện qua việc tối đa hóa giá trị từ vật liệu tái chế. Chúng tôi đã triển khai chương trình thu gom bùn hữu cơ phát sinh từ quá trình xử lý nước thải tại tất cả các nhà máy sản xuất.

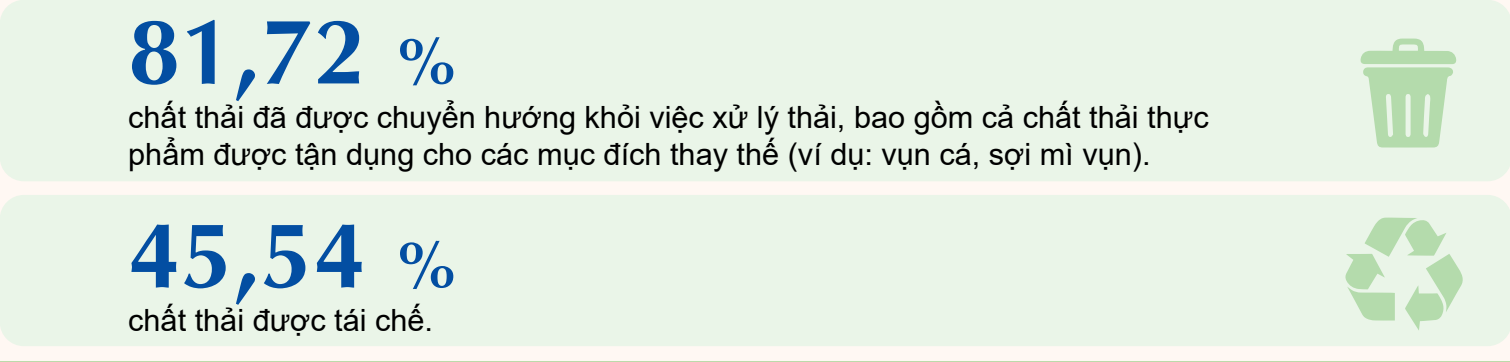
⁸ Trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2023, tổng lượng chất thải phát sinh trước đó được báo cáo là 54.155 tấn. Tuy nhiên, con số này đã được điều chỉnh còn 24.242 tấn do phát hiện lỗi nhập liệu trong quá trình kiểm toán nội bộ. Do đó, cơ cấu dữ liệu chất thải phát sinh năm 2023 đã được điều chỉnh lại để đảm bảo tính nhất quán và chính xác.

Kết quả thực hiện năm 2024

Tổng lượng chất thải được chuyển hướng tại các nhà máy sản xuất của Masan Consumer giai đoạn 2022 – 2024

Năm	2022	2023 ⁹	2024
Tổng khối lượng chất thải được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	19.591	19.577	22.702
Tổng khối lượng chất thải nguy hại được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	-	2.702	163,8
Chuẩn bị để tái sử dụng	1.535	-	-
Tái chế	-	-	161,6
Chuẩn bị cho các phương pháp phục hồi khác	-	-	2,2
Tổng khối lượng chất thải không nguy hại được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	18.056	16.875	22.538
Chuẩn bị để tái sử dụng	12.987	12.787	10.048
Tái chế	5.069	4.088	12.490
Tổng khối lượng chất thải được đưa vào xử lý thải	4.624	4.665	4.936
Tổng khối lượng chất thải nguy hại được đưa vào xử lý thải	17	15	32
Tổng khối lượng chất thải không nguy hại được đưa vào xử lý thải	4.607	4.651	4.904

Kết quả thực hiện năm 2024



⁹ Dữ liệu năm 2023 về chất thải chuyển hướng xử lý và xử lý cuối cùng đã được điều chỉnh để phù hợp với tổng lượng chất thải phát sinh sau cập nhật.

Sáng kiến quản lý chất thải

Masan Consumer nhận thấy đổi mới là yếu tố then chốt trong việc giảm dấu chân môi trường và bảo vệ cộng đồng khỏi các loại chất thải nguy hại. Chúng tôi cam kết giảm thiểu chất thải và tác động môi trường thông qua việc áp dụng các cải tiến công nghệ và quy trình trong hoạt động sản xuất. Dưới đây là một trong những sáng kiến nổi bật:

Tình huống điển hình: Tái chế bùn thải hữu cơ thành phân bón nông nghiệp

Nhằm hiện thực hóa mục tiêu quản lý chất thải theo hướng bền vững, Masan Consumer đã thu gom bùn thải hữu cơ từ hệ thống xử lý nước thải tại tất cả các nhà máy. Loại bùn này chứa hàm lượng hữu cơ cao và có thể được chuyển đổi thành nguồn tài nguyên giá trị. Trong năm 2024, chúng tôi hợp tác cùng Công ty DASACO và Công ty TNHH Môi Trường Việt Xanh để xử lý và tái chế 4.241 tấn bùn thành phân bón phục vụ sản xuất nông nghiệp và làm vườn, góp phần thúc đẩy mô hình nông nghiệp tuần hoàn và bền vững.

Thực phẩm thất thoát và lãng phí

Cam kết giảm thiểu thực phẩm thất thoát và lãng phí

Masan Consumer cam kết giảm thiểu thực phẩm thất thoát và lãng phí trong toàn bộ hoạt động, nhận thức rõ tác động tiêu cực của vấn đề này đối với cả doanh nghiệp và môi trường. Chiến lược của chúng tôi bao gồm:

- Thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp đề cao việc hạn chế thất thoát và lãng phí thực phẩm trong toàn chuỗi sản xuất.
- Áp dụng các tiêu chuẩn và quy trình sản xuất nghiêm ngặt nhằm tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên và hạn chế tối đa lãng phí.
- Liên tục cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao hiệu quả, giảm lỗi sản phẩm và hạn chế chất thải.

Quản lý thực phẩm thất thoát

Chúng tôi định nghĩa thực phẩm thất thoát là sự giảm sút về số lượng hoặc chất lượng thực phẩm trong quá trình sản xuất. Masan Consumer đã triển khai một hệ thống toàn diện để theo dõi và quản lý thực phẩm thất thoát tại các nhà máy sản xuất. Hệ thống này bao gồm:

- Đo lường và phân loại: Ghi nhận chính xác và phân loại thực phẩm thất thoát theo từng loại (ví dụ: vụn cá, xương cá, mì vụn...).
- Truy xuất nguồn gốc: Theo dõi nguồn gốc phát sinh thực phẩm thất thoát để xác định khu vực cần cải thiện.
- Xử lý có trách nhiệm: Ưu tiên bán lại lượng thực phẩm thất thoát cho nhà cung cấp hoặc quyên góp cho cộng đồng làm thức ăn chăn nuôi.



Cách tiếp cận này giúp quản lý hiệu quả nguồn lực thực phẩm và giảm thiểu tác động đến môi trường. Chúng tôi phân loại thực phẩm thất thoát thành nhiều nhóm - bao gồm vụn cá, xương cá, sợi mì vụn và các loại vụn thừa khác - và theo dõi khối lượng cũng như phương thức xử lý theo từng tháng. Phần lớn lượng thực phẩm này được bán cho nhà cung cấp hoặc quyên góp cho cộng đồng để sử dụng làm thức ăn cho chăn nuôi.

Kết quả thực hiện năm 2024

Chỉ tiêu	Khối lượng năm 2024 (tấn)	Khối lượng năm 2023 (tấn)	So sánh 2024 so với 2023
Tổng khối lượng thực phẩm thất thoát và lãng phí được sử dụng cho mục đích thay thế	8.901	9.582	(-) 7,11%

Trong năm 2024, chúng tôi tiếp tục nâng cao độ chính xác trong việc ghi nhận dữ liệu về thực phẩm thất thoát bằng cách theo dõi thường xuyên khối lượng theo từng loại thông qua hệ thống quản lý chuyên biệt. Việc này giúp xác định các biện pháp cụ thể nhằm giảm thiểu thất thoát trong quy trình sản xuất và tối đa hóa khả năng tái sử dụng các nguồn lực có nguy cơ bị lãng phí.

Trong thời gian tới, Masan Consumer đặt mục tiêu hợp tác với nhà cung cấp để triển khai các biện pháp kiểm soát chất lượng và tối ưu hóa quy trình đóng gói, vận chuyển, từ đó đảm bảo nguyên liệu đầu vào đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt và hạn chế thất thoát do kém hiệu quả.

Quản lý bao bì bền vững

Masan Consumer ưu tiên triển khai các giải pháp bao bì bền vững. Chúng tôi cam kết đầu tư vào đổi mới sáng tạo và hợp tác chặt chẽ với các nhà cung cấp, đối tác nhằm phát triển các giải pháp bao bì phù hợp với nguyên tắc của mô hình kinh tế tuần hoàn. Cách tiếp cận này được tích hợp xuyên suốt chuỗi giá trị bao bì, từ thiết kế sản phẩm đến quản lý bao bì sau tiêu dùng.



Phương pháp quản lý

Phương pháp quản lý của Masan Consumer đối với bao bì bền vững bao gồm:

Tối ưu hóa khối lượng và thể tích bao bì

Trong giai đoạn 2023–2024, chúng tôi đã thử nghiệm giảm trọng lượng phôi nhựa từ 13,5 gram xuống 12,15 gram cho các sản phẩm chai nhựa. Sáng kiến này tối ưu hóa việc sử dụng vật liệu, giảm tiêu thụ nhựa trên mỗi đơn vị sản phẩm, trong khi vẫn duy trì tính toàn vẹn và chất lượng của bao bì. Giải pháp này không chỉ góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững, mà còn giúp giảm chi phí sản xuất và hạn chế phát sinh chất thải, phù hợp với các mục tiêu về giảm rác thải nhựa và phát thải khí nhà kính trong quá trình sản xuất bao bì.

Đổi mới và thiết kế sản phẩm với định hướng bao bì bền vững

Chúng tôi tích cực gia tăng sử dụng vật liệu bao bì bền vững, đặc biệt là tăng hàm lượng nhựa tái chế trong bao bì nhựa.

Trong giai đoạn 2023–2024, nhóm R&D Thiết kế Bao bì đã nghiên cứu và thử nghiệm mở rộng việc sử dụng nhựa PET tái chế (rPET) trong bao bì sản phẩm. Qua quá trình kiểm nghiệm các tỷ lệ pha trộn khác nhau, chúng tôi đánh giá ảnh hưởng của rPET đến chất lượng vật liệu và yếu tố môi trường. Kết quả cho thấy rPET có thể thay thế hiệu quả nhựa nguyên sinh (vPET) mà vẫn đáp ứng các tiêu chuẩn về chất lượng, bảo quản, vận chuyển và lưu trữ.

Hiện đã có 03 dòng sản phẩm được thử nghiệm với tỷ lệ pha trộn 30% rPET và 70% vPET.



Quản lý bao bì sau tiêu dùng

Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ hợp tác với các đối tác trong chuỗi giá trị bao bì để thiết lập hệ thống thu gom và xử lý bao bì sau sử dụng, góp phần thúc đẩy quản lý chất thải hiệu quả và kinh tế tuần hoàn.

Nhóm nghiên cứu và Phát triển chuyên trách giải pháp bao bì bền vững

Chúng tôi cam kết phát triển các giải pháp bao bì thân thiện với môi trường để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Nỗ lực này bao gồm đầu tư vào nghiên cứu vật liệu mới có khả năng phân hủy sinh học và tái chế. Thông qua hợp tác với chuyên gia trong ngành và ứng dụng công nghệ tiên tiến, chúng tôi đang phát triển các loại bao bì vừa đảm bảo chức năng bảo vệ sản phẩm, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường. Mục tiêu là giảm chất thải, cắt giảm dấu chân carbon, đồng thời duy trì tiêu chuẩn chất lượng cao nhất trong toàn bộ quy trình sản xuất. Dưới đây là một ví dụ điển hình từ các sáng kiến này:

Tình huống điển hình: Loại bỏ màng PE trong bao bì

Trong khuôn khổ kế hoạch phát triển bao bì bền vững, Masan Consumer liên tục cải tiến các quy trình đóng gói nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường. Qua đánh giá nội bộ, chúng tôi nhận thấy 70% sản phẩm dạng viên hiện đang sử dụng màng polyethylene (PE) trong bao gói. Trong năm 2024, công ty đã loại bỏ hoàn toàn việc sử dụng màng PE cho nhóm sản phẩm này, giúp giảm 21.853 kg nhựa thải ra môi trường, tiết kiệm chi phí khoảng 659 triệu đồng/năm và giảm phát thải khí nhà kính tương đương 129,15 tấn CO₂.

Phát triển cộng đồng

 GRI STANDARDS

GRI 3-3; GRI 413-1; GRI 413-2

Mục tiêu

- Đến năm 2025, xây dựng các chương trình ưu tiên về sức khỏe cộng đồng, dinh dưỡng, khoa học thực phẩm và nông nghiệp bền vững tích hợp công nghệ, với các chỉ tiêu cụ thể về mức độ tham gia và tác động đối với cộng đồng.

Phương pháp quản lý

Chúng tôi tin rằng sự phát triển bền vững của doanh nghiệp phải song hành với sự phát triển của cộng đồng. Chúng tôi tích cực tương tác với cộng đồng địa phương để thấu hiểu kỳ vọng, nhu cầu, cũng như những ảnh hưởng từ hoạt động sản xuất – kinh doanh, đồng thời nhận thức rằng hợp tác có ý nghĩa là yếu tố thiết yếu để thúc đẩy phát triển chung. Để hỗ trợ điều này, Chúng tôi thiết kế và triển khai các chương trình phù hợp với đặc thù địa phương, đồng thời phù hợp với chiến lược phát triển doanh nghiệp.

Chúng tôi đã chỉ định một cán bộ phụ trách Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp (CSR) làm việc cùng bộ phận Truyền thông của Tập đoàn Masan nhằm thúc đẩy các mục tiêu phát triển bền vững của công ty. Chiến lược của chúng tôi hướng đến tạo ra giá trị chung, giải quyết đồng thời các yếu tố xã hội, môi trường và kinh tế để mang lại lợi ích lâu dài cho cả doanh nghiệp và cộng đồng. Bên cạnh đó, nhân viên cũng được khuyến khích tham gia các hoạt động tình nguyện trong lĩnh vực giáo dục, y tế và bảo vệ môi trường tại địa phương.

Thông qua việc tích hợp hoạt động CSR với các mục tiêu kinh doanh cốt lõi, Masan Consumer hướng đến tối đa hóa tác động tích cực, đồng thời xây dựng văn hóa trách nhiệm xã hội và sự gắn kết nội bộ vững chắc.

Các chương trình phát triển cộng đồng năm 2024

Trong năm 2024, Masan Consumer tiếp tục khẳng định cam kết đồng hành cùng cộng đồng thông qua nhiều sáng kiến tập trung vào giáo dục, y tế và trao quyền kinh tế, với tổng kinh phí đóng góp khoảng 25 tỷ đồng cho các hoạt động phúc lợi xã hội trên toàn quốc. Các chương trình dưới đây là minh chứng cụ thể cho những nỗ lực và thành tựu nổi bật của chúng tôi trong năm qua.



Chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng

Sáng kiến “Một triệu bữa ăn có thịt”: Masan Consumer tiếp tục triển khai chương trình do nhãn hàng CHIN-SU phối hợp cùng Quỹ Trẻ em Vùng cao khởi xướng, nhằm cung cấp dinh dưỡng thiết yếu cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với ngân sách 10 tỷ đồng cho giai đoạn 2024–2025. Kể từ khi ra mắt vào năm 2023, chương trình đã trao tặng hơn 1 triệu bữa ăn có thịt cho học sinh tại gần 100 trường học thuộc 9 tỉnh miền núi phía Bắc và Tây Nguyên. Sáng kiến không chỉ duy trì tỷ lệ học sinh đến lớp mà còn góp phần cải thiện thể trạng, từng bước khắc phục tình trạng suy dinh dưỡng tại vùng sâu, vùng xa. Chương trình đã được vinh danh tại WeChoice Awards 2024 nhờ tác động tích cực và lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng.



Chương trình phẫu thuật tim: Phối hợp cùng Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo TP. Hồ Chí Minh, Masan Consumer đã tài trợ 35 ca phẫu thuật tim cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong năm 2024 với tổng kinh phí hơn 5 tỷ đồng.



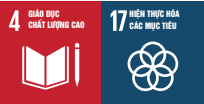
Phát triển nông nghiệp và hạ tầng

Dự án thủy lợi nông nghiệp: Masan Consumer đã tài trợ 1 tỷ đồng cho chương trình phát triển bền vững tại huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, nhằm mở rộng hệ thống thủy lợi dẫn nước từ hồ Thới Lới. Dự án giúp đảm bảo nguồn nước ổn định cho vùng trồng tỏi, hỗ trợ nông dân duy trì canh tác bền vững và tiếp cận nguồn nước tưới ổn định với chi phí hợp lý, thay vì phụ thuộc vào nguồn nước thương mại.

Dự án xây cầu nông thôn: Tháng 12 năm 2024, Masan Consumer phối hợp cùng Quỹ Nam Phương



khánh thành cây cầu nông thôn thứ 8 tại tỉnh Bạc Liêu. Đây là một phần trong chương trình kéo dài hơn một thập kỷ, với tổng ngân sách hơn 1 tỷ đồng, nhằm thay thế các cây cầu cũ, xuống cấp. Dự án góp phần nâng cao an toàn giao thông, cải thiện kết nối hạ tầng, và phục vụ trực tiếp hơn 750 hộ dân, đặc biệt hỗ trợ học sinh đến trường an toàn, thúc đẩy kết nối cộng đồng và phát triển nông thôn.



Giáo dục

Chương trình học bổng dành cho con em ngư dân: Masan Consumer phối hợp với Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân trao tặng 500 triệu đồng học bổng nhằm hỗ trợ học tập cho con em ngư dân có hoàn cảnh khó khăn tại các tỉnh ven biển từ Phú Yên đến Bình Thuận.



Hỗ trợ cộng đồng

Cứu trợ thiên tai do bão Yagi: Masan Consumer đã nhanh chóng cung cấp các nhu yếu phẩm như nước uống, sữa, mì ăn liền, cơm ăn liền và lẩu tự sôi tới các tỉnh miền núi phía Bắc gồm: Lào Cai, Lạng Sơn, Hà Giang, Cao Bằng, Sơn La, Lai Châu, Phú Thọ và Thái Nguyên. Tổng giá trị hỗ trợ đạt 5 tỷ đồng.

Chương trình Tết sẻ chia: Phối hợp với Ủy ban vận động Quỹ Vì người nghèo huyện Thanh Chương và Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, Masan Consumer đã trao tặng gần 3 tỷ đồng thông qua 1.814 phần quà Tết đến hơn 3.000 hộ gia đình khó khăn tại 29 xã, thị trấn, góp phần mang lại niềm vui và sự sẻ chia ấm áp trong dịp Tết cổ truyền. Tại quần đảo Trường Sa, công ty đã trao tặng 10.000 chai nước mắm CHIN-SU, 2.000 thùng mì Omachi, và 1.000 phần lẩu tự sôi Omachi cho cán bộ, chiến sĩ và người dân. Bên cạnh đó, thương hiệu Nam Ngư cũng gửi tặng hơn 80.000 chai nước chấm Tỏi ớt Nam Ngư Lý Sơn tới người



dân đảo Lý Sơn như một lời tri ân vì đã đồng hành và cung cấp nguyên liệu tỏi – thành phần chính trong sản phẩm. Chương trình còn tổ chức nhiều hoạt động đón Tết truyền thống tại đảo, bao gồm thi nấu ăn và biểu diễn văn hóa, lan tỏa không khí Tết đầm ấm và đầy ý nghĩa.

Chúng tôi đánh giá hiệu quả của các chương trình phát triển cộng đồng dựa trên mức độ đóng góp tài chính và các kết quả tác động cụ thể, đo lường được.

Lĩnh vực hỗ trợ	Sáng kiến	Đóng góp tài chính	Tác động đo lường được
Sức khỏe & Dinh dưỡng	“Một triệu bữa ăn có thịt”	10 tỷ đồng (2024-2025)	Cung cấp dinh dưỡng thiết yếu cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; được vinh danh tại WeChoice Awards 2024
	Chương trình phẫu thuật tim	5 tỷ đồng	Tài trợ 35 ca phẫu thuật tim cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn
Nông nghiệp & Hạ tầng	Dự án thủy lợi nông nghiệp	1 tỷ đồng	Mở rộng hệ thống thủy lợi, hỗ trợ nông dân tiếp cận nguồn nước tưới giá rẻ
	Dự án xây cầu nông thôn	Hơn 1 tỷ đồng	Xây dựng cầu thứ 8 tại Bạc Liêu, cải thiện khả năng đi lại tại ĐBSCL
Giáo dục	Học bổng cho con em ngư dân	500 triệu đồng	Trao học bổng cho con em ngư dân từ Phú Yên đến Bình Thuận
Hỗ trợ cộng đồng	Cứu trợ thiên tai	5 tỷ đồng	Cung cấp nhu yếu phẩm đến nhiều tỉnh miền núi phía Bắc sau bão Yagi
			Hỗ trợ hơn 3.000 hộ nghèo tại Nghệ An dịp Tết
	Hỗ trợ Tết Nguyên đán	Hơn 3 tỷ đồng	Tặng 10.000 chai nước mắm CHIN-SU, 2.000 thùng mì Omachi, 1.000 lẩu tự sôi
			Tặng 80.000 chai nước chấm Tỏi ớt Nam Ngư Lý Sơn cho các hoạt động Tết và văn hóa cộng đồng tại Lý Sơn

Những nỗ lực trong năm nay tạo nền tảng cho năm 2025 – khi chúng tôi đặt mục tiêu mở rộng các chương trình theo các chủ đề ưu tiên, với mục tiêu rõ ràng về mức độ tham gia và tác động, nhằm tạo ra những thay đổi bền vững và có ý nghĩa cho cộng đồng.

Chinh Phục Niềm Tin Của Nhân Viên Và Khách Hàng

Nguồn nhân lực

	GRI 3-3; GRI 2-7; GRI 2-30; GRI 401-1; GRI 401-2; GRI 401-3; GRI 403-1; GRI 403-2; GRI 403-3; GRI 403-4; GRI 403-5; GRI 403-7; GRI 403-8; GRI 403-9; GRI 403-10; GRI 404-1; GRI 404-2; GRI 404-3; GRI 405-1; GRI 405-2; GRI 406-1; GRI 407-1; GRI 408-1; GRI 409-1
Mục tiêu	➤ Duy trì điểm hài lòng của nhân viên ở mức tối thiểu 70% mỗi năm ➤ Duy trì điểm tối thiểu 70% trong phần Đa dạng & Hòa nhập của khảo sát hài lòng nhân viên ➤ Duy trì Tỷ lệ nữ giới từ bậc 3 trở lên ở mức 38%¹⁰ ➤ Duy trì Tỷ lệ tai nạn lao động (TIR) dưới 0.5

Thu hút và phát triển nhân tài

Phương pháp quản lý

Tại Masan Consumer, nguồn nhân lực được xem là yếu tố cốt lõi trong hành trình phát triển bền vững. Chúng tôi cam kết đầu tư liên tục vào việc phát triển đội ngũ nhân sự thông qua một chiến lược quản trị nhân tài bài bản, tập trung vào thu hút, phát triển và giữ chân nhân sự xuất sắc thông qua các quy trình chiến lược có cấu trúc rõ ràng. Chúng tôi xây dựng một đội ngũ đa dạng và hòa nhập, đề cao năng lực, kỹ năng và các góc nhìn khác biệt để thúc đẩy đổi mới và hiệu quả. Môi trường làm việc tại Masan Consumer được định hình bởi văn hóa khen thưởng dựa trên thành tích, cơ hội học tập liên tục và sự gắn kết bền vững, nhằm tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát triển và đóng góp giá trị lâu dài cho tổ chức.

¹⁰ Mục tiêu được đặt ra và công bố trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2023 là đạt tỷ lệ 45% nữ giới ở cấp bậc từ bậc 3 trở lên. Tuy nhiên, sau quá trình rà soát vào năm 2024, mục tiêu này đã được điều chỉnh xuống còn 38% nhằm phản ánh một lộ trình thực tế và bền vững hơn. Dù có sự điều chỉnh, mục tiêu mới vẫn cao hơn mức trung bình của khu vực châu Á – Thái Bình Dương, thể hiện cam kết liên tục của công ty trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và tăng cường vai trò lãnh đạo của phụ nữ trong tổ chức.

Thu hút nhân tài

Quy trình thu hút nhân tài tại Masan Consumer được xây dựng một cách chiến lược và minh bạch, nhằm tìm kiếm, đánh giá và hội nhập những ứng viên phù hợp nhất. Chúng tôi tận dụng đa dạng kênh tuyển dụng, áp dụng phương pháp sàng lọc kỹ lưỡng, cùng quy trình hội nhập rõ ràng, nhằm đảm bảo mỗi nhân viên mới đều có khởi đầu thuận lợi và sẵn sàng đóng góp hiệu quả. Cách tiếp cận này giúp Masan Consumer lựa chọn đúng người cho đúng vị trí, đồng thời hỗ trợ phát triển cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức.

- 1 **Tìm kiếm ứng viên:** Ứng viên được tiếp cận thông qua các kênh tuyển dụng đa dạng và minh bạch, bao gồm: Cơ sở dữ liệu nội bộ, đăng tuyển trực tuyến, công ty tuyển dụng, hợp tác với trường đại học, giới thiệu nội bộ, trang thông tin tuyển dụng của Masan Consumer và các nền tảng mạng xã hội.
- 2 **Lựa chọn ứng viên:** Quy trình lựa chọn được thiết kế có cấu trúc, bao gồm các bước: Sơ tuyển, phỏng vấn và đánh giá bởi đội ngũ tuyển dụng và quản lý giàu kinh nghiệm. Masan Consumer duy trì hệ thống mô tả công việc rõ ràng, là cơ sở để đảm bảo lựa chọn ứng viên đúng năng lực cho từng vị trí.
- 3 **Hội nhập:** Quá trình hội nhập được thực hiện nhịp nhàng với sự phối hợp giữa các phòng ban liên quan như quản lý trực tiếp, trưởng bộ phận chức năng, hành chính và công nghệ thông tin, giúp nhân viên mới nhanh chóng thích nghi với môi trường làm việc và bắt nhịp với công việc.





Đa dạng và Hòa nhập

Tại Masan Consumer, chúng tôi tự hào xây dựng một đội ngũ nhân sự đa dạng và tài năng, được thúc đẩy bởi cam kết chung trong việc phục vụ người tiêu dùng và tạo ra giá trị kinh tế, môi trường và xã hội. Chúng tôi cam kết nuôi dưỡng một văn hóa đa dạng và hòa nhập, nơi mọi nhân viên đều có cơ hội bình đẳng để phát triển và thành công. Quy trình tuyển dụng của chúng tôi hoàn toàn dựa trên năng lực, kỹ năng chuyên môn và mức độ phù hợp với công việc, không phân biệt chủng tộc, quốc tịch, tôn giáo, giới tính, độ tuổi hay tình trạng khuyết tật.

Chính sách lương thưởng và phúc lợi

Masan Consumer cam kết xây dựng chế độ đãi ngộ công bằng và cạnh tranh, thông qua việc đối sánh thị trường định kỳ và đánh giá vai trò công việc nhằm đảm bảo cân bằng nội bộ và khả năng cạnh tranh bên ngoài. Chúng tôi triển khai các chương trình thưởng linh hoạt, ghi nhận đóng góp của cả cá nhân và tập thể vào thành công chung của công ty. Ngoài các chính sách thưởng ngắn hạn, Masan Consumer đặc biệt chú trọng đến chế độ đãi ngộ dài hạn, nổi bật là Chương trình quyền chọn cổ phiếu dành cho nhân viên (ESOP) – nhằm vinh danh những cá nhân có hiệu suất vượt trội, khuyến khích tư duy chủ động và thúc đẩy các đóng góp thiết thực cho sự phát triển của tổ chức.

Đào tạo và Phát triển nhân sự

Tại Masan Consumer, chúng tôi áp dụng cách tiếp cận chiến lược trong đào tạo và phát triển nhân sự, tích hợp hoạt động học tập vào các thực hành quản lý cốt lõi nhằm xây dựng một lực lượng lao động có năng lực và sẵn sàng cho tương lai. Các chương trình đào tạo được thiết kế bài bản, kết hợp giữa học tập nội bộ và bên ngoài, tập trung vào nâng cao năng lực chuyên môn kỹ thuật và kỹ năng lãnh đạo. Mỗi chương trình được điều chỉnh phù hợp với lộ trình phát triển nghề nghiệp cá nhân và mục tiêu chung của tổ chức, hỗ trợ nhân viên thích ứng với các yêu cầu công việc ngày càng thay đổi và đóng góp vào sự phát triển bền vững dài hạn của doanh nghiệp. Masan Consumer tài trợ toàn bộ chi phí học tập và duy trì thu nhập trong thời gian đào tạo, thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với sự phát triển chuyên môn và năng lực của nhân viên.

Đội ngũ Đối tác Nhân sự (HR Business Partners) phối hợp chặt chẽ với các trưởng bộ phận để xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân hóa, giúp nhân viên phát huy tối đa tiềm năng. Chúng tôi chú trọng đào tạo thông qua trải nghiệm thực tiễn, rèn luyện kỹ năng lãnh đạo, cùng các chương trình đào tạo thường niên được thiết kế theo xu hướng thị trường và định hướng chiến lược của doanh nghiệp. Để xây dựng nguồn nhân sự kế thừa vững mạnh, Masan Consumer triển khai các chương trình đào tạo dài hạn nhằm phát hiện và bồi dưỡng nhân tài tiềm năng. Thông qua việc nuôi dưỡng văn hóa học tập liên tục, chúng tôi thúc đẩy đồng thời sự phát triển cá nhân và nâng cao năng lực tổ chức.

Quản lý hiệu suất dựa trên đóng góp

Tại Masan Consumer, đánh giá hiệu suất được xây dựng dựa trên kết quả thực tiễn và năng lực cá nhân, đồng thời đề cao việc duy trì cân bằng giữa công việc và cuộc sống. Chúng tôi triển khai nhiều hình thức đánh giá hiệu suất khác nhau, nhằm đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa đóng góp của từng nhân viên với mục tiêu chiến lược của doanh nghiệp, đồng thời thúc đẩy sự phát triển liên tục:

- **Quản trị theo mục tiêu (MBO):** Mỗi nhân viên chủ động chịu trách nhiệm với kết quả công việc theo đúng vai trò được giao. Các mục tiêu cụ thể và chỉ số đo lường hiệu suất (KPIs) được xây dựng cùng với quản lý trực tiếp và có thể điều chỉnh linh hoạt theo định hướng và chiến lược kinh doanh của Công ty.
- **Đánh giá Hiệu suất Đa chiều:** Để đo lường giá trị đóng góp của từng cá nhân, Masan Consumer áp dụng hệ thống đánh giá hiệu suất dựa trên hai nhóm tiêu chí chính:
 - Hiệu quả công việc (85%) – Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm được giao.
 - Năng lực cá nhân (15%) – Đánh giá dựa trên mô hình năng lực và giá trị của Masan.

➤ **Đánh giá hiệu suất theo nhóm:** Được tổ chức định kỳ hai lần mỗi năm nhằm thúc đẩy tinh thần làm việc nhóm, tập trung vào các tiêu chí như mức độ hợp tác, khả năng giao tiếp, giải quyết vấn đề và hoàn thành mục tiêu chung. Qua đó, nhân viên được khuyến khích phối hợp hiệu quả, cùng hướng đến mục tiêu chung của tổ chức và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình phát triển.

➤ **Tần suất đánh giá:** Bên cạnh đánh giá cuối năm, Masan Consumer duy trì văn hóa phản hồi thường xuyên thông qua các buổi kiểm tra tiến độ định kỳ và đánh giá giữa năm. Các buổi trao đổi này giúp ghi nhận điểm mạnh, tháo gỡ khó khăn và định hướng phát triển cá nhân. Điểm đánh giá được hiệu chỉnh thông qua quá trình hiệu chuẩn giữa các cấp quản lý nhằm đảm bảo tính khách quan và công bằng.

➤ **Trao đổi định kỳ với nhân viên:** Chúng tôi tổ chức các buổi trao đổi thường xuyên nhằm tăng cường hợp tác, gắn kết nội bộ và nâng cao hiệu quả làm việc. Nội dung bao gồm: (i) hiệu suất công việc, (ii) an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, (iii) thách thức và giải pháp trong công việc, (iv) cập nhật các sáng kiến trọng điểm.

Phương pháp đánh giá có hệ thống này giúp đảm bảo mỗi nhân viên đều nhận được phản hồi xác đáng và cơ hội phát triển phù hợp, đồng thời góp phần thúc đẩy thành công chung của tổ chức.

Gắn kết nhân viên

Nhằm hiện thực hóa cam kết xây dựng môi trường làm việc tích cực, Masan Consumer định kỳ tổ chức các khảo sát Chỉ số Khuyến nghị Nhân viên (eNPS) và Chỉ số Tin cậy từ tổ chức Great Place to Work. Đây là dịp để nhân viên chia sẻ trải nghiệm thực tế, mức độ hài lòng, cảm nhận về ý nghĩa công việc, hạnh phúc và mức độ căng thẳng trong công việc. Kết quả khảo sát mang lại dữ liệu quan trọng về kỳ vọng và mức độ gắn kết của đội ngũ, từ đó giúp công ty điều chỉnh và hoàn thiện các sáng kiến liên quan đến nhân sự. Bằng cách khai thác hiệu quả các phản hồi này, Masan Consumer không ngừng cải thiện phúc lợi, tăng cường gắn bó và nâng cao chất lượng môi trường làm việc.





Kết quả thực hiện năm 2024

Cơ cấu nhân sự

Tính đến ngày 31/12/2024, tổng số nhân viên của Masan Consumer đạt 5.290 người, tăng hơn 4% so với năm 2023.

Tổng số nhân viên	5.290
Nhân viên thời vụ	70
Nhân viên chính thức	5.220



Cơ cấu lao động theo giới tính

Năm 2024, phụ nữ tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong lực lượng lao động và đội ngũ lãnh đạo của Masan Consumer.

- ☛ Toàn bộ lực lượng lao động: Nữ giới chiếm 35% tổng số nhân viên.
- ☛ Quản lý cấp trung và cấp cao: Nữ giới chiếm 43% trong các vị trí quản lý và lãnh đạo.
- ☛ Hội đồng Quản trị: Nữ giới chiếm 50%.

Nhằm tiếp tục thúc đẩy đa dạng giới trong môi trường làm việc, Masan Consumer đặt mục tiêu duy trì tỷ lệ nữ giới ở cấp quản lý ở mức 38% vào năm 2025 – cao hơn mức trung bình của khu vực châu Á – Thái Bình Dương.



Cơ cấu lao động theo nhóm tuổi

Nhóm nhân sự trong độ tuổi từ 30 đến 50 chiếm tỷ lệ lớn trong lực lượng lao động của Masan Consumer, cụ thể:

- ☛ 64% tại cấp quản lý cấp cao (bao gồm vị trí giám đốc và điều hành)
- ☛ 89% tại cấp quản lý cấp trung (các vị trí quản lý)
- ☛ 67% tại cấp nhân viên.

Số lượng nhân viên theo cấp bậc và giới tính

	Tổng số	Nam	Nữ
Tổng số nhân viên	5.290	3.423	1.867
Quản lý cấp cao	76	46	30
Quản lý cấp trung	300	169	131
Nhân viên	4.914	3.208	1.706

Số lượng nhân viên theo cấp bậc và nhóm tuổi

	Tổng số	< 30 tuổi	30–50 tuổi	> 50 tuổi
	#	#	#	#
Tổng nhân viên	5.290	1.384	3.610	296
Quản lý cấp cao	76	0	49	27
Quản lý cấp trung	300	7	267	26
Nhân viên	4.914	1.377	3.294	243



Cơ cấu lao động theo quốc tịch

Số lượng nhân viên theo quốc tịch

	Total	Vietnam	Khác (Mỹ, Ấn Độ, Hàn Quốc)
Tổng số nhân viên	5.290	5.287	3

Thu hút nhân tài và Tỷ lệ nghỉ việc

Trong năm 2024, Masan Consumer đẩy mạnh kết nối với lực lượng lao động trẻ thông qua hợp tác chiến lược với các trường đại học, nhằm xây dựng nguồn ứng viên tiềm năng cho đội ngũ lãnh đạo tương lai. Chúng tôi đã tham gia 9 ngày hội việc làm, mang đến cho sinh viên cơ hội nghề nghiệp cùng cái nhìn thực tế về ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG). Ngoài ra, việc tài trợ 3 cuộc thi ở bậc đại học đã giúp Masan Consumer đồng hành cùng hành trình phát triển của sinh viên và nhận diện những tài năng nổi bật. Các thí sinh xuất sắc từ các cuộc thi này đã được tuyển chọn vào chương trình Brand Accelerated Track của công ty. Chiến lược thu hút nhân tài đã tiếp cận hơn 10.000 sinh viên thông qua cơ sở dữ liệu và các hoạt động tài trợ sự kiện, góp phần nâng cao thương hiệu nhà tuyển dụng và kết nối hiệu quả với thế hệ nhân sự kế cận.



Nhân sự tuyển mới

Tổng số nhân sự tuyển mới	1.478
---------------------------	-------

Số lượng nhân sự tuyển mới theo nhóm tuổi

	Dưới 30 tuổi	Từ 30–50 tuổi	Trên 50 tuổi
Số lượng tuyển mới	778	689	11

Số lượng nhân sự tuyển mới theo giới tính

	Nam	Nữ
Số lượng tuyển mới	985	493

GRI STANDARDS

GRI 401-1b

Nghỉ việc

Tổng số nhân sự nghỉ việc	1.250
---------------------------	-------

Số lượng nhân sự nghỉ việc theo nhóm tuổi

	Dưới 30 tuổi	Từ 30–50 tuổi	Trên 50 tuổi
Số lượng nhân sự nghỉ việc	506	679	65

Số lượng nhân sự nghỉ việc theo giới tính

	Nam	Nữ
Số lượng nhân sự nghỉ việc	811	439



Chế độ đãi ngộ và phúc lợi

124%

Mức lương thấp nhất tại Masan Consumer cao hơn 124% so với mức lương tối thiểu vùng tại địa phương nơi làm việc.

GRI STANDARDS

401-2

Chế độ phúc lợi dành cho nhân sự toàn thời gian

100%

nhân sự toàn thời gian được hưởng các chế độ phúc lợi, bao gồm:

- Hỗ trợ kinh phí hoạt động câu lạc bộ thể thao
- Phụ cấp bữa ăn
- Bảo hiểm sức khỏe cá nhân
- Nghỉ thai sản
- Hỗ trợ mất khả năng lao động, tai nạn, hưu trí theo quy định bảo hiểm xã hội
- Chương trình quyền chọn cổ phần cho nhân viên (ESOP)

GRI STANDARDS

401-3

Nghỉ thai sản

	Tổng cộng	Nam	Nữ
Tổng số nhân sự đủ điều kiện nghỉ thai sản	5.290	3.423	1.867
Tổng số nhân sự đã nghỉ thai sản	76	38	38
Tổng số nhân sự quay lại làm việc sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản	76	38	38



Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới*

Quản lý cấp cao		Quản lý cấp trung		Nhân viên	
Ban Điều hành	Giám đốc	Quản lý	Giám sát	Nhân viên chuyên môn cao	Nhân viên chuyên môn cơ bản
97%	98%	94%	103%	89%	85%



(*) Đây là chỉ số được sử dụng để đánh giá về bình đẳng giới và quản trị nhân sự. Giá trị tỷ lệ % được tính bằng mức lương cơ bản và thù lao của nữ chia cho mức lương cơ bản và thù lao của nam x 100%.

Đào tạo và Phát triển nhân sự

Trong năm 2024, Masan Consumer đã tổ chức tổng cộng 51.457 giờ đào tạo cho đội ngũ nhân sự. Số giờ đào tạo trung bình theo từng nhóm nhân sự tăng đáng kể so với năm 2023, với mức tăng từ hơn 1 đến gần 3 giờ mỗi người.

Số giờ đào tạo trung bình theo nhóm nhân sự

Quản lý cấp cao	12.96
Quản lý cấp trung	11.80
Nhân viên	9.55

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhân lực (HC ROI): 14.38

Masan Consumer đã triển khai nhiều chương trình đào tạo đa dạng, được thiết kế phù hợp với mục tiêu phát triển chuyên môn và cá nhân, nhằm nâng cao kỹ năng và năng lực của đội ngũ nhân viên.

Đào tạo chuyên môn kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng

Nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng, an toàn và môi trường, Masan Consumer đã tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu cho nhân viên, bao gồm:

- Đào tạo kiểm nghiệm vi sinh
- Đào tạo nhận thức về ISO 14001:2015
- Đào tạo kỹ năng đánh giá nội bộ theo tiêu chuẩn ISO 19011:2018

Ngoài ra, chương trình đào tạo theo phương pháp Thiết kế Thử nghiệm (DOE) giúp nhân viên phát triển kỹ năng phân tích, góp phần cải tiến hiệu quả quy trình.

Đào tạo về Dữ liệu và Trí tuệ doanh nghiệp

Masan Consumer đã tổ chức các khóa đào tạo về Power BI nhằm trang bị cho nhân viên kỹ năng trực quan hóa dữ liệu và lập báo cáo hiệu quả. Song song đó, khóa đào tạo tư duy kinh doanh giúp củng cố hiểu biết về các quyết định tài chính và chiến lược, tăng cường năng lực phân tích và ra quyết định trong nội bộ doanh nghiệp.



Phát triển Kỹ năng Đàm phán & Thấu hiểu Khách hàng

Nhằm nâng cao hiệu quả tương tác với đối tác và khách hàng, Masan Consumer đã triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu về hành vi người tiêu dùng và kỹ thuật khai thác insight. Các nội dung đào tạo không chỉ giúp nhân viên hoàn thiện kỹ năng đàm phán mà còn góp phần củng cố chiến lược kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và cải thiện mức độ hài lòng của khách hàng. Một số khóa tiêu biểu bao gồm:

- Kỹ năng đàm phán nâng cao
- Kêu gọi Hành động (Hiểu biết về Người mua & Kênh bán hàng)
- Hành vi Người mua sắm

Lãnh đạo & Hiệu suất Nơi Làm Việc

Masan Consumer đã triển khai các chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và kỹ năng làm việc nhóm. Một số chương trình tiêu biểu bao gồm: “Xây dựng đội ngũ hiệu suất cao”, đào tạo giảng viên nội bộ (train-the-trainer) và phát triển kỹ năng thuyết trình. Các chương trình này trang bị cho nhân viên khả năng lãnh đạo hiệu quả, kỹ năng chia sẻ kiến thức và giao tiếp chuyên nghiệp.

Nhằm nâng cao hiệu suất cá nhân và môi trường làm việc, Masan Consumer còn tổ chức các khóa đào tạo về trí tuệ cảm xúc, tư duy tích cực và phương pháp 5S – tập trung vào tổ chức, sắp xếp và tối ưu hóa nơi làm việc.

Gắn kết Nhân viên

Trong năm 2024, khảo sát Chỉ số Khuyến nghị Nhân viên (eNPS) ghi nhận mức điểm 44 – vượt ngưỡng “Tốt” theo chuẩn thông lệ (10–30). Khảo sát Great Place to Work thu hút 65% nhân viên tham gia, với 85% phản hồi tích cực, thể hiện mức độ hài lòng, gắn kết và hạnh phúc cao tại nơi làm việc. Những kết quả tích cực từ khảo sát phản ánh môi trường làm việc tích cực và sự gắn bó bền vững – nền tảng quan trọng cho sự thành công lâu dài của tổ chức.



Đánh giá Hiệu suất và Khen thưởng

Masan Consumer thực hiện quy trình đánh giá hiệu suất hàng năm một cách công bằng và minh bạch, có phối hợp chặt chẽ ở tất cả các cấp, làm cơ sở cho các quyết định về lương thưởng. Ban lãnh đạo cấp cao tiến hành rà soát và đánh giá nhân sự toàn diện hai lần mỗi năm trên toàn công ty. Năm 2024, 100% người lao động đủ điều kiện – từ cấp quản lý cao cấp, trung cấp đến nhân viên – đều được đánh giá định kỳ về hiệu suất và lộ trình phát triển nghề nghiệp.¹¹

¹¹ Người lao động đã hoàn thành thời gian thử việc và vẫn đang làm việc tại công ty vào thời điểm đánh giá hiệu suất.
* Các thủ tục đảm bảo có giới hạn đã được thực hiện bởi EY

Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động



Masan Consumer cam kết ưu tiên an toàn và phúc lợi của người lao động, đồng thời xây dựng môi trường làm việc an toàn, hỗ trợ toàn diện cả về thể chất, tinh thần và cân bằng giữa công việc – cuộc sống cho toàn thể nhân viên.

Phương pháp Quản lý

Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

Cam kết của Masan Consumer trong việc xây dựng môi trường làm việc an toàn và lành mạnh được cụ thể hóa thông qua Chính sách Môi trường, An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp. Chính sách này đóng vai trò nền tảng cho Ban lãnh đạo, người lao động và tất cả cá nhân làm việc tại các cơ sở của Masan Consumer, làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động liên quan đến sức khỏe và an toàn nghề nghiệp.

Masan Consumer đã thiết lập một hệ thống quản lý toàn diện nhằm đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp tại nơi làm việc, bao gồm các quy trình, quy định, bảng dữ liệu an toàn hóa chất và hướng dẫn vận hành. Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp (OHS) được thiết kế tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam, tiêu chuẩn quốc tế ISO 45001 và khung quản trị An toàn – Sức khỏe – Môi trường (SHE) của Masan Consumer. Hệ thống này được triển khai đồng bộ tại tất cả các nhà máy và cơ sở, nhằm duy trì môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và tuân thủ.

Hệ thống OHS được thiết kế nhằm nhận diện và giảm thiểu các mối nguy và rủi ro liên quan đến công việc, tuân thủ phương pháp đánh giá rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 45001 và quy trình nội bộ của công ty. Các yếu tố về an toàn, sức khỏe và môi trường luôn được lồng ghép vào hoạt động quản lý ở mọi cấp, nhằm khuyến khích toàn thể nhân viên chủ động báo cáo và tích cực tham gia.

Để tăng cường nỗ lực đảm bảo an toàn, Masan Consumer đã triển khai quy trình Gemba thông qua ứng dụng App Sheet nhằm ghi nhận và báo cáo các hành vi, điều kiện không an toàn. Các dữ liệu này được tổng hợp và xem xét định kỳ trong các cuộc họp Đánh giá Hiệu suất Quản lý (MPR) hàng tháng. Chính sách của công ty cho phép người lao động rút khỏi các tình huống có nguy cơ gây hại, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam và quy trình SHE nội bộ. Trong trường hợp xảy ra sự cố, công ty vận hành đường dây nóng an toàn để tiếp nhận thông tin, đảm bảo phản hồi minh bạch và kịp thời đến toàn thể nhân viên. Ban SHE và các bộ phận liên quan cũng tổ chức họp định kỳ trong khuôn khổ MPR và các phiên họp vận hành để rà soát các vấn đề an toàn. Chủ đề an toàn được đưa vào nội dung bắt buộc tại các buổi bàn giao ca. Mọi thông tin liên quan đến nhân sự đều được quản lý qua hệ thống iHRP, phục vụ công tác quản lý nhân lực và tiền lương, được kiểm toán nội bộ hàng năm nhằm đảm bảo tuân thủ và cải tiến liên tục.



Điều tra Sự cố	Báo cáo Sự cố
☛ Bộ phận An toàn – Sức khỏe – Môi trường (SHE) tại mỗi cơ sở sản xuất chịu trách nhiệm thiết lập và duy trì quy trình Điều tra và Báo cáo Sự cố. ☛ Nhân sự SHE tham gia vào quá trình điều tra sự cố với vai trò là người đánh giá và cố vấn. ☛ Trưởng bộ phận là người chịu trách nhiệm chính trong việc điều tra các sự cố. ☛ Phải sử dụng phương pháp phân tích nguyên nhân gốc rễ (Fault Tree Analysis) hoặc các phương pháp tương đương (ví dụ: 5W, sơ đồ xương cá, v.v.) để xác định nguyên nhân gốc rễ. 	☛ Bộ phận SHE tại mỗi cơ sở sản xuất có trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các sự cố được báo cáo một cách chính xác và đầy đủ. ☛ Trưởng bộ phận đảm bảo rằng những người bị thương báo cáo sự cố một cách kịp thời và đầy đủ; đồng thời chịu trách nhiệm thông báo sự cố lên ban lãnh đạo cấp cao và bộ phận SHE của cơ sở ngay lập tức. ☛ Ban lãnh đạo cấp cao của nhà máy sẽ xem xét và phê duyệt báo cáo điều tra liên quan đến sự cố. ☛ Việc báo cáo sự cố tuân thủ một thời hạn cụ thể: các sự cố nhỏ sẽ được tổng hợp trong báo cáo SHE hàng tháng, trong khi những sự cố nghiêm trọng như mất thời gian lao động, sự cố suýt xảy ra nghiêm trọng và tử vong phải được thông báo cho lãnh đạo cấp cao trong vòng 24 giờ. ☛ Mỗi sáu tháng và hàng năm, tình hình tai nạn lao động tại nhà máy sẽ được đánh giá và thông báo tới toàn thể nhân viên. ☛ Các thông tin đã được công bố phải được niêm yết công khai tại trụ sở của nhà máy và tại cấp đội/nhóm làm việc (đối với những đội/nhóm nơi xảy ra tai nạn lao động), đồng thời được đăng tải trên trang web của nhà máy.

Dịch vụ Y tế và Chăm sóc Sức khỏe Nghề Nghiệp

Dịch vụ y tế nghề nghiệp tại Masan Consumer đóng vai trò then chốt trong việc nhận diện và loại bỏ các mối nguy tại nơi làm việc, đồng thời giảm thiểu rủi ro nhằm đảm bảo một môi trường làm việc an toàn và khỏe mạnh. Phương pháp tiếp cận của chúng tôi bao gồm:

- Thiết lập phòng y tế tại chỗ hoặc ký kết hợp đồng với đơn vị y tế được ủy quyền.
- Cấp phát thuốc, huấn luyện sơ cứu và đánh giá rủi ro an toàn lao động.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bao gồm giám sát và phát hiện sớm các bệnh nghề nghiệp.
- Đo lường các chỉ số vi khí hậu và cường độ ánh sáng tại nơi làm việc nhằm đảm bảo điều kiện lao động tối ưu.

Bên cạnh việc bảo vệ sức khỏe và an toàn lao động tại nơi làm việc, Masan Consumer còn tạo điều kiện để người lao động tiếp cận các dịch vụ y tế ngoài phạm vi công việc. Chúng tôi hợp tác chặt chẽ với Công đoàn để triển khai các chương trình phúc lợi, góp phần xây dựng môi trường làm việc công bằng, hòa nhập và lành mạnh. Các phòng y tế tại chỗ cũng sẵn sàng phục vụ cho nhà thầu và đối tác bên thứ ba khi cần thiết. Toàn bộ người lao động đều được tham gia bảo hiểm y tế theo quy định pháp luật và được hỗ trợ thêm bởi chương trình bảo hiểm chuyên biệt Aon, nếu có áp dụng.



Đào tạo An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

Để duy trì một môi trường làm việc an toàn và lành mạnh, cần có sự học hỏi không ngừng và quản lý rủi ro một cách chủ động. Masan Consumer triển khai các chương trình đào tạo toàn diện về An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp (OHS) nhằm trang bị cho người lao động kiến thức và kỹ năng cần thiết để phòng ngừa rủi ro, ứng phó với tình huống khẩn cấp, và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Các chương trình bao gồm:

- Chương trình đào tạo giới thiệu SHE dành cho toàn bộ người lao động, bao gồm cả nhân sự ngoài biên chế¹².
- Các khóa đào tạo an toàn lao động và vệ sinh nghề nghiệp theo quy định pháp luật, do cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.
- Trao đổi an toàn đầu ca do trưởng ca phụ trách, nhằm nhắc nhở nhanh các lưu ý an toàn trước khi bắt đầu ca làm việc.

Những chương trình đào tạo này góp phần củng cố mạnh mẽ cam kết của Masan Consumer trong việc xây dựng văn hóa an toàn tại tất cả các cơ sở vận hành.

Phúc lợi Người lao động

Tại Masan Consumer, phúc lợi người lao động được xem là nền tảng cho việc xây dựng một đội ngũ làm việc hiệu quả, gắn kết và phát triển bền vững. Thông qua các sáng kiến và chương trình đa dạng, công ty thúc đẩy sự cân bằng công việc – cuộc sống, khuyến khích lối sống lành mạnh, đồng thời kiến tạo môi trường làm việc tích cực, nơi mỗi người lao động đều cảm thấy được ghi nhận và có động lực phát triển.

¹² Điều này bao gồm người lao động bên thứ ba nhưng không bao gồm người lao động của các nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài

Thực hành và Kết quả đạt được năm 2024

An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

Tính đến năm 2024, 61,54% nhà máy sản xuất của Masan Consumer đã đạt được chứng nhận An toàn Sức Khỏe Nghề nghiệp ISO 45001, khẳng định sự tuân thủ với các thông lệ quốc tế về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Bên cạnh đó, Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (VCF) cũng đã được cấp chứng nhận SA 8000, thể hiện cam kết mạnh mẽ của doanh nghiệp đối với trách nhiệm xã hội. Chúng tôi đặt mục tiêu hoàn tất chứng nhận ISO 45001 cho 100% nhà máy sản xuất vào năm 2025.

Thông qua việc triển khai hệ thống quản lý và các sáng kiến về an toàn – sức khỏe nghề nghiệp, Masan Consumer cam kết xây dựng một môi trường làm việc an toàn, hỗ trợ và ưu tiên sức khỏe của người lao động. Qua đó, chúng tôi không chỉ nâng cao phúc lợi mà còn góp phần cải thiện hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trong năm 2024, chúng tôi đã tiếp tục duy trì và nâng cao các biện pháp phòng ngừa, nhằm giữ vững kết quả an toàn tương đương với những gì đã đạt được so với năm 2023.

100%

người lao động được khám sức khỏe định kỳ

100%#

nhân viên và công nhân(*), bao gồm cả người lao động của nhà thầu phụ, được quản lý theo Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp (OHS)

(*) Bao gồm 861 công nhân bên thứ ba nhưng không bao gồm công nhân của nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài.

6,151#

nhân viên và công nhân(*) được quản lý theo hệ thống OHS

Các thủ tục đảm bảo có giới hạn đã được thực hiện bởi EY

Chấn thương liên quan đến công việc của nhân viên*

Chỉ số	Thống kê		
	2022	2023	2024
Số ca chấn thương nghiêm trọng liên quan đến công việc (không bao gồm tử vong)**	0	0	0
Số ca chấn thương liên quan đến công việc được ghi nhận	10	12	8
Tổng số giờ làm việc	10.799.071	10.974.680	12.143.286
Số sự cố nguy hiểm	8	5	0
Số ngày nghỉ do chấn thương	459	281	247
Tỷ lệ chấn thương nghiêm trọng liên quan đến công việc (không bao gồm tử vong)	0	0	0
Tỷ lệ chấn thương liên quan đến công việc được ghi nhận (Tỷ lệ tổng chấn thương)	0.19	0.22	0.13
Số ca tử vong do bệnh nghề nghiệp	0	0	0
Số ca bệnh nghề nghiệp được ghi nhận	0	0	0

(*) Các số liệu được trình bày chỉ phản ánh đội ngũ nhân viên chính thức. Mặc dù người lao động bên thứ ba cũng được bao phủ trong hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp (OHS) của Masan Consumer, dữ liệu đầy đủ cho nhóm này chưa được thu thập tại thời điểm báo cáo. Việc tích hợp dữ liệu cho nhóm lao động này sẽ được triển khai trong chu kỳ báo cáo tiếp theo.

(**) Trong năm 2024, Masan Consumer đã tiến hành rà soát và điều chỉnh tiêu chí xác định chấn thương nghiêm trọng để đảm bảo phù hợp với định nghĩa theo tiêu chuẩn GRI. Việc điều chỉnh này dẫn đến sự khác biệt về số liệu so với báo cáo năm 2023.

Phúc lợi Nhân viên

Năm 2024, Masan Consumer tiếp tục đẩy mạnh các sáng kiến nhằm thúc đẩy cân bằng công việc - cuộc sống, chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần và nâng cao sự hài lòng trong công việc.

Quản lý căng thẳng tại nơi làm việc

Masan Consumer triển khai các hội thảo quản lý căng thẳng, dịch vụ tư vấn và chương trình chăm sóc sức khỏe tinh thần nhằm hỗ trợ nhân viên duy trì sức khỏe tinh thần ổn định. Chúng tôi xây dựng văn hóa cân bằng giữa công việc và cuộc sống thông qua việc thúc đẩy hình thức làm việc linh hoạt, chế độ nghỉ ngơi hợp lý và phát triển các mạng lưới hỗ trợ nội bộ. Đồng thời, đội ngũ quản lý được đào tạo để nhận diện và xử lý các dấu hiệu căng thẳng tại nơi làm việc, đảm bảo mọi nhân viên đều được tiếp cận các nguồn lực phù hợp để duy trì một môi trường làm việc tích cực và hiệu quả.

Làm việc từ xa

Masan Consumer nhận thấy rằng làm việc từ xa góp phần nâng cao năng suất, tinh thần làm việc và khả năng thích ứng, đồng thời bảo đảm sức khỏe và an toàn cho nhân viên – đặc biệt trong những giai đoạn thách thức. Để hỗ trợ hình thức làm việc này, chúng tôi đã triển khai chính sách làm việc tại nhà rõ ràng, tổ chức các khóa đào tạo phù hợp và cập nhật các chương trình chăm sóc sức khỏe, tập trung rèn luyện thể chất, tư thế làm việc chuẩn và kiểm soát căng thẳng.

Lựa chọn làm việc linh hoạt

Masan Consumer áp dụng chế độ làm việc linh hoạt cho một số bộ phận như Thương hiệu và Bán hàng nhằm thúc đẩy phúc lợi nhân viên, nâng cao năng suất và duy trì cân bằng giữa công việc – cuộc sống, đồng thời vẫn bảo đảm hoàn thành mục tiêu kinh doanh. Việc tăng quyền chủ động trong sắp xếp thời gian làm việc giúp nâng cao sự hài lòng, hiệu suất và củng cố niềm tin rằng linh hoạt là yếu tố then chốt của một đội ngũ gắn kết và có động lực cao.

Chính sách phúc lợi thân thiện với gia đình

Masan Consumer hiểu rằng cân bằng giữa công việc và gia đình là yếu tố thiết yếu góp phần nâng cao hiệu suất và tinh thần làm việc. Nhằm xây dựng môi trường làm việc thân thiện với gia đình, chúng tôi triển khai các chính sách sau:

- Tổ chức Ngày Quốc tế Thiếu nhi hằng năm, tạo điều kiện cho con em nhân viên đến tham quan và trải nghiệm môi trường làm việc của bố mẹ.
- Cung cấp bảo hiểm cho cả gia đình đối với nhân viên ở cấp quản lý từ bậc 3 trở lên.
- Áp dụng chế độ nghỉ thai sản và nghỉ phép dành cho cha/mẹ phù hợp với quy định pháp luật lao động hiện hành.



Ngoài ra, Masan Consumer cũng tổ chức nhiều chương trình nhằm nâng cao phúc lợi và tăng cường gắn kết đội ngũ, hướng đến xây dựng môi trường làm việc tích cực và hòa nhập. Một số sáng kiến tiêu biểu trong năm gồm:

- 1 **Ngày Quốc tế Phụ nữ và Ngày Phụ nữ Việt Nam** – Chuỗi hoạt động nhằm tôn vinh vai trò và đóng góp của nữ nhân viên, đồng thời thúc đẩy bình đẳng giới và văn hóa hòa nhập tại nơi làm việc.
- 2 **Câu lạc bộ Tiếng Anh** – Không gian học tập và rèn luyện ngoại ngữ cho Masaner, thể hiện cam kết của Masan Consumer trong việc xây dựng môi trường làm việc đề cao học tập, kết nối và phát triển bền vững.
- 3 **Masan Amazing Race 2024** – Lần đầu tiên được tổ chức trực tiếp với sự tham gia của hơn 600 Masaner từ khắp cả nước. Với tinh thần “Keep Going”, sự kiện tạo nên không khí sôi động, cổ vũ tinh thần đồng đội và năng lượng tích cực.



- 4 **Ngày tri ân Giảng viên nội bộ** – Masan Consumer trân trọng những “Người gieo hạt” – hơn 100 giảng viên nội bộ tận tâm, đã truyền cảm hứng và phát triển năng lực cho đội ngũ qua kiến thức, kinh nghiệm và đam mê học hỏi. Năm 2024, một buổi gặp mặt đặc biệt đã được tổ chức để tri ân những đóng góp và ghi nhận những đóng góp và ảnh hưởng tích cực của họ đối với tổ chức.
- 5 **Giải bóng đá CHIN-SU Cup** – Giải đấu thường niên nhằm tăng cường gắn kết giữa nhân viên và tổ chức, đồng thời nâng cao sức khỏe. Năm 2024, giải đấu thu hút hơn 100 cầu thủ từ các nhà máy thuộc MCH và các đơn vị kinh doanh trong toàn hệ thống Masan, cùng sự cổ vũ của hàng trăm khán giả.

Những sáng kiến này thể hiện cam kết của Masan Consumer trong việc nâng cao phúc lợi nhân viên, xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn kết và không ngừng cải tiến thông qua việc lắng nghe và tương tác thường xuyên với đội ngũ nhân sự.



Quyền con người Phương pháp quản lý

Masan Consumer cam kết tôn trọng và bảo vệ quyền con người cho tất cả các bên liên quan, đặc biệt là đội ngũ người lao động.

Trong năm 2024, Masan Consumer đã áp dụng Bộ Quy tắc Ứng xử toàn diện mới do Tập đoàn Masan ban hành, đóng vai trò làm nền tảng cho hệ thống quản trị vận hành của công ty. Bộ Quy tắc này thiết lập các quy định cốt lõi và nguyên tắc định hướng, trong đó nhấn mạnh cam kết đối xử công bằng, tạo dựng môi trường làm việc an toàn và hỗ trợ cho toàn thể người lao động.

Đặc biệt liên quan đến quyền con người, Bộ Quy tắc Ứng Xử quy định:

- Tôn trọng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động thông qua việc thành lập công đoàn và ký kết thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.
- Cấm tuyệt đối việc sử dụng lao động trẻ em dưới 16 tuổi và không tham gia vào bất kỳ hình thức bóc lột lao động trẻ em nào.
- Cấm hành vi bạo lực và ngược đãi dưới mọi hình thức, bao gồm cả hành vi bằng lời nói và hành động thể chất.
- Cấm mọi hình thức phân biệt đối xử, quấy rối, hành vi thiếu tôn trọng hoặc không phù hợp, cũng như đối xử bất công tại nơi làm việc hoặc trong các tình huống liên quan đến công việc.

Phù hợp với Bộ Quy tắc Ứng Xử và các Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về Kinh doanh và Quyền con người, Masan Consumer đã ban hành Chính sách Nhân quyền nhằm hiện thực hóa cam kết tôn trọng quyền con người trong toàn bộ hoạt động kinh doanh.

Cụ thể liên quan đến người lao động, như được nêu trong Chính sách Nhân quyền, cam kết của Masan Consumer đối với quyền con người được thể hiện qua các hành động sau:

- Bình đẳng và Không phân biệt đối xử: Đảm bảo sự công bằng trong tiếp cận cơ hội và chính sách phúc lợi cho người lao động.
- Quyền tự do hiệp hội: Tôn trọng quyền thành lập và tham gia công đoàn, cũng như quyền thương lượng tập thể.

- Bảo vệ quyền của người lao động: Tuân thủ thỏa ước lao động tập thể và bảo vệ quyền lợi công đoàn theo đúng quy định pháp luật.
- Hòa nhập và Đa dạng: Xây dựng môi trường làm việc tôn trọng sự đa dạng về kỹ năng, kinh nghiệm và nền tảng cá nhân.
- Phòng chống phân biệt đối xử và quấy rối: Nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt, quấy rối và ứng xử không phù hợp tại nơi làm việc.
- An toàn lao động: Ưu tiên cao cho điều kiện làm việc an toàn và chủ động kiểm soát rủi ro nghề nghiệp.

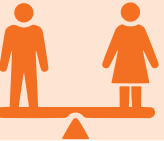


Bên cạnh việc ban hành chính sách, Masan Consumer còn hỗ trợ pháp lý và tài chính cho các tổ chức công đoàn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và bảo vệ quyền lợi người lao động. Công ty cũng đã ký kết Thỏa ước Lao động Tập thể, qua đó củng cố các thực hành lao động công bằng, minh bạch và thúc đẩy môi trường làm việc hài hòa, bình đẳng.

Nhằm thúc đẩy giao tiếp cởi mở và hợp tác, Masan Consumer tổ chức các buổi đối thoại định kỳ giữa người lao động và ban lãnh đạo cấp cao, đảm bảo tiếng nói của người lao động được lắng nghe và các mối quan tâm được giải quyết kịp thời. Trong công tác tiếp nhận phản hồi và tố cáo, công ty xây dựng văn hóa liêm chính và minh bạch, khuyến khích người lao động chủ động phản ánh các hành vi sai trái, đồng thời đảm bảo cơ chế bảo vệ người tố cáo. Người lao động có thể nêu mối quan ngại thông qua quản lý trực tiếp, phòng Nhân sự, phòng Tuân thủ hoặc gửi email đến địa chỉ: duongdaynong@msc.masangroup.com để được tư vấn và hỗ trợ kịp thời.

Kết quả thực hiện năm 2024

Không phân biệt đối xử:
Trong năm 2024, Masan Consumer không ghi nhận bất kỳ trường hợp phân biệt đối xử nào tại nơi làm việc.



Tự do hiệp hội và thỏa ước lao động tập thể: 100% người lao động được bảo vệ quyền lợi bởi thỏa ước lao động tập thể.



Lao động trẻ em và lao động cưỡng bức: Trong năm 2024, không ghi nhận bất kỳ trường hợp nào liên quan đến lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức trong toàn bộ hoạt động của Masan Consumer.



Quản lý quan hệ khách hàng

GRI STANDARDSGRI 3-3; GRI 418-1	
Mục tiêu	Duy trì điểm hài lòng của khách hàng ở mức tối thiểu 90% đến năm 2030 và các năm tiếp theo.
Phương pháp quản lý	Tại Masan Consumer, khách hàng luôn là trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững. Chúng tôi tin rằng xây dựng và duy trì mối quan hệ bền chặt với khách hàng là yếu tố then chốt để hiện thực hóa tầm nhìn và sứ mệnh của doanh nghiệp. Vì vậy, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu của cả khách hàng doanh nghiệp và người tiêu dùng cuối cùng, đồng thời bảo vệ sức khỏe, an toàn và quyền riêng tư dữ liệu của khách hàng một cách toàn diện. Nhằm đảm bảo tính minh bạch và liêm chính trong toàn bộ hoạt động kinh doanh, Masan Consumer cùng đội ngũ nhân viên tuân thủ nghiêm ngặt Bộ Quy tắc Ứng xử do Tập đoàn Masan ban hành. Theo đó, chúng tôi cam kết: Tiêu chuẩn sản phẩm và dịch vụ: Cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, an toàn, giá cả cạnh tranh, đáp ứng hiệu quả nhu cầu khách hàng, đồng thời bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Bảo mật thông tin: Thu thập, xử lý và sử dụng thông tin – bao gồm dữ liệu cá nhân của nhân viên, khách hàng và người tiêu dùng – theo các chuẩn mực quốc tế và tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ thông tin cá nhân. Bảo mật thông tin khách hàng Trong bối cảnh công nghệ thông tin ngày càng đóng vai trò thiết yếu trong đời sống và hoạt động kinh doanh, nguy cơ rò rỉ dữ liệu cũng ngày càng gia tăng. Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc bảo vệ dữ liệu khách hàng và các bên liên quan, Masan Consumer đã chính thức áp dụng Chính sách An ninh Thông tin của Tập đoàn Masan từ năm 2024. Chính sách này được xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2022, nhằm thiết lập các biện pháp bảo mật nghiêm ngặt, đảm bảo an toàn thông tin và tái khẳng định cam kết của Masan Consumer trong việc bảo vệ dữ liệu của khách hàng một cách toàn diện và có trách nhiệm.



Gắn kết với khách hàng

Masan Consumer duy trì cam kết gắn kết hiệu quả với khách hàng và đối tác thông qua nhiều kênh tương tác trực tuyến và trực tiếp, nhằm hỗ trợ kịp thời cũng như thu thập ý kiến phản hồi về sản phẩm và dịch vụ. Chúng tôi thiết lập các kênh liên hệ riêng cho khách hàng doanh nghiệp, trong đó bộ phận bán hàng tiếp nhận và xử lý khiếu nại thông qua đường dây nóng chuyên biệt. Đối với các vấn đề phức tạp, bộ phận này sẽ phối hợp với đội ngũ bán hàng khu vực hoặc chuyển tiếp thông tin đến cấp quản lý cao hơn, bao gồm cả giám đốc phụ trách. Đối với người tiêu dùng, Masan Consumer cung cấp các kênh tiếp nhận phản hồi như nền tảng trực tuyến, hotline và email chính thức, được công bố công khai trên website của công ty. Điều này giúp người tiêu dùng dễ dàng liên hệ khi cần thiết và đảm bảo mọi phản hồi đều được xử lý kịp thời và minh bạch.

Kết quả thực hiện năm 2024

Quyền riêng tư của khách hàng

Trong năm 2024, Masan Consumer tiếp tục khẳng định cam kết bảo vệ quyền riêng tư của khách hàng bằng cách thiết lập các hợp đồng có ràng buộc pháp lý, tuân thủ nghiêm ngặt Bộ Quy tắc Ứng xử của Tập đoàn Masan cũng như các quy định riêng của từng khách hàng. Chúng tôi cũng đã tích hợp yêu cầu về bảo mật dữ liệu khách hàng vào tất cả các điều khoản và điều kiện giao dịch.

Kết quả thực hiện năm 2024	
GRI 418-1a	Không ghi nhận trường hợp khiếu nại nào được xác minh liên quan đến vi phạm quyền riêng tư của khách hàng
GRI 418-1b	Không ghi nhận trường hợp rò rỉ, đánh cắp hoặc thất lạc dữ liệu khách hàng



Gắn kết với khách hàng

Với phương châm lấy người tiêu dùng làm trung tâm, Masan Consumer tiếp tục được ghi nhận nhờ cam kết về chất lượng, đổi mới và sự gắn kết bền vững với khách hàng. CHIN-SU đã được trao giải “Thương hiệu Vàng của Giới trẻ 2023–2024”, khẳng định sự gắn bó với thế hệ người tiêu dùng trẻ. Trong bảng xếp hạng Kantar Brand Footprint 2024, CHIN-SU, Nam Ngư và Kokomi nằm trong Top 5 thương hiệu được chọn mua nhiều nhất, minh chứng cho sự xuất sắc không chỉ về chất lượng sản phẩm mà còn về mức độ nhận diện thương hiệu.

Đặc biệt, Vinacafé BH đã được công nhận là Thương hiệu Quốc gia giai đoạn 2024–2026, minh chứng cho sự xuất sắc không chỉ về chất lượng sản phẩm mà còn về mức độ nhận diện thương hiệu. Bên cạnh đó, CHIN-SU Chili cũng được tôn vinh là thương hiệu yêu thích của giới trẻ tại giải thưởng "WeChoice Awards – Vì một Việt Nam". Những giải thưởng này là minh chứng cho cam kết bền bỉ của Masan Consumer trong việc mang đến những sản phẩm gần gũi, phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng Việt qua nhiều thế hệ.

Trong giai đoạn 2025–2030, Masan Consumer đặt mục tiêu duy trì mức độ hài lòng của khách hàng ở mức cao và tiếp tục cải thiện hơn nữa trong các năm tiếp theo.



Đạo đức kinh doanh

 GRI STANDARDS

GRI 3-3; GRI 2-15; GRI 2-25; GRI 2-26; GRI 2-27; GRI 2-28; GRI 205-1; GRI 205-2; GRI 205-3; GRI 207-1; GRI 207-2; GRI 207-3

Mục tiêu

Đến năm 2025, Masan Consumer đặt mục tiêu 100% nhân sự liên quan tham gia thực hành ESG, trong đó toàn bộ nhân sự từ cấp Giám sát trở lên sẽ được đào tạo hằng năm về các chủ đề then chốt như phòng, chống hối lộ, tham nhũng và phát triển bền vững.

Phương pháp quản lý

Quản trị Kinh doanh Đạo đức

Tại Masan Consumer, chúng tôi duy trì các chuẩn mực đạo đức cao trong kinh doanh thông qua hệ thống chính sách và khung quản trị rõ ràng định hướng cho toàn bộ hoạt động doanh nghiệp. Cụ thể:

- Điều lệ Công ty: Thiết lập các nguyên tắc nền tảng và cơ cấu quản trị cho mọi hoạt động kinh doanh.
- Bộ Quy tắc Ứng xử của Tập đoàn Masan: Bao gồm các nội dung về tuân thủ pháp luật và cạnh tranh lành mạnh; trách nhiệm cộng đồng và xã hội; đạo đức kinh doanh; ghi chép trung thực và chính xác; cung cấp thông tin minh bạch cho truyền thông và nhà đầu tư; bảo mật thông tin; đối xử công bằng và xây dựng môi trường làm việc an toàn; quản lý xung đột lợi ích.
- Chính sách An ninh Thông tin và Chính sách Phòng, Chống Rửa tiền, Hối lộ và Tài trợ Khủng bố của Tập đoàn Masan.
- Chính sách Nhân quyền của Masan Consumer: Quy định các nguyên tắc nhằm đảm bảo cam kết về tôn trọng quyền con người được lồng ghép và thực thi xuyên suốt trong mọi hoạt động sản xuất – kinh doanh, từ đội ngũ nhân sự đến cộng đồng liên quan.

Masan Consumer cam kết duy trì đạo đức kinh doanh và thúc đẩy môi trường cạnh tranh công bằng tại tất cả các thị trường hoạt động. Bộ Quy tắc Ứng xử (CoC) là kim chỉ nam cho toàn thể nhân viên trong việc tuân thủ pháp luật địa phương, phòng chống rửa tiền, chống hối lộ và đảm bảo cạnh tranh công bằng. Đối với Hội đồng Quản trị, điều lệ công ty thiết lập các nguyên tắc rõ ràng nhằm ngăn ngừa xung đột lợi ích, áp dụng cho cả các thành viên Hội đồng và Tổng Giám đốc.

Cơ chế Khiếu nại và Tố cáo

Masan Consumer đảm bảo rằng tất cả các bên liên quan, bao gồm cả nhân viên, đều có thể tiếp cận cơ chế khiếu nại để phản ánh các hành vi vi phạm quyền con người (ví dụ: quấy rối, bắt nạt) hoặc các hành vi phi đạo đức mà họ chứng kiến hoặc gặp phải. Chúng tôi cam kết xử lý các vấn đề này một cách kịp thời và đưa ra biện pháp khắc phục phù hợp cho những người bị ảnh hưởng. Cơ chế này góp phần ngăn ngừa rủi ro tiềm ẩn. Đồng thời, giúp kiểm soát các sự cố cá biệt, tránh để chúng leo thang thành vấn đề hệ thống ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.

Tất cả các bên liên quan được khuyến khích phản ánh các mối quan ngại thông qua các kênh sau, với cam kết được giám sát thường xuyên và bảo mật thông tin người phản ánh:



Email: mch-anninh@msc.masangroup.com
Điện thoại: 0906385911

Sau khi tiếp nhận phản ánh, Masan Consumer sẽ tiến hành điều tra và triển khai kế hoạch hành động khắc phục phù hợp, đảm bảo xử lý hiệu quả và kịp thời các vấn đề được nêu.

Đối với các phản ánh liên quan đến quyền con người, người lao động có thể gửi phản ánh, khiếu nại hoặc yêu cầu tư vấn qua quản lý trực tiếp, phòng Nhân sự hoặc phòng Tuân thủ. Ngoài ra, có thể gửi thông tin đến địa chỉ email: duongdaynong@msc.masangroup.com để được hỗ trợ thêm.

Kết quả đạt được năm 2024

Kết quả thực hiện năm 2024	
GRI 205-1	100% các hoạt động của Masan Consumer đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng
GRI 205-2	90% nhân viên đã được đào tạo về phòng chống tham nhũng
GRI 205-3	Không ghi nhận trường hợp tham nhũng nào được xác nhận trong năm 2024

Các Lĩnh Vực Phát Triển Bền Vững Bổ Trợ

Chiến lược Thuế



Masan Consumer tuân thủ Chiến lược Thuế và chính sách quản trị thuế do Tập đoàn Masan ban hành, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về thuế hiện hành. Điều này thể hiện cam kết của chúng tôi đối với kinh doanh bền vững và trách nhiệm doanh nghiệp. Hội đồng Quản trị Tập đoàn định hướng chiến lược cho Ban Điều hành, trong đó Giám đốc Tài chính (CFO) chịu trách nhiệm điều phối việc triển khai Chiến lược Thuế của Tập đoàn. Tại Masan Consumer, bộ phận pháp lý chịu trách nhiệm đảm bảo việc tuân thủ các nguyên tắc của Chiến lược Thuế, đồng thời giám sát việc thực thi các chính sách và thủ tục thuế trong toàn bộ hoạt động công ty.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với tinh thần trách nhiệm và minh bạch, bao gồm:

- Duy trì mối quan hệ cởi mở, hợp tác và mang tính xây dựng với cơ quan thuế.
- Kê khai thuế chính xác, nộp thuế đúng hạn và tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ báo cáo.
- Ra quyết định ở cấp phù hợp trong tổ chức, có cân nhắc đầy đủ đến các tác động thuế.
- Chủ động tìm kiếm tư vấn chuyên môn để cập nhật kịp thời các thay đổi trong luật thuế, yêu cầu công bố thông tin và thông lệ tốt.

Cách tiếp cận của chúng tôi đối với lập kế hoạch thuế mang tính thận trọng, tập trung vào các hoạt động kinh doanh hợp pháp, tạo ra giá trị kinh tế thực tiễn, đồng thời giảm thiểu rủi ro thuế một cách hiệu quả. Chúng tôi cam kết đóng góp thuế một cách công bằng và bền vững. Chiến lược thuế của Tập đoàn được xây dựng phù hợp với định hướng phát triển dài hạn và thể hiện cam kết đối với trách nhiệm doanh nghiệp và các nguyên tắc kinh doanh đạo đức.

Kết quả đạt được năm 2024

Trong năm 2024, tổng số thuế Masan Consumer và các công ty con nộp vào ngân sách nhà nước đạt 2.219 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2023 (1.895 tỷ đồng).

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho Nhà nước theo mức thuế suất thông thường là 20% trên lợi nhuận chịu thuế. Một số công ty con của chúng tôi được hưởng các ưu đãi thuế khác nhau, qua đó giúp giảm thêm nghĩa vụ thuế cho các công ty này.

Quyền riêng tư dữ liệu và An ninh mạng

Trong bối cảnh ngày càng phụ thuộc vào công nghệ số, các mối đe dọa an ninh mạng như tấn công hạ tầng trọng yếu, phát tán thông tin sai lệch, gian lận trực tuyến, mã độc tống tiền và rò rỉ dữ liệu ngày càng tinh vi và phức tạp. Nhận thức rõ những rủi ro này, Masan Consumer cam kết bảo đảm tính bảo mật, toàn vẹn và khả năng truy cập của dữ liệu và hệ thống quan trọng. Tuân thủ Chính sách An ninh Thông tin của Tập đoàn Masan, chúng tôi đã triển khai các biện pháp bảo mật nghiêm ngặt nhằm bảo vệ tài sản số, giảm thiểu rủi ro và đảm bảo hoạt động vận hành liên tục, an toàn.



Bảo vệ Dữ liệu

Masan Consumer đặt ưu tiên cao trong việc bảo vệ dữ liệu nhạy cảm thông qua các giao thức bảo mật hiện đại. Văn phòng An ninh Thông tin (ISO) chịu trách nhiệm giám sát và bảo vệ dữ liệu khách hàng cũng như dữ liệu nội bộ doanh nghiệp bằng các biện pháp toàn diện nhằm ngăn chặn truy cập trái phép, rò rỉ dữ liệu và các mối đe dọa tiềm ẩn. Chúng tôi duy trì các khung bảo vệ dữ liệu nghiêm ngặt, tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, qua đó củng cố niềm tin của khách hàng đối với các thực hành quản lý dữ liệu của công ty.

- Kiểm soát Danh tính và Quyền truy cập: Mọi tài khoản người dùng – đặc biệt là tài khoản đặc quyền – đều được kiểm soát và giám sát chặt chẽ nhằm ngăn chặn truy cập trái phép.
- Chính sách Quản lý An ninh Nhà cung cấp: Đảm bảo nhà cung cấp bên thứ ba tuân thủ tiêu chuẩn bảo mật của Masan nhằm giảm thiểu rủi ro từ bên ngoài.

Phản ứng đối với Rủi ro An ninh Thông tin

Masan Consumer đã tích hợp các biện pháp phát hiện và ứng phó chủ động với các mối đe dọa nhằm giảm thiểu rủi ro an ninh và hạn chế gián đoạn hoạt động kinh doanh:

- Kiểm tra xâm nhập Thực hiện trên tất cả các ứng dụng có khả năng truy cập từ internet nhằm phát hiện sớm các lỗ hổng bảo mật trước khi bị khai thác.

- Mô phỏng tấn công mạng: Thực hiện tối thiểu bốn lần mỗi năm, giúp đánh giá khả năng phòng thủ trước các mối đe dọa mạng tinh vi, kéo dài.
- Mô phỏng tấn công lừa đảo: Đào tạo nhân viên nhận diện và phản ứng đúng cách với các hình thức lừa đảo qua mạng, góp phần xây dựng văn hóa bảo mật trong tổ chức.
- Kiểm soát lỗ hổng và phần mềm độc hại: Hệ thống kiểm soát và giám sát giúp quản trị viên nhanh chóng phát hiện, khắc phục các điểm yếu bảo mật và ngăn ngừa phần mềm độc hại.

Tuân thủ pháp lý

Masan Consumer cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu trong nước và quốc tế, bao gồm Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá định kỳ và tuân thủ các khung quản trị an ninh như ISO/IEC 27001.

Trong năm 2024, chúng tôi đã đạt được chứng nhận ISO 27001, khẳng định cam kết về an ninh thông tin thông qua việc triển khai các chính sách bảo mật nghiêm ngặt, đánh giá an ninh thường xuyên và các biện pháp giảm thiểu rủi ro hiệu quả.



Tăng cường năng lực phòng thủ mạng và ứng phó sự cố

Chúng tôi không ngừng nâng cao năng lực phòng thủ mạng thông qua kiểm tra, đào tạo và giám sát bảo mật nghiêm ngặt:

- Kiểm thử xâm nhập và Diễn tập Red Team (nhóm giả lập tấn công mạng): Được Trung tâm Ứng phó An ninh mạng Masan (MSRC) thực hiện thường xuyên nhằm phát hiện các lỗ hổng trong các ứng dụng quan trọng.
- Đào tạo nhận diện tấn công lừa đảo (Phishing): Nhân viên thường xuyên tham gia các mô phỏng tấn công lừa đảo để nâng cao cảnh giác và khả năng phản ứng với các mối đe dọa mạng.
- Giám sát an ninh và sẵn tìm mối đe dọa: Trung tâm Ứng phó An ninh vận hành 24/7, theo dõi hoạt động mạng và chủ động nhận diện rủi ro an ninh mạng trước khi chúng trở nên nghiêm trọng.

Quản trị An ninh Thông tin

Văn phòng An ninh Thông tin của Masan (ISO), do Trưởng bộ phận An ninh của Tập đoàn Masan điều hành, chịu trách nhiệm về quản trị an ninh, tuân thủ và quản lý rủi ro.

- Ủy ban Chỉ đạo An ninh Thông tin (ISSC) giám sát các rủi ro công nghệ, dự án an ninh và kế hoạch ứng phó sự cố.
- Các cuộc kiểm toán an ninh định kỳ đảm bảo tuân thủ các chính sách nội bộ và quy định bên ngoài.
- Quy trình quản lý ứng phó sự cố giúp nhanh chóng khoanh vùng, điều tra và xử lý các sự cố an ninh để giảm thiểu gián đoạn và tổn thất dữ liệu.

Quản trị, Rủi ro và Tuân thủ An ninh (GRC)

Khung GRC đóng vai trò then chốt trong việc duy trì các chính sách an ninh công nghệ thông tin, quản lý rủi ro và đảm bảo tuân thủ quy định tại tất cả công ty thành viên. Nhóm phụ trách GRC thực hiện các cuộc kiểm toán an ninh và đánh giá rủi ro định kỳ nhằm chủ động ứng phó với các mối đe dọa tiềm ẩn.

Thông qua việc áp dụng các biện pháp an ninh mạng tiên tiến và hệ thống quản trị chặt chẽ, Masan Consumer cùng Tập đoàn Masan chủ động bảo vệ tài sản thông tin và đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn an ninh quốc tế.

Kết quả đạt được năm 2024

Vi phạm an ninh mạng

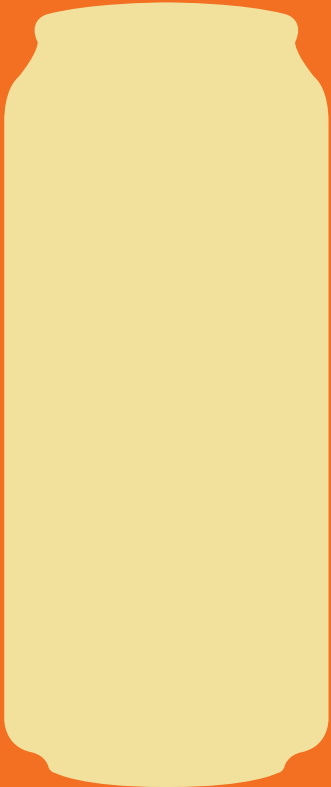
- Không có trường hợp vi phạm an ninh thông tin
- Không có khách hàng, đối tác hay nhân viên nào bị ảnh hưởng bởi các sự cố vi phạm an ninh mạng



05

Hướng Đến Tương Lai

Hướng Đến Tương Lai 154

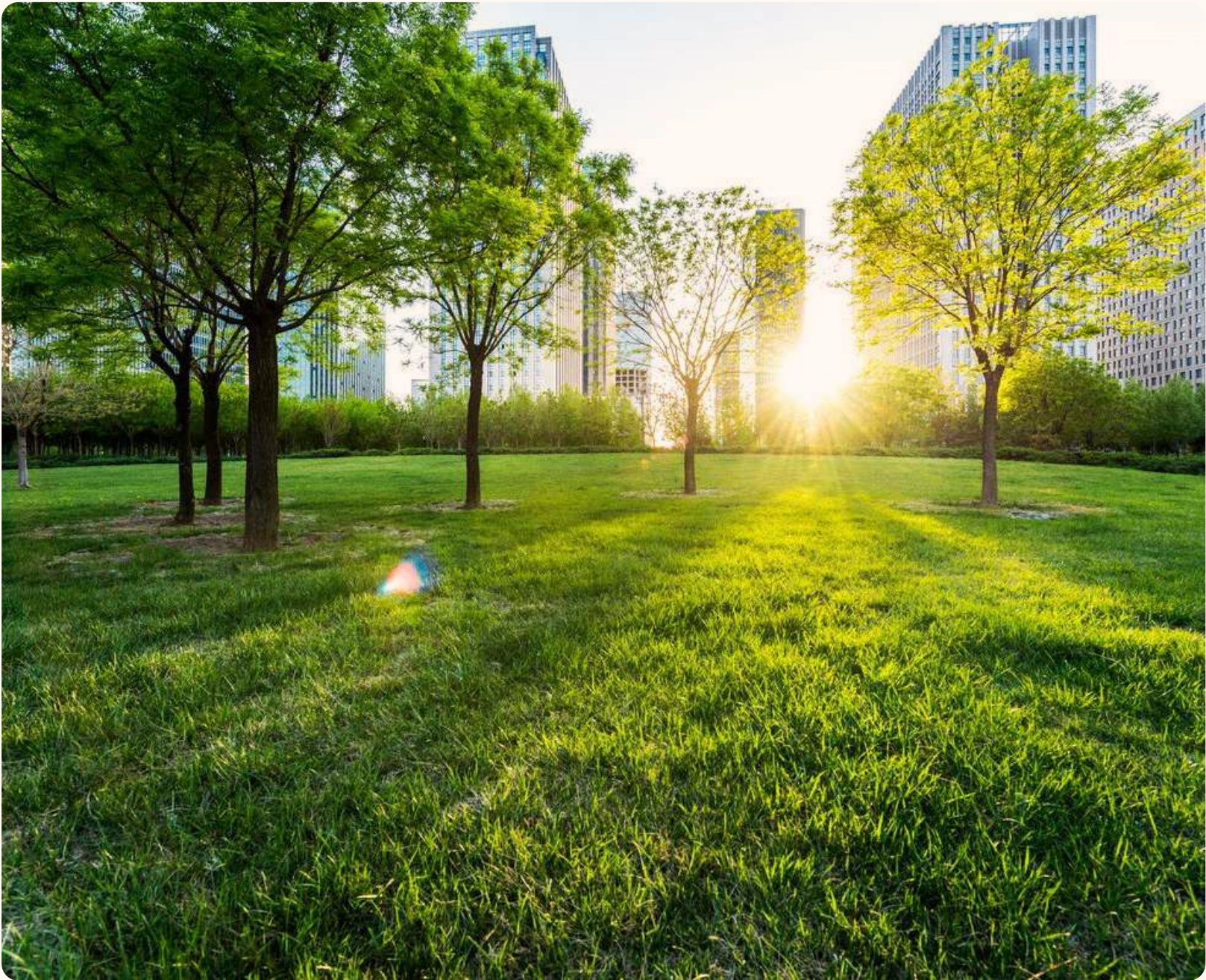


Hướng Đến Tương Lai

Tại Masan Consumer, sứ mệnh của chúng tôi rất rõ ràng: Trở thành nhân tố thúc đẩy những thay đổi tích cực trong cuộc sống của người tiêu dùng Việt Nam. Chúng tôi hướng đến tầm nhìn trở thành niềm tự hào quốc gia, góp phần nâng tầm cuộc sống mọi lúc, mọi nơi. Triết lý này là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của chúng tôi, bảo đảm rằng các thực hành kinh doanh không chỉ đáp ứng mà còn vượt xa nhu cầu và kỳ vọng của người dân Việt Nam.

Hướng tới năm 2025 và các năm tiếp theo, Masan Consumer tiếp tục giữ vững cam kết xây dựng một hệ sinh thái phát triển bền vững, nơi khách hàng, đối tác và cộng đồng cùng đồng hành, tạo ra giá trị chung và tác động lâu dài. Trong năm 2025, chúng tôi sẽ tăng cường sự tương thích với các chuẩn mực ESG hàng đầu trên thế giới như khung báo cáo GRI, Nghị định thư Khí nhà kính và các bộ tiêu chuẩn ISO, với trọng tâm là các kết quả có thể đo lường, có tác động rõ ràng và thiết thực.

Các ưu tiên trong chiến lược của chúng tôi bao gồm phát triển chuỗi cung ứng theo hướng có trách nhiệm xã hội và môi trường, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm, đồng thời tiếp tục đưa thương hiệu gia vị Việt Nam vươn tầm thế giới và củng cố cam kết với nông nghiệp bền vững. Song song đó, Masan Consumer không ngừng nâng cao tiêu chuẩn quản lý chuỗi cung ứng và an toàn sản phẩm, đảm bảo sự phát triển luôn gắn liền với trách nhiệm và tính bền vững.



Chúng tôi đang đẩy mạnh chiến lược phát thải ròng bằng 0, chủ động theo dõi phát thải khí nhà kính (GHG) và thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp quản lý nước và chất thải. Thông qua việc ưu tiên hành động khí hậu và áp dụng các thông lệ quốc tế tiên tiến, Masan Consumer tiếp tục khẳng định cam kết phát triển bền vững và nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi môi trường. Đồng thời, sáng kiến “Một triệu bữa ăn có thịt” là minh chứng cho nỗ lực tạo ra tác động xã hội tích cực, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng bằng những chương trình hỗ trợ thiết thực và quy mô.

Trong hành trình sắp tới, Masan Consumer tiếp tục cam kết nâng cao phúc lợi nhân viên, thúc đẩy đa dạng và hòa nhập, đồng thời củng cố mối quan hệ khách hàng và duy trì các chuẩn mực đạo đức kinh doanh. Năm 2025, chúng tôi sẽ triển khai các hành động trọng điểm như thành lập Ủy ban Quản trị Rủi ro, tổ chức đào tạo chuyên sâu về phòng chống hối lộ và tham nhũng, và tăng cường tỷ lệ thành viên độc lập trong Hội đồng Quản trị – những bước đi quyết đoán nhằm nâng cao năng lực quản trị và thúc đẩy phát triển bền vững toàn diện.

Bằng cách tích hợp các nguyên tắc phát triển bền vững vào hoạt động, Masan Consumer không chỉ sẵn sàng thích ứng với những thay đổi của bối cảnh kinh doanh mà còn tiên phong thiết lập các chuẩn mực mới trong thực hành kinh doanh có trách nhiệm. Cùng với các đối tác và các bên liên quan, chúng tôi đang xây dựng một di sản phát triển bền vững, trách nhiệm và niềm tự hào dân tộc – truyền cảm hứng cho các thế hệ mai sau kiến tạo tương lai.

06

Phụ Lục

PHỤ LỤC A: Báo cáo đảm bảo có giới hạn độc lập	158
PHỤ LỤC B: Mục lục nội dung Tiêu chuẩn GRI 2024	164
PHỤ LỤC C: Dữ liệu hiệu suất ESG	182
PHỤ LỤC D: Phương pháp tính toán khí nhà kính (GHG)	198



Phụ Lục A

Báo cáo đảm bảo có giới hạn độc lập



Số tham chiếu: 11662335/68966099

Báo cáo dịch vụ đảm bảo có giới hạn độc lập về các chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo phát triển bền vững của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 (SR2024)

Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan

Phạm vi

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam (“EY” hoặc “Chúng tôi”) đã được bổ nhiệm bởi Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan ('MCH') để thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn, được quy định theo Chuẩn mực Quốc tế về Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo, sau đây được gọi là Hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn, về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và được trình bày trong báo cáo Phát triển bền vững 2024 của MCH cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 (sau đây được gọi dung là “các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn”), như được trình bày tại phần các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và Tiêu chí dưới đây.

Dịch vụ đảm bảo có giới hạn mà chúng tôi cung cấp chỉ liên quan đến các Chỉ số Phát triển bền vững được lựa chọn được trình bày trong Hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn, chúng tôi không thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn cho các thông tin còn lại được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2024 của MCH cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024 (“SR2024”), và theo đó, chúng tôi không đưa ra kết luận cho các thông tin này.

Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn

Chúng tôi cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn cho các Chỉ số Phát triển Bền vững (“GRI”) trọng yếu được lựa chọn và các Chỉ số đánh giá hiệu quả (“KPIs”) cho GRI được lựa chọn được trình bày trong bảng dưới đây, như được trình bày trong SR2024:

Số thứ tự	GRI trọng yếu được lựa chọn và Chuẩn mực GRI 2021	Các Chỉ số đánh giá hiệu quả (“KPIs”) được lựa chọn cho năm 2024	Phạm vi thực hiện (Tên Cơ sở/Nhà máy)
1	GRI 302-1: Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	1. Tổng tiêu thụ năng lượng (GJ/năm) 2. Năng lượng tái tạo (sinh khối từ trấu, mùn cưa) (GJ/năm) 3. Năng lượng không tái tạo theo nguồn năng lượng (điện, xăng, dầu diesel, khí tự nhiên và khí hóa lỏng LPG). 4. Tổng năng lượng không tái tạo (bao gồm điện) (GJ/năm)	1. Công ty TNHH MTV Masan HG - MHG 2. Công ty CP Masan Phú Quốc - MPQ 3. Công ty TNHH MTV Nam Ngư Phú Quốc - NPQ 4. Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan - MSI 5. Công ty CP Vinacafé Biên Hòa - VCF 6. Công ty CP Bột Giặt NET 7. Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thực Phẩm Việt Tiến - VTF 8. Công ty CP Nước Khoáng Vĩnh Hảo - VHWBT 9. Công ty CP Nước Khoáng Vĩnh Hảo - Chi Nhánh Sóng Thần- VHWST 10. Công Ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Và Sản Xuất Krôngpha - KRP 11. Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan MB - MMB 12. Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan MASAN HD - MHD 13. Công ty CP Nước Khoáng Quảng Ninh - QNW
2	GRI 305-1: Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)	Phạm vi 1 – 2 Phát thải GHG (tCO ₂ e)	
3	GRI 305-2: Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	Phạm vi 1 – 2 Phát thải GHG (tCO ₂ e)	
4	GRI 403-8: Người lao động được hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp bảo vệ	Số lượng và tỷ lệ phần trăm tổng số nhân viên và người lao động không phải là nhân viên nhưng có công việc và/hoặc nơi làm việc của họ do tổ chức kiểm soát, được bảo hiểm bởi hệ thống (dựa trên các yêu cầu theo luật định/ hoặc đã được chứng thực bởi chuẩn mực quy định của OHSMS)	
5	GRI 404-3: Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ về hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp.	Tỷ lệ phần trăm trên tổng số nhân viên được phân loại theo giới tính và theo phân loại cấp bậc nhân viên, đã nhận được đánh giá định kỳ về hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp trong kỳ báo cáo.	





Phạm vi công việc của chúng tôi được giới hạn ở các Chỉ số Phát triển Bền vững trọng yếu được lựa chọn và các Chỉ số đánh giá hiệu quả cho GRI được lựa chọn được trình bày trong SR2024 và không bao gồm các tập dữ liệu hoặc thông tin không liên quan đến các dữ liệu và thông tin của các Chỉ số Phát triển Bền vững trọng yếu được lựa chọn và các thuyết minh có liên quan; cũng không bao gồm những thông tin bên ngoài phạm vi báo cáo SR2024 và dữ liệu so sánh của các năm trước và các dự báo của Ban Tổng giám đốc MCH.

Biểu tượng hashtag (#) trong Báo cáo phát triển bền vững SR2024 biểu thị cho các Chỉ số Phát triển Bền vững trọng yếu được lựa chọn mà chúng tôi đã thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn.

Tiêu chí được áp dụng bởi MCH

MCH đã áp dụng các Chuẩn mực Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu về lập báo cáo Phát triển Bền vững 2021 (GRI Standards 2021) (Tiêu chí) để lập các Chỉ số Phát triển Bền vững. Các tiêu chí này được thiết kế cụ thể cho việc lập báo cáo phát triển bền vững; do đó, thông tin các Chỉ số Phát triển Bền vững có thể không phù hợp cho mục đích khác.

Trách nhiệm của MCH

Ban Tổng Giám đốc của MCH chịu trách nhiệm lựa chọn các Tiêu chí, và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững, trên các khía cạnh trọng yếu, theo các Tiêu chí đó. Ban Tổng Giám đốc của MCH cũng chịu trách nhiệm xây dựng, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, lưu trữ sổ sách đầy đủ và sử dụng các ước tính hợp lý mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết có liên quan đến việc lập các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của EY

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về việc trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn dựa trên các bằng chứng mà chúng tôi đã thu thập được.

Chúng tôi đã thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn theo Chuẩn mực Quốc tế về Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ số 3000 (ISAE 3000) bản sửa đổi do Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế ban hành và theo các điều khoản trong hợp đồng dịch vụ bảo đảm có giới hạn ký kết với MCH vào ngày 10 tháng 10 năm 2024. Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi lập kế hoạch và thực hiện hợp đồng dịch vụ bảo đảm có giới



hạn để đưa ra kết luận về việc chúng tôi có nhận thấy bất kỳ sai sót trọng yếu nào trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn theo các Tiêu chí đánh giá đã xác định để đưa ra kết luận của chúng tôi hay không. Bản chất, thời gian và phạm vi của các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có các sai sót trọng yếu đối với các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Chúng tôi tin tưởng rằng chúng tôi đã thu thập đầy đủ bằng chứng thích hợp làm cơ sở cho kết luận đảm bảo có giới hạn của chúng tôi.

Tính Độc lập và Kiểm soát Chất lượng

Chúng tôi đã tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập và các quy định khác về đạo đức nghề nghiệp của Bộ Quy tắc về Đạo đức Nghề nghiệp của Kế toán viên công chứng do Ủy ban Chuẩn mực Đạo đức Quốc tế cho Kế toán viên công chứng ban hành dựa trên các nguyên tắc cơ bản về tính chính trực, tính khách quan, năng lực chuyên môn và tính thận trọng, tính bảo mật và tư cách nghề nghiệp

Chúng tôi đã áp dụng Chuẩn mực kiểm soát chất lượng số 1 - Kiểm soát chất lượng doanh nghiệp thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính, dịch vụ đảm bảo và các dịch vụ có liên quan khác. Theo đó, chúng tôi đã duy trì một hệ thống kiểm soát chất lượng toàn diện bao gồm các chính sách và thủ tục, được quy định bằng văn bản, liên quan đến việc tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan.

Mô tả các thủ tục đã thực hiện

Các thủ tục thu thập bằng chứng cho dịch vụ đảm bảo có giới hạn sẽ khác về bản chất, thời gian và ít phạm vi hơn so với dịch vụ đảm bảo hợp lý. Do đó, mức độ đảm bảo trong dịch vụ đảm bảo có giới hạn sẽ ít hơn nhiều mức độ đảm bảo có được trong dịch vụ đảm bảo hợp lý. Chúng tôi đã thiết kế các thủ tục để đạt được mức độ bảo đảm có giới hạn làm căn cứ cho kết luận của chúng tôi và các thủ tục này không cung cấp đầy đủ bằng chứng cần thiết để chúng tôi đưa ra ý kiến đảm bảo hợp lý.



Chúng tôi cũng xem xét đến tính hiệu quả của các kiểm soát nội bộ của MCH khi thiết kế bản chất và phạm vi của các thủ tục phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về các kiểm soát nội bộ của MCH. Các thủ tục của chúng tôi không bao gồm thực hiện các thử nghiệm kiểm soát hoặc các thủ tục liên quan đến tính chính xác của dữ liệu được tổng hợp và tính toán thông qua hệ thống công nghệ thông tin.

Các thủ tục kiểm toán có giới hạn của chúng tôi bao gồm phỏng vấn với những người chịu trách nhiệm lập các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và các thông tin liên quan, các thủ tục phân tích và các thủ tục cần thiết khác tùy từng trường hợp.

Các thủ tục của chúng tôi bao gồm:

- 1. Phỏng vấn với nhân sự của MCH để tìm hiểu về hoạt động kinh doanh, quy trình nội bộ và cách tiếp cận bền vững của MCH.
- 2. Phỏng vấn với những người chịu trách nhiệm lập Báo cáo Phát triển Bền vững để thu thập thông tin về quy trình lập các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn, bao gồm thông tin về đánh giá rủi ro sai sót và các kiểm soát chất lượng để hạn chế rủi ro.
- 3. Đánh giá liệu các Chỉ số trọng yếu và các tiêu chí Đánh giá liên quan đến các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn đã được công bố đầy đủ hay chưa.
- 4. Thực hiện khảo sát thực địa tại Trụ sở chính của MCH và nhà máy là Công ty TNHH MTV Masan HD - MHD, cùng với việc kiểm tra từ xa của hai nhà máy TNHH MTV Công Nghiệp Masan – MSI; Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan MASAN HD – MHD và Công Ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan MB - MMB từ ngày 19 tháng 3 năm 2025 đến ngày 21 tháng 3 năm 2025 cùng với những người chịu trách nhiệm cho quy trình liên quan để kiểm tra các hệ thống, quy trình tổng hợp và báo cáo dữ liệu.
- 5. Đánh giá phương pháp tính toán liên quan đến các tiêu chí đã được áp dụng chính xác theo các phương pháp được trình bày trong Tiêu chí.
- 6. Thực hiện các thủ tục phân tích đối với các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn để hỗ trợ tính hợp lý của dữ liệu.



- 7. Xác định và kiểm tra các giả thuyết tính toán hỗ trợ.
- 8. Kiểm tra trên cơ sở mẫu, thông tin nguồn gốc để đánh giá độ chính xác của dữ liệu.
- 9. Đọc các thông tin và tài liệu quản lý được lựa chọn hỗ trợ các tuyên bố được đưa ra liên quan đến Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn.

Chúng tôi cũng đã thực hiện các thủ tục khác mà chúng tôi cho là cần thiết trong từng trường hợp.

Kết luận

Căn cứ trên những bằng chứng thu thập được từ các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không nhận thấy bất kỳ sai sót trọng yếu nào trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và được trình bày trong báo cáo Phát triển Bền vững của MCH cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (“các Chỉ số phát triển bền vững được lựa chọn”) để phù hợp với các Tiêu chí.

Giới hạn sử dụng

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và cho mục đích sử dụng của MCH và có thể không phù hợp để sử dụng cho bất cứ bên nào khác.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Quốc Hoàng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 2787-2022-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 4 tháng 4 năm 2025

¹ Việc lấy mẫu dựa trên đánh giá chuyên môn và mức độ lấy mẫu thu được trong dịch vụ đảm bảo trước thấp hơn đáng kể so với mức độ đảm bảo có thể đạt được nếu thực hiện cam kết đảm bảo hợp lý hoặc có giới hạn.

Phụ Lục B

Mục lục nội dung Tiêu chuẩn GRI

Mục lục GRI					
Các tiêu chuẩn chung					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
GRI 2: Công bố thông tin chung					
Tổ chức và các thực hành báo cáo phát triển bền vững	2-1	Thông tin chi tiết về tổ chức	✓	Giới thiệu tổng quan về Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Trang 12 - 15
	2-2	Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo phát triển bền vững	✓	Phạm vi Báo cáo phát triển bền vững	Trang 8
	2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ	✓	Phạm vi Báo cáo phát triển bền vững	Trang 8
	2-4	Điều chỉnh thông tin đã công bố	✓	• Điểm nổi bật về phát triển bền vững năm 2024	Trang 20
				• Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm	Trang 60 - 69
				• Phát sinh & chuyển hướng chất thải	Trang 97 - 99
				• Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	Trang 124 - 135
				• Tỷ lệ bao bì nhựa có thể tái chế (Phụ lục C)	Trang 186
				• Sức khỏe & an toàn nghề nghiệp (Phụ lục C)	Trang 188
				• Tỷ suất hoàn vốn vốn nhân lực (Phụ lục C)	Trang 192
Hoạt động và người lao động	2-5	Đảm bảo số liệu từ bên thứ ba	✓	Đảm bảo của bên thứ ba	Trang 158 - 163
	2-6	Các hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	✓	Giới thiệu tổng quan về Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Trang 12 - 15
	2-7	Nhân viên	✓	Nguồn nhân lực	Trang 108 - 123
	2-8	Người lao động không thuộc biên chế nhân viên Công ty	✓	Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	Trang 124 - 135

Mục lục GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
Quản trị	2-9	Cấu trúc và thành phần quản trị	✓	Quản trị phát triển bền vững	Trang 46 - 49
	2-10	Đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	✓	Quản trị phát triển bền vững	Trang 46 - 49
	2-11	Chủ tịch của cơ quan quản trị cao nhất	✓	Quản trị phát triển bền vững	Trang 46 - 49
	2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc giám sát quản lý tác động	✓	Quản trị phát triển bền vững	Trang 46 - 49
	2-13	Phân công trách nhiệm trong việc quản lý tác động	✓	Quản trị phát triển bền vững	Trang 46 - 49
	2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong báo cáo phát triển bền vững	✓	Quản trị phát triển bền vững	Trang 46 - 49
	2-15	Xung đột lợi ích	✓	Đạo đức kinh doanh	Trang 144 - 145
	2-16	Trao đổi các mối quan ngại quan trọng	✓	Quản trị phát triển bền vững	Trang 46 - 49
	2-17	Kiến thức tập thể của cơ quan quản trị cao nhất	✗	Báo cáo quản trị công ty 2024	
	2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất	✗	Không có thông tin	
	2-19	Chính sách lương thưởng	✗	Không được công bố vì lý do bảo mật.	
	2-20	Quy trình xác định lương thưởng	✓	Nguồn nhân lực – Chế độ lương thưởng và phúc lợi	Trang 111
	2-21	Tỷ lệ tổng lương thưởng hàng năm	✓	Phụ lục C	Trang 182 - 197

Mục lục GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
Chiến lược, chính sách và thực hành báo cáo phát triển bền vững	2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	✓	Thông điệp từ Tổng Giám đốc MCH	Trang 10 - 11
	2-23	Cam kết chính sách	✓	Được trình bày theo các chủ đề trọng yếu về phát triển bền vững trong ba trụ cột chính	Trang 7
	2-24	Lồng ghép các cam kết chính sách	✓	Được trình bày theo các chủ đề trọng yếu về phát triển bền vững trong ba trụ cột chính	Trang 7
	2-25	Quy trình khắc phục các tác động tiêu cực	✓	Đạo đức kinh doanh	Trang 144 - 145
	2-26	Cơ chế tìm kiếm tư vấn và phản ánh mối quan ngại	✓	Đạo đức kinh doanh	Trang 144 - 145
	2-27	Tuân thủ pháp luật và quy định	✓	Đạo đức kinh doanh	Trang 144 - 145
	2-28	Tham gia các hiệp hội, tổ chức	✓	Đối tác, thành viên và các chứng nhận	Trang 32 - 33
Sự tham gia của các bên liên quan	2-29	Phương pháp tiếp cận	✓	Sự tham gia của các bên liên quan	Trang 52 - 57
	2-30	Thỏa ước lao động tập thể	✓	Nguồn nhân lực	Trang 108 - 138
CÁC TIÊU CHUẨN THEO CHỦ ĐỀ					
GRI 3: Các chủ đề trọng yếu 2021					
Công bố về các chủ đề trọng yếu	3-1	Quy trình xác định các chủ đề trọng yếu	✓	Đánh giá mức độ trọng yếu	Trang 36 - 45
	3-2	Danh sách các chủ đề trọng yếu	✓	Ma trận trọng yếu	Trang 38 - 39

Mục lục GRI						
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu	
Thúc đẩy đổi mới vì tăng trưởng bền vững						
Sức khỏe và dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm						
Sức khỏe, dinh dưỡng và an toàn của sản phẩm						
GRI 3 - Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm	Trang 60 - 69	
GRI 416 - Sức khỏe và An toàn của Khách hàng 2016	416 - 2	Sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động về sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ	✓	Sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm và ghi nhãn sản phẩm	Trang 60 - 69	
Ghi nhãn sản phẩm						
GRI 3 - Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Ghi nhãn sản phẩm	Trang 64 - 65	
GRI 417 - Tiếp thị và Ghi nhãn 2016	417-1	Yêu cầu về thông tin và ghi nhãn sản phẩm và dịch vụ	✓	Ghi nhãn sản phẩm	Trang 64 - 65	
	417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và ghi nhãn sản phẩm và dịch vụ	✓	Ghi nhãn sản phẩm	Trang 64 - 65	
Đổi mới						
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Thúc đẩy đổi mới để tăng trưởng bền vững	Trang 60 - 75	
Quản lý chuỗi cung ứng						
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý chuỗi cung ứng	Trang 70 - 75	
GRI 204 – Thực hành mua sắm 2016	204-1	Tỷ lệ chi tiêu dành cho các nhà cung cấp địa phương	✓	Quy trình thu mua	Trang 70	

Mục lục GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
Chăm sóc Môi trường và Cộng đồng					
Biến đổi Khí hậu					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Biến đổi khí hậu	Trang 76 - 89
GRI 302 – Năng lượng 2016	302-1	Mức tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	✓	Biến đổi khí hậu/Kiểm kê khí thải nhà kính (Kết quả thực hiện)	Trang 80 - 89
	302-3	Cường độ sử dụng năng lượng	✓	Biến đổi khí hậu/Kiểm kê khí thải nhà kính (Kết quả thực hiện)	Trang 80 - 89
	302-4	Giảm mức tiêu thụ năng lượng	✓	Tiêu thụ năng lượng	Trang 84 - 89
GRI 305 – Phát thải 2016	305-1	Phát thải khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1) (CO ₂ e)	✓	Biến đổi khí hậu/Kiểm kê khí thải nhà kính (Kết quả thực hiện)	Trang 80 - 89
	305-2	Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2) (CO ₂ e)	✓	Biến đổi khí hậu/Kiểm kê khí thải nhà kính (Kết quả thực hiện)	Trang 80 - 89
	305-4	Cường độ phát thải khí nhà kính	✓	Biến đổi khí hậu/Kiểm kê khí thải nhà kính (Kết quả thực hiện)	Trang 80 - 89
Quản lý môi trường					
Quản lý tài nguyên nước					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý môi trường	Trang 90 - 103
GRI 303 – Nước và nước thải 2018	303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	✓	Bảo vệ và quản lý nguồn nước	Trang 92 - 94
	303-2	Quản lý các tác động liên quan đến xả thải nước	✓	Quản lý nước xả thải	Trang 95 - 96
	303-3	Lượng nước khai thác	✓	Lượng nước tiêu thụ	Trang 94
	303-4	Lượng nước xả thải	✓	Lượng nước tiêu thụ	Trang 94
	303-5	Lượng nước tiêu thụ	✓	Lượng nước tiêu thụ	Trang 94

Mục lục GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
Quản lý Chất thải					
GRI 3 - Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý môi trường	Trang 90 - 103
GRI 306 - Nước thải và Chất thải 2020	306-1	Phát sinh chất thải và các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	Quản lý phát sinh chất thải	Trang 97 - 98
	306-2	Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải	✓	Quản lý phát sinh chất thải	Trang 97 - 98
	306-3	Chất thải phát sinh	✓	Quản lý môi trường (Kết quả thực hiện)	Trang 98
	306-4	Chất thải được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	✓	Quản lý môi trường (Kết quả thực hiện)	Trang 99
	306-5	Chất thải được xử lý	✓	Quản lý môi trường (Kết quả thực hiện)	Trang 99
Bao bì					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Quản lý môi trường	Trang 90 - 91
	301-2	Nguyên liệu đầu vào tái chế được sử dụng	✓	Phụ lục C	Trang 182 - 197
Phát triển cộng đồng					
GRI 3 - Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Phát triển cộng đồng	Trang 104 - 107
GRI 413 - Cộng đồng địa phương 2016	413-1	Các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	✓	Các chương trình phát triển cộng đồng năm 2024	Trang 104 - 107

Mục lục GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
Chinh phục niềm tin của Nhân viên và Khách hàng					
Phát triển Nguồn nhân lực					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Phát triển nguồn nhân lực	Trang 108 - 123
GRI 401 – Việc làm 2016	401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc	✓	Hiệu quả nguồn nhân lực 2024	Trang 114 - 123
	401-2	Các phúc lợi dành cho nhân viên toàn thời gian mà không áp dụng cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	✓	Chính sách lương thưởng và phúc lợi	Trang 111
	401-3	Nghỉ thai sản	✓	Chính sách lương thưởng và phúc lợi	Trang 111
GRI 404 –Giáo dục và Đào tạo 2016	404-1	Số giờ đào tạo trung bình hàng năm trên mỗi nhân viên	✓	Chỉ số an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Trang 130 - 131
	404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp cho nhân viên	✓	Chính sách lương thưởng và phúc lợi	Trang 111
	404-3	Tỷ lệ nhân viên được đánh giá hiệu suất làm việc và phát triển nghề nghiệp định kỳ	✓	Chính sách lương thưởng và phúc lợi	Trang 111
GRI 405 – Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016	405-1	Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên	✓	Hiệu quả nguồn nhân lực 2024	Trang 114 - 123
	405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và tổng thu nhập của nữ so với nam	✓	Hiệu quả nguồn nhân lực 2024	Trang 114 - 123

Mục lục GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
An toàn, Sức khỏe và Phúc lợi của Nhân viên					
GRI 3 - Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	Trang 124 - 135
	403-1	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	Trang 124 - 135
	403-2	Nhận diện mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố	✓	Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	Trang 124 - 135
	403-4	Sự tham gia, tham vấn và truyền thông của người lao động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	Trang 124 - 135
	403-5	Đào tạo người lao động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi người lao động	Trang 124 - 135
GRI 403 - An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp 2018	403-6	Nâng cao sức khỏe người lao động	✖	Không có thông tin.	
	403-7	Phòng ngừa và giảm thiểu các tác động về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp có liên quan trực tiếp đến các mối quan hệ kinh doanh	✓	Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp	Trang 125 - 127
	403-8	Người lao động được quản lý bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	✓	Hệ thống Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp	Trang 125 - 127
	403-9	Chấn thương liên quan đến công việc	✓	Chỉ số an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Trang 131
	403-10	Tình trạng sức khỏe bị ảnh hưởng do công việc	✓	Chỉ số an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Trang 131
GRI 406 - Không phân biệt đối xử 2016	406-1	Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	✓	Quyền con người	Trang 136 - 138
GRI 407 - Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể 2016	407-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có nguy cơ cao đối với quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể	✓	Quyền con người	Trang 136 - 138

Mục lục GRI					
Chủ đề	Mã GRI	Nội dung công bố	Báo cáo Phát triển Bền vững 2024	Mục tham chiếu/Lý do không báo cáo	Trang tham chiếu
GRI 408 – Lao động trẻ em 2016	408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có nguy cơ đáng kể xảy ra lao động trẻ em	✓	Quyền con người	Trang 136 - 138
GRI 409 – Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc 2016	409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có nguy cơ đáng kể xảy ra lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	✓	Quyền con người	Trang 136 - 138
Quản lý quan hệ khách hàng					
Quyền riêng tư của khách hàng					
GRI 418- Quyền riêng tư của khách hàng 2016	418-1	Các khiếu nại đã được xác minh liên quan đến vi phạm quyền riêng tư của khách hàng và tổn thất dữ liệu khách hàng	✓	Bảo mật thông tin khách hàng	Trang 140
Đạo đức kinh doanh					
GRI 3 – Các chủ đề trọng yếu 2021	3-3	Quản lý các chủ đề trọng yếu	✓	Đạo đức kinh doanh	Trang 144 - 145
GRI 205 – Chống tham nhũng 2016	205-3	Các vụ việc tham nhũng đã được xác nhận và các hành động đã thực hiện	✓	Cơ chế khiếu nại	Trang 145
GRI 207- Thuế 2019	207-1	Cách tiếp cận đối với thuế	✓	Chiến lược Thuế	Trang 146 - 147
	207-2	Quản trị thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro	✓	Chiến lược Thuế	Trang 146 - 147
	207-3	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	✓	Chiến lược Thuế	Trang 146 - 147

Phụ Lục C

Dữ Liệu Hiệu Suất ESG

Phạm vi thu thập dữ liệu		2024			2023	2022
Tổng số đơn vị nằm trong phạm vi thu thập dữ liệu	Số đơn vị	13			13	13
Tỷ lệ phần trăm	%	100			100	100
DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG						
Chỉ số	Đơn vị	2024	2023	2022	Chỉ số GRI	
Bảo vệ Môi trường và Cộng đồng						
Biến đổi khí hậu						
Tổng lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1) (CO ₂ e)	Tấn	7.580	9.100	5.913	305-1 Phát thải khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1)	
Tổng lượng phát thải khí nhà kính gián tiếp theo vị trí (Phạm vi 2) (CO ₂ e)	Tấn	77.992	95.674	128.152	305-2 Phát thải khí nhà kính gián tiếp do sử dụng năng lượng (Phạm vi 2)	
Tổng phát thải khí nhà kính (Phạm vi 1 + 2) (CO ₂ e)	Tấn	85.571	104.774	134.065		
Tổng phát thải khí nhà kính sinh học (CO ₂ e)	Tấn	131.112	146.989	122.492		
Cường độ phát thải khí nhà kính	tCO ₂ e/tấn thành phẩm	0,0762	0,0945	0,1279	305-4 Cường độ phát thải khí nhà kính	
Tỷ lệ điện tái tạo được sử dụng tại các nhà máy tính đến cuối năm	%	0	0	0		
Tổng năng lượng tiêu thụ tại các nhà máy	GJ	1.364.741	1.305.704	1.267.037	302-1 Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	
Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ điện lưới tại các nhà máy	%	25,70%	25,16%	24,51%		
Tỷ lệ năng lượng tái tạo tiêu thụ tại các nhà máy	%	64,84%	56,50%	55,90%		
Cường độ tiêu thụ năng lượng	GJ/tấn thành phẩm	1.215	1.216	1.276	302-3 Cường độ tiêu thụ năng lượng	
Quản lý Môi trường						
Tổng lượng nước khai thác từ tất cả các khu vực	m ³	2.404.607	2.330.620	2.295.025	303-3 Lượng nước khai thác	
Tổng lượng nước mặt khai thác	m ³	0	0	0	303-3 Lượng nước khai thác	
Tổng lượng nước ngầm khai thác	m ³	323.204	361.846	356.320	303-3 Lượng nước khai thác	

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG					
Chỉ số	Đơn vị	2024	2023	2022	Chỉ số GRI
Tổng lượng nước biển khai thác	m³	0	0	0	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước sản xuất khai thác	m³	0	0	0	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước khai thác từ bên thứ ba	m³	2.081.403	1.968.630	1.938.705	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước khai thác từ các khu vực có tình trạng khan hiếm nước	m³	301.667	374.863	394.088	303-3 Lượng nước khai thác
Tổng lượng nước tiêu thụ từ tất cả các khu vực	m³	1.195.772	1.382.615	1.239.910	303-5 Lượng nước tiêu thụ
Tổng lượng nước thải ra tất cả các khu vực	m³	1.208.835	1.093.144	1.055.116	303-4 Lượng nước thải
Tổng lượng nước ngọt tiêu thụ ròng tại các khu vực có khan hiếm nước	m³	211.202	236.275	282.797	
Tổng lượng nước ngọt tiêu thụ ròng tại các khu vực không khan hiếm nước	m³	984.570	1.146.340	957.113	
Tổng khối lượng chất thải phát sinh	Tấn	27.781	24.242	24.029	306-3 Chất thải phát sinh
Tổng khối lượng chất thải được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	Tấn	22.702	19.577	19.591	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tổng khối lượng chất thải nguy hại được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	Tấn	163,8	2.702	0,00	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tổng khối lượng chất thải không nguy hại được xử lý bằng phương pháp thay thế việc chôn lấp	Tấn	22.538	16.875	18.056	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tiền xử lý chất thải không nguy hại để tái sử dụng	Tấn	10.048	12.787	12.987	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tái chế	Tấn	12.490	4.088	5.069	306-4 Chất thải được chuyển hướng
Tổng khối lượng chất thải được đưa đi xử lý	Tấn	4.936	4.665	4.624	306-5 Chất thải được xử lý
Tổng khối lượng chất thải nguy hại đưa đi xử lý	Tấn	32	15	17	306-5 Chất thải được xử lý
Tổng khối lượng chất thải không nguy hại đưa đi xử lý	Tấn	4.904	4.651	4.607	306-5 Chất thải được xử lý
Tổng lượng thất thoát và lãng phí thực phẩm phát sinh	Tấn	17.960	13.402	28.628	
Tổng lượng thất thoát và lãng phí thực phẩm bị loại bỏ	Tấn	9.059	3.820	16.304	

DỮ LIỆU MÔI TRƯỜNG				
Chỉ số	Đơn vị	2024	2023	2022
Tổng lượng thất thoát thực phẩm được sử dụng cho mục đích thay thế	Tấn	8.901	9.582	12.324
Cường độ thất thoát và lãng phí thực phẩm	Tấn/tấn thành phẩm	0,016	0,0121	0,0273
Tỷ lệ bao bì nhựa có khả năng tái chế (so với tổng trọng lượng bao bì nhựa)	%	22	0(*)	0(*)
Tỷ lệ nguyên liệu tái chế sử dụng trong bao bì nhựa (so với tổng trọng lượng bao bì nhựa)	%	30	0	0
Chứng nhận ISO 14001				
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 14001	Số đơn vị	13	8	6
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 14001	%	100,00%	61,54%	46,15%
Chứng nhận ISO 50001				
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 50001	Số đơn vị	12	1	0
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 50001	%	93%	7,69%	0,00%
Chứng nhận ISO 45001				
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 45001	Số đơn vị	8	8	6
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 45001	%	61,54%	61,54%	46,15%
Chứng nhận ISO 14064				
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 14064	Số đơn vị	7	6	0
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 14064	%	53,85%	46,15%	0,00%
Chứng nhận ISO 22000:2018				
Tổng số đơn vị được chứng nhận ISO 22000:2018	Số đơn vị	7	5	4
Tỷ lệ đơn vị được chứng nhận ISO 22000:2018	%	53,85%	38,46%	30,77%

Ghi chú: (*) Các số liệu này đã được điều chỉnh so với những số liệu được báo cáo trong Báo cáo Phát triển Bền vững MCH năm 2023 do phát hiện lỗi nhập dữ liệu trong quá trình kiểm toán nội bộ của chúng tôi.

DỮ LIỆU XÃ HỘI					
Chỉ số	Đơn vị	2024	2023	2022	Chỉ số GRI
Nguồn nhân lực					
Chỉ số An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp dành cho Nhân viên					
Số ca tai nạn lao động nghiêm trọng (không bao gồm tử vong)	Ca	0	0	0	403-9 Tai nạn lao động
Số ca tai nạn lao động ghi nhận được	Ca	8	12	10	403-9 Tai nạn lao động
Số giờ làm việc	Giờ	12.143.286	10.974.680	10.799.071	403-9 Tai nạn lao động
Số ca bệnh nghề nghiệp	Ca	0	0	0	403-10 Sức khỏe nghề nghiệp
Số ngày nghỉ do tai nạn lao động	Ngày	247	281	459	403-9 Tai nạn lao động
Số ca tử vong do bệnh nghề nghiệp	Ca	0	0	0	403-10 Sức khỏe nghề nghiệp
Số ca bệnh nghề nghiệp ghi nhận được	Ca	0	0	0	403-10 Sức khỏe nghề nghiệp
Tỷ lệ tần suất tai nạn lao động gây mất thời gian làm việc	Không áp dụng	0.66	0.82	Chưa sẵn sàng	
Số ca tai nạn lao động gây mất thời gian làm việc	Ca	8	9 ¹³	Chưa sẵn sàng	
Chỉ số Đào tạo và Phát triển					
Số khóa đào tạo được tổ chức	Khóa	364	343	507	
Số giờ đào tạo trung bình dành cho Quản lý Cấp cao	Giờ/người/năm	12,96	10	11,9	Thông tư 96 & GRI 404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm trên mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình dành cho Quản lý Cấp trung	Giờ/người/năm	11,8	10	11,5	Thông tư 96 & GRI 404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm trên mỗi nhân viên
Số giờ đào tạo trung bình dành cho Nhân viên	Giờ/người/năm	9,55	8,4	12,8	Thông tư 96 & GRI 404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm trên mỗi nhân viên
Quyền Tự do Hiệp hội					
Tổng số người lao động tham gia Công đoàn	Người lao động	2.855	2.995	3.073	
Tỷ lệ người lao động được đại diện bởi công đoàn độc lập.	%	54	57	59	

¹³ MCH đã xem xét và hiệu chỉnh lại các tiêu chí để xác định tai nạn lao động gây mất thời gian làm việc theo định nghĩa của GRI vào năm 2024. Việc hiệu chỉnh này đã dẫn đến sự thay đổi số liệu so với những gì được báo cáo trong báo cáo năm 2023.

DỮ LIỆU XÃ HỘI					
Chỉ số	Đơn vị	2024	2023	2022	Chỉ số GRI
Số lượng Nhân viên theo Quốc tịch (GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên)					
Việt Nam	Nhân viên	5.217	5.068	5.198	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Hoa Kỳ	Nhân viên	1	1	1	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Ấn Độ	Nhân viên	1	1	-	GRI 405-1 Đa dạng Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Khác	Nhân viên	1	3	-	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Nhân viên theo Nhóm Tuổi và Cấp Bậc (GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên)					
Quản lý cấp cao (Cấp 1 & 2)					
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	0	0	0	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	49	48	46	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Trên 50 tuổi	Nhân viên	27	29	26	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Quản lý cấp trung (Cấp 3)					
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	7	10	18	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	267	244	202	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên
Trên 50 tuổi	Nhân viên	26	28	28	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên

DỮ LIỆU XÃ HỘI						
Chỉ số	Đơn vị	2024	2023	2022	Chỉ số GRI	
Nhân viên (Cấp 4, 5 và 6)						
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	1.377	1.339	1.483	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên	
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	3.294	3.149	3.183	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên	
Trên 50 tuổi	Nhân viên	243	226	213	GRI 405-1 Sự đa dạng trong các cơ quan quản trị và đội ngũ nhân viên	
Tổng số nhân viên nam	Nhân viên	3.423	1.817	1.880		
Tổng số nhân viên nữ	Nhân viên	1.867	3.256	3.319		
Nhân viên Mới Tuyển theo Nhóm Tuổi (GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc)						
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	1.149	740	744	GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc	
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	1.043	812	666	GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc	
Trên 50 tuổi	Nhân viên	12	16	15	GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc	
Tổng số nhân viên nam được tuyển mới	Nhân viên	1.581	1.095	1.032		
Tổng số nhân viên nữ được tuyển mới	Nhân viên	623	473	393		
Tỷ lệ Nghỉ việc theo Nhóm Tuổi (GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc)						
Dưới 30 tuổi	Nhân viên	440	758	1.013	GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc	
Từ 30 đến 50 tuổi	Nhân viên	763	1.016	1.054	GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc	
Trên 50 tuổi	Nhân viên	15	66	43	GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ nghỉ việc	
Tổng số nhân viên nam nghỉ việc	Nhân viên	792	1.246	1.419		
Tổng số nhân viên nữ nghỉ việc	Nhân viên	426	594	691		
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhân lực (HC ROI)	%	14,38	13,51 ¹⁴	14,67 ¹⁴		

¹⁴ Các số liệu về Tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhân lực (HC ROI) cho năm 2023 và 2022 đã được báo cáo lần lượt là 13,94 và 15,18. Tuy nhiên, các số liệu này đã được điều chỉnh lại trong báo cáo này do phát hiện lỗi trong quá trình tính toán chi phí vận hành. Cụ thể, một số chi phí đã vô tình bị bỏ sót, dẫn đến ảnh hưởng đến độ chính xác của kết quả HC ROI ban đầu. Các số liệu điều chỉnh phản ánh sự đánh giá toàn diện và chính xác hơn về chi phí vận hành.

DỮ LIỆU QUẢN TRỊ & KINH TẾ					
Chỉ số	Đơn vị	2024	2023	2022	Chỉ số GRI
Quản trị Doanh nghiệp					
Cơ cấu Hội đồng quản trị					
Giới tính					
Nam	%	50%	50%	50%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Nữ	%	50%	50%	50%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Độc lập					
Thành viên điều hành	%	33%	33%	33%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Thành viên không điều hành độc lập	%	17%	17%	17%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Thành viên không điều hành không độc lập	%	50%	50%	50%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Quốc tịch					
Người Việt Nam	%	100%	100%	100%	GRI 2-9 Cơ cấu và Thành phần Quản trị
Tỷ lệ thu nhập CEO trên nhân viên		19.4	22.1	Chưa sẵn sàng	
Quản lý Chuỗi Cung ứng					
Tỷ lệ ngân sách mua sắm tại các địa điểm hoạt động chính được sử dụng để chi cho các nhà cung cấp địa phương (Sản phẩm và Dịch vụ Địa phương)	%	86	40	30	204-1 Tỷ lệ chi tiêu dành cho các nhà cung cấp địa phương
Sức khỏe thực phẩm, Dinh dưỡng, An toàn & Ghi nhãn sản phẩm					
Tỷ lệ các danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu được đánh giá về tác động sức khỏe và an toàn để cải tiến.	%	100	100	100	416-1 Đánh giá Tác động đến Sức khỏe và An toàn của Các Danh mục Sản phẩm và Dịch vụ
Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ, dẫn đến bị phạt tiền	Vụ	0	0	0	416-2 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ

Governance & Economic Data					
Chỉ số	Đơn vị	2024	2023	2022	Chỉ số GRI
Quản trị Doanh nghiệp					
Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ, dẫn đến bị cảnh cáo	Vụ	0	0	0	416-2 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ
Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ.	Vụ	0	0	0	416-2 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của sản phẩm và dịch vụ
Tỷ lệ danh mục sản phẩm và dịch vụ trọng yếu được đánh giá tuân thủ yêu cầu về thông tin và ghi nhãn	%	100	100	100	417-1 Yêu cầu về thông tin và ghi nhãn sản phẩm, dịch vụ
Số trường hợp không tuân thủ quy định pháp luật về truyền thông tiếp thị, dẫn đến bị phạt tiền	Vụ	0	0	0	417-3 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị
Số trường hợp không tuân thủ quy định pháp luật về truyền thông tiếp thị, dẫn đến cảnh báo	Vụ	0	0	0	417-3 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị
Số trường hợp không tuân thủ các bộ quy tắc tự nguyện về truyền thông tiếp thị	Vụ	0	0	0	417-3 Các sự cố không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị

Chưa sẵn sàng: Dữ liệu chưa sẵn sàng để công bố ra công chúng

Phụ lục D

Phương pháp tính toán khí nhà kính (GHG)

Phụ lục này trình bày ranh giới tính toán, phương pháp luận, giả định và các tài liệu tham khảo chính được sử dụng trong quá trình xây dựng bảng kiểm kê khí nhà kính (GHG), Phạm vi 1 và Phạm vi 2 của Masan Consumer cho năm 2024.

Báo cáo kiểm kê của chúng tôi tuân thủ theo Nghị định thư khí nhà kính: Chuẩn mực Kế toán và Báo cáo Khí nhà kính dành cho Doanh nghiệp, đồng thời tham khảo thêm Hướng dẫn về Phạm vi 2. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng rà soát các hướng dẫn tính toán phát thải khí nhà kính từ nhiều tiêu chuẩn khác trong quá trình

xây dựng báo cáo, bao gồm Hướng dẫn kiểm kê quốc gia về khí nhà kính của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC) và các quy định, tiêu chuẩn trong nước như Thông tư 38/2023 – Phương pháp đo lường, báo cáo và xác minh giảm phát thải khí nhà kính và Quyết định 2626/2022 – Công bố danh mục hệ số phát thải phục vụ kiểm kê khí nhà kính.

Các báo cáo kiểm kê phát thải khí nhà kính của Masan Consumer cũng được xây dựng phù hợp với tiêu chuẩn công bố thông tin của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) – GRI 305¹⁵.

Phương pháp tính toán phát thải khí nhà kính (GHG)

Việc tính toán phát thải khí nhà kính (GHG) thường bao gồm các bước sau



¹⁵ Công bố 305-1: Phát thải khí nhà kính trực tiếp (Phạm vi 1). Công bố 305-2: Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)



Ranh giới tổ chức

Masan Consumer xây dựng việc tính toán phát thải khí nhà kính (GHG) cho tất cả các tài sản do công ty vận hành và kiểm soát hoạt động. Các nhà máy sau đây nằm trong phạm vi kiểm kê khí nhà kính như sau:

STT	Tên nhà máy	Mã	Hoạt động sản xuất
1	Công ty TNHH Một Thành Viên Masan HG	MHG	Sản xuất nước giải khát không cồn, nước mắm, nước chấm, sữa, mì, phở và các sản phẩm từ bún
2	Công ty Cổ phần Masan Phú Quốc	MPQ	Lên men và sản xuất nước mắm cô đặc
3	Công ty TNHH Nam Ngư Phú Quốc	NPQ	Sản xuất nước mắm
4	Công ty TNHH Một Thành Viên Masan Industrial	MSI	Sản xuất nước giải khát không cồn, nước mắm, nước chấm, tương ớt, nước sốt, mì, phở và các sản phẩm từ bún, nước tương, hạt nêm.
5	Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa	VCF	Sản xuất và kinh doanh cà phê, ngũ cốc dinh dưỡng
6	Công ty Cổ phần Bột giặt NET	NET	Sản xuất các loại chất tẩy rửa và nước lau chùi
7	Công ty TNHH Công nghệ Thực phẩm Việt Tiến	VTF	Sản xuất đồ uống đóng chai
8	Công ty Cổ phần Nước khoáng Vĩnh Hảo – Chi nhánh Sóng Thần	VHWST	Sản xuất nước khoáng

STT	Tên nhà máy	Mã	Hoạt động sản xuất
9	Công ty Cổ phần Nước khoáng Vĩnh Hảo – Bình Thuận	VHWBT	Sản xuất nước khoáng, nước đóng chai và nước giải khát
10	Công ty TNHH Một Thành Viên Masan MB	MMB	Sản xuất nước giải khát không cồn, nước mắm, nước chấm, sữa, mì và phở
11	Công ty TNHH Một Thành Viên Masan HD	MHD	Sản xuất mì, cháo, và hạt nêm
12	Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh	QNW	Sản xuất nước giải khát không cồn và nước khoáng
13	Công ty Cổ phần Sản xuất, Thương mại và Dịch vụ Krongfa *	KRP	Sản xuất nước giải khát không cồn và nước khoáng

- Phạm vi hoạt động

Báo cáo kiểm kê khí nhà kính của Masan Consumer bao gồm Phạm vi 1 và Phạm vi 2 theo định nghĩa trong Nghị định thư Khí nhà kính – Chuẩn mực Kế toán và Báo cáo của Doanh nghiệp.
- Phạm vi 1:** Là lượng phát thải khí nhà kính trực tiếp từ các hoạt động do công ty sở hữu hoặc kiểm soát (ví dụ, đối với Masan Consumer, bao gồm phát thải từ việc đốt nhiên liệu của nồi hơi, máy phát điện dự phòng, v.v.).
- Phạm vi 2:** Là lượng phát thải khí nhà kính gián tiếp phát sinh từ việc sản xuất năng lượng được mua hoặc hơi nước được mua mà công ty tiêu thụ (ví dụ, phát thải khí nhà kính từ điện năng mua từ lưới điện quốc gia và hơi nước mua từ các nhà cung cấp).

*: Nhà máy hiện không hoạt động.

Tính toán phát thải khí nhà kính

Phát thải Phạm vi 1 – Tài sản đang vận hành

Phạm vi tính toán

Chúng tôi kiểm kê phát thải khí nhà kính cho 13 cơ sở vận hành nằm trong phạm vi kiểm soát vận hành của Masan Consumer như đã nêu tại phần ranh giới tổ chức.

Nghị định thư Kyoto công nhận bảy loại khí nhà kính (GHG): carbon dioxide (CO₂), methane (CH₄), nitrous oxide (N₂O), perfluorocarbons (PFCs), hydrofluorocarbons (HFCs), sulfur hexafluoride (SF₆), và nitrogen trifluoride (NF₃). Masan Consumer tính toán tất cả các loại khí nhà kính áp dụng, tuân thủ theo Nghị định thư Kyoto.

Toàn bộ lượng khí nhà kính được quy đổi về đơn vị tương đương CO₂ (CO₂-e) dựa trên tiềm năng gây nóng lên toàn cầu (GWP), sử dụng các hệ số từ Báo cáo Đánh giá số 6 (AR6) của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC). Masan Consumer hiện đang áp dụng GWP từ báo cáo AR6 cho tất cả các cơ sở vận hành.

Phát thải Phạm vi 1 được tính toán cho tất cả các nguồn liên quan, bao gồm:

- Quá trình đốt nhiên liệu hóa thạch (diesel, xăng, LPG) để tạo năng lượng cho các thiết bị cố định như nồi hơi, máy phát điện và phương tiện di động như xe nâng, xe tải.
- Phát thải rò rỉ môi chất lạnh từ hệ thống làm lạnh, tủ đông, hệ thống điều hòa không khí và thông gió.
- Phát thải khí nhà kính từ quy trình sản xuất, chẳng hạn như rò rỉ khí CO₂ dùng trong thực phẩm trong quá trình sản xuất nước giải khát có gas.
- Phát thải từ hệ thống xử lý nước thải (phát thải CH₄ trong hệ thống yếm khí và phát thải N₂O trong hệ thống hiếu khí)

Phương pháp tính toán

Masan Consumer sử dụng công cụ tính toán chuẩn hóa áp dụng thống nhất cho tất cả các cơ sở vận hành. Trong năm 2024, Masan Consumer đã tổ chức các buổi đào tạo dành cho đội ngũ phụ trách thu thập dữ liệu khí nhà kính tại các cơ sở vận hành, nhằm nâng cao năng lực trong việc ghi nhận và tổng hợp dữ liệu phục vụ công tác kiểm kê phát thải. Đối với từng nhóm phát thải Phạm vi 1, công thức tính toán cụ thể đã được tích hợp trong công cụ, hỗ trợ nhân sự phụ trách khí nhà kính thực hiện công việc hiệu quả.

Phát thải Phạm vi 2 – Điện mua và Hơi nước mua

Phạm vi tính toán

Chúng tôi tính toán phát thải Phạm vi 2 từ toàn bộ lượng điện mua từ lưới điện quốc gia và hơi nước mua từ các nhà cung cấp hơi.

Phương pháp tính toán

Phát thải Phạm vi 2 từ điện mua:

Hệ số phát thải Phạm vi 2 được biểu thị dưới dạng lượng khí nhà kính phát thải trên mỗi đơn vị điện được sản xuất (ví dụ: tấn CO₂-e/megawatt-giờ), dựa trên hỗn hợp nhiên liệu sử dụng trong quá trình phát điện. Các cơ sở vận hành của Masan Consumer ghi nhận phát thải Phạm vi 2 trong cả năm bằng cách nhân hệ số phát thải lưới điện do Cục Biến đổi Khí hậu ban hành với sản lượng điện tiêu thụ thực tế.

Phương pháp báo cáo

Masan Consumer tiêu thụ điện thông qua đường truyền tải trực tiếp từ lưới điện quốc gia. Hệ số phát thải được sử dụng trong công cụ tính toán dựa trên mức phát thải trung bình theo địa lý cụ thể, bao gồm phạm vi địa phương, vùng hoặc quốc gia (tức là các hệ số phát thải của lưới điện). Do đó, chúng tôi báo cáo phát thải Phạm vi 2 theo phương pháp dựa trên vị trí (location-based method).

Phát thải Phạm vi 2 từ hơi nước mua.

Hệ số phát thải Phạm vi 2 được biểu thị dưới dạng lượng khí nhà kính phát thải trên mỗi đơn vị hơi nước được tạo ra (ví dụ: tấn CO₂-e/tấn), dựa trên hỗn hợp nhiên liệu được sử dụng trong quá trình sản xuất hơi nước. Các cơ sở vận hành của Masan Consumer ghi nhận phát thải Phạm vi 2 trong suốt năm bằng cách nhân hệ số phát thải hơi nước phù hợp (do nhà cung cấp hơi nước bên thứ ba cung cấp) với sản lượng hơi nước tiêu thụ.

¹⁶ Nguồn: <http://www.dcc.gov.vn/van-ban-phap-luat/1124/He-so-phat-thai-luoi-dien-Viet-Nam-2023.html>



CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN

23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
T: +84 902 662 660 | F: +84 28 3810 9463 | www.masanconsumer.com